

Tìm Hiểu
**GIÁO HỘI
BÁP TÍT
NAM PHƯƠNG**

Understanding
The Southern Baptist Convention



Mục Sư Peter Lê Hồng Phúc biên soạn

Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam
Dallas, Texas

Design & Layout: Nguyễn Ngọc Khánh
Copyright © 2003 Peter Phuc Hong Le & VBTI

MỤC LỤC

<i>Chương</i>	<i>Trang</i>
LỜI TỰA	ii
LỜI GIỚI THIỆU	iv
I. SƠ LƯỢC LỊCH SỬ GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG	1
II. CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG	6
III. CÁC CƠ QUAN TRONG GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG	12
IV. CÁC LIÊN ĐOÀN TRONG GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG	30
V. TÁM NÉT ĐẶC THÙ CỦA GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG	42
VI. CHỨNG VIỆN VÀ ĐẠI HỌC BÁP TÍT SBC	80
VII. CÁC GIÁO PHÁI BÁP TÍT KHÁC	88
VIII. LIÊN HỮU HỘI THÁNH TIN LÀNH BÁP TÍT VIỆT NAM	95
LỜI KẾT LUẬN	109
CÂU TRẢ LỜI CHO BÀI HỌC KINH THÁNH	110
TÀI LIỆU THAM KHẢO	116
VÀI NÉT VỀ SOẠN GIẢ	119

LỜI TỰA

Có bao giờ bạn tự hỏi: “*Tại sao tôi là người Báp Tít*” không? Riêng tôi, đã suy nghĩ, cân nhắc để trả lời câu hỏi này trong thời gian gần cả năm trước khi gia nhập làm hội viên chính thức tại Hội Thánh Travis Avenue Baptist Church ở Fort Worth, Texas vào năm 1991.

Tôi sinh trưởng trong một gia đình hầu việc Chúa. Cha tôi là Mục Sư hầu việc Chúa hơn 20 năm trong 5 Hội Thánh Tin Lành Việt Nam thuộc Giáo Hội Phước Âm Liên Hiệp ở Việt Nam. Sau khi định cư tại Edmonton, Canada năm 1982, tôi được Chúa kêu gọi vào Trường Kinh Thánh tại Edmonton, tiểu bang Alberta. Trường Kinh Thánh tôi theo học đó thuộc Giáo phái North American Baptist Conference. Sau khi tốt nghiệp chương trình Cử nhân Kinh Thánh và Âm nhạc tôi được Chúa đưa dẫn đến hầu việc Chúa tại Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Fort Worth, Texas kể từ tháng 9 năm 1990.

Những ngày đầu tiên của chức vụ Mục sư Phụ tá tại Hội Thánh Fort Worth trực thuộc Hội Thánh Travis Avenue Baptist Church thật là vui vẻ, phước hạnh. Tôi đã có cơ hội tìm hiểu cặn kẽ thêm về Niềm Tin và Sứ Điệp của người Báp Tít. Tôi được các Mục sư của Hội Thánh Travis Avenue và các giáo sư tại Đại Chung viện Southwestern Baptist Theological Seminary giúp đỡ cách tận tình trong việc nghiên cứu về những nét đặc thù của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương. Gần một năm nghiên cứu và tìm hiểu, tôi quyết định gia nhập Hội Thánh Báp Tít Nam Phương và trở thành Mục sư Quản nhiệm chính thức của Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Fort Worth kể từ tháng 7 năm 1991.

Tuy nhiên, tôi trở thành người Báp Tít không phải vì tôi là Mục Sư của Hội Thánh Báp Tít, hay là sinh viên của Đại Chung Viện Báp Tít, hoặc làm những công tác tình nguyện với các cơ quan trong Giáo Hội Báp Tít, hay sẽ làm giáo sĩ truyền giáo ngắn hạn trong Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương. Tôi tin nhận Chúa năm 1980 và trở thành người Báp

Tít sinh hoạt trong Giáo hội Báp Tít Nam Phương kể từ năm 1991 với những lý do như sau:

1. Tín lý Cơ Đốc đặt căn bản trên thẩm quyền tuyệt đối của Kinh Thánh. Điều này không khác biệt gì với niềm tin đã có trong tôi.
2. Quyền biệt lập của Hội Thánh địa phương. Không có một tổ chức nào có quyền hành trên Hội Thánh địa phương cả.
3. Cách tổ chức chặt chẽ hài hòa của Chương trình Quĩ Hợp Tác.
4. Sáu Đại Chung Viện Báp Tít có chương trình trang bị lãnh đạo tốt nhất trong số 20 chủng viện bảo thủ nhất của các Giáo hội Tin Lành tại Hoa Kỳ.
5. Mở rộng Vương Quốc Chúa qua công tác truyền giảng và truyền giáo.

Bây giờ, điều tôi tự hỏi mình là: “*Tại sao tôi vẫn còn là người Báp Tít?*” Tôi có thể thay đổi phục vụ Chúa trong một Giáo hội Tin Lành khác, nhưng tại sao tôi lại chọn tiếp tục phục vụ Chúa trong *Giáo Hội Báp Tít Nam Phương*? Để trả lời cho câu hỏi thứ hai này, mời bạn cùng tôi nghiên cứu tám chương về Giáo Hội Báp Tít Nam Phương và tám bài Học Kinh Thánh về *Niềm Tin & Nếp Sống của Người Báp Tít* trong tuyển tập biên soạn này.

Ước mong bạn cũng ưa thích niềm tin và những nét đặc thù cùng với đường lối tổ chức của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương, một Giáo Hội Tin Lành có một lịch sử lâu đời và một truyền thống thật tốt đẹp, ngõ hầu góp phần mở rộng Vương Quốc Chúa trên đất.

LỜI GIỚI THIỆU

Cơ Đốc giáo bao gồm ba Giáo Hội: Công giáo La-mã (Roman Catholic Church), Chính Thống giáo (Eastern Orthodox Church), và Tin Lành (Protestant Denominations). Trong Giáo Hội Tin Lành, Báp Tít là một trong những Giáo phái Tin Lành cải chánh lớn trên thế giới. Theo thống kê gần đây, Báp Tít Liên Hữu Thế Giới (Baptist World Alliance) gồm có 127 Giáo phái Báp Tít trên 93 quốc gia khác nhau, và có trên 100 triệu tín hữu. Riêng tại Hoa Kỳ, theo báo *Baptist Message* 08/03/01 trích từ quyển *The 2001 Yearbook of American and Canadian Churches*, 10 Giáo hội lớn nhất trong Cơ Đốc giáo của năm qua là:

- ◆ Roman Catholic Church, 62 triệu tín hữu.
- ◆ Southern Baptist Convention (Báp Tít Nam Phương), 15.96 triệu tín hữu. Hiện nay là 16.2 triệu (March 2003).
- ◆ United Methodist Church, 8.37 triệu tín hữu.
- ◆ Church of God in Christ, 5.49 triệu tín hữu.
- ◆ Evangelical Lutheran Church in America, 5.14 triệu tín hữu.
- ◆ Church of Jesus Christ of Latter-day Saints (Mormons), 5.11 triệu tín hữu.
- ◆ Presbyterian Church, 3.56 triệu tín hữu.
- ◆ National Baptist Convention of America, 3.5 triệu tín hữu.
- ◆ Lutheran Church-Missouri Synod, 2.58 triệu tín hữu.
- ◆ Assemblies of God, 2.57 triệu tín hữu.

Báp Tít Nam Phương không những là một Giáo hội đứng nhì mà còn là một trong những Giáo hội Tin Lành bảo thủ nhất (conservative) trên toàn Nước Mỹ. Người Báp Tít Nam Phương rất bảo thủ về những tín lý đặt trên nền tảng Thánh Kinh. Có người đã mô tả người Báp Tít Nam Phương là người của Thánh Kinh (People of the Book). Tên gọi Báp Tít Nam Phương (Southern Baptist Convention) mô tả về một Giáo hội trong một Hệ phái Tin

Lành chứ không phải về phương diện địa lý. Đầu tiên, Giáo hội Báp Tít Nam Phương thành lập và phát triển ở khắp các vùng miền nam của Hoa Kỳ; ngày nay Giáo hội này đã lan rộng ra khắp cả 50 tiểu bang của Hoa Kỳ và Gia-nã-đại. Với tinh thần truyền giáo khắp toàn thế giới, người Báp Tít Nam Phương trở thành những người toàn cầu hôm nay.

Tám chương về *Giáo Hội Báp Tít Nam Phương* này sẽ từng tự trình bày những điểm đặc thù về niềm tin và cơ cấu tổ chức ngõ hầu giúp các Hội Thánh Báp Tít Việt Nam phát huy đúng theo tinh thần cao đẹp của người Báp Tít Nam Phương hầu kiện toàn Sứ Mạng Chúa giao dựa theo ***Điều Răn Lớn Nhất*** trong Ma-thi-ơ 22:37-40 và ***Mạng Lệnh Cao Cả Nhất*** trong Ma-thi-ơ 28:19-20.

Chương I

SƠ LƯỢC LỊCH SỬ GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG

Giáo hội Báp Tít Nam Phương thành hình vào tháng 5 năm 1845 tại Augusta, Georgia. Niềm tin của họ được ảnh hưởng sâu đậm từ Giáo hội Anh Quốc và các phong trào Cải chánh khởi xướng xuất hiện ở Anh Quốc như: Thanh giáo (Puritan) và Cải chánh (Reform).

Năm 1609, Mục sư John Smyth, thuộc nhóm Separatist, thành lập Hội Thánh Báp Tít đầu tiên tại Hòa Lan. Lúc bấy giờ, phong trào cải chánh chủ trương báp tem chìm mình dưới nước (immersion) thay vì rải nước (sprinkling). Theo Hy ngữ, chữ *baptizo* theo nghĩa đen, là nhận chìm (immerse); còn theo nghĩa bóng, là thanh tẩy. Một số tín hữu lúc bấy giờ theo nhóm Anabaptist (từ năm 1525 tại Thụy Sĩ) vì họ chú trọng việc báp tem chìm mình dưới nước. Phần đông các tín hữu còn lại ủng hộ John Smyth, Thomas Helwys, và Richard Blunt (1609-1644) không theo nhóm Anabaptist nhưng đồng ý giữ theo quan điểm báp tem chìm mình dưới nước. Lúc bấy giờ, Hội Thánh Báp Tít chưa có nhà thờ với hồ báp tem nên họ làm lễ Báp tem ở dưới sông hoặc hồ để được nhiều người chứng kiến. Kể từ đó, những phe đối lập gọi những người báp tem chìm mình dưới nước là người Báp Tít (Baptists). Từ đó cho đến nay, tên gọi Baptist được dùng cho các tín hữu Tin Lành Báp Tít. Như vậy, tên gọi Báp Tít không phải đến từ tên của Giảng Báp Tít như có nhiều người lầm tưởng nhưng mà do sự tích kể trên.

Năm 1612, Mục sư Thomas Helwys đứng ra tổ chức Hội Thánh Baptist Anh Quốc đầu tiên tại Spitalfield. Thời gian sau đó, Mục sư John Robinson thuộc nhóm Ly Khai (English Separatists) hưởng dẫn cả Hội Thánh hành hương đến Tân Thế

Giới tức là Mỹ Quốc ngày nay và họ cập bến Plymouth, Massachusett vào năm 1620. Đến năm 1639, Mục sư Roger Williams thành lập Hội Thánh Báp Tít đầu tiên tại Mỹ Quốc. Hội Thánh này vẫn còn tồn tại ở Providence, tiểu bang Rhode Island. Bốn nhà lãnh đạo kể trên và những người Báp Tít tiên phong khác đã chịu khổ dưới cơn bắt bớ vì niềm tin trung kiên của họ. Một số người đã bị tử hình. Số người khác bị giam vào ngục hay bị nhục mạ vì sự thách đấu của họ đối với truyền thống của Anh Quốc giáo. Sự không cho phép quyền tự do thờ phượng Chúa của Anh Quốc giáo khiến cho những người lãnh đạo tại Mỹ Quốc đi tìm sự tự do tôn giáo cho mọi người tại Mỹ Quốc, dù cho có sự khác biệt niềm tin của nhau.

Người Báp Tít đã khởi xướng tinh thần tự do tôn giáo đầu tiên ở Mỹ Quốc. Năm 1722, Ông Isaac Backus đứng ra tổ chức Ban tranh đấu quyền tự do tôn giáo ở thuộc địa (colony) New England. Lần hồi, tinh thần tranh đấu quyền tự do tôn giáo lan rộng đến những thuộc địa lân cận. Tại những thuộc địa miền nam, Ông Jame Madison, người có ảnh hưởng lớn trong việc làm hiến pháp Hoa Kỳ, có một người bạn tên là John Leland. Ông Leland là người Báp Tít đứng ra tranh đấu quyền tự do tôn giáo ở thuộc địa Virginia. Ông tuyên bố như sau: *“Mỗi một người phải chịu trách nhiệm đời sống mình trước mặt Thượng Đế, vì vậy mỗi người phải được quyền tự do phục vụ Thượng Đế. Tín nhân không nên tuân phục loài người để làm những điều bất khiết đối với Thượng Đế. Tôn giáo là mối quan hệ giữa Thượng Đế và cá nhân mỗi người. Mối quan hệ đó phải được tôn trọng.”* Ông Leland đã đề nghị ông Madison trong việc đề điều luật cho phép quyền tự do tín ngưỡng (Religious Liberty) vào hiến pháp tại Hoa Kỳ từ năm 1784 cho đến nay.

Người Báp Tít luôn tranh đấu khi chính quyền xen vào nội bộ của Giáo hội. Ngược lại, người Báp Tít rất ủng hộ quyền lợi và trách nhiệm của mỗi cá nhân đóng góp vào công việc của quốc gia với tư cách của một người công dân gương mẫu.

Người Báp Tít ưu tiên trong các công tác truyền giảng (evangelism) và truyền giáo (missions). Vào thập niên 1790, người thợ đóng giày Anh quốc mang tên William Carey trở thành nhà truyền giáo tiên phong tại xứ Ấn Độ. Sau đó, ông Luther Rice và Adoniram Judson tiếp tục phong trào truyền giáo của American Baptist Missions vào đầu thập niên 1800 trở đi.

Người Báp Tít tại Hoa Kỳ thành lập Hội Triennial Convention năm 1814 để yểm trợ công tác truyền giáo hải ngoại. Lúc bấy giờ, các sứ giả từ Hội Truyền giáo và Hội Thánh địa phương gặp nhau mỗi ba năm một lần để bàn luận và đẩy mạnh chương trình truyền giáo quốc ngoại.

Báp Tít tại Mỹ Quốc bị phân chia vào năm 1845. Nhóm lãnh đạo Báp Tít Bắc Phương chống lại việc tiến cử các chủ nô lệ làm giáo sĩ. Nhóm lãnh đạo Báp Tít Nam Phương không đồng ý và phản đối vì họ cho rằng không công bằng trong việc xen vào đời sống riêng tư của họ. Thời gian không lâu sau, Giáo hội Báp Tít Nam Phương được thành hình vì sự bất đồng quan điểm gởi chủ nô lệ làm giáo sĩ của hai nhóm lãnh đạo ở trên.

Khi các tín hữu Báp Tít Nam Phương di chuyển về miền nam nước Mỹ họ mang theo tín lý và cách thức thờ phượng riêng của mình. Khoảng cuối thế kỷ 17, một nhóm người đã định cư tại thành phố Charleston, bang South Carolina. Khoảng giữa năm 1700, một nhóm Báp Tít khác đến thành phố Sandy Creek, bang North Carolina. Nhóm Báp Tít tại Charleston chú trọng mục vụ giáo dục và nghi thức thờ phượng. Còn nhóm Báp Tít tại Sandy Creek nhấn mạnh truyền giảng, phục hưng, và sự tự do trình bày cảm xúc trong giờ thờ phượng. Những yếu tố khác biệt này vẫn còn hiện hữu trong các Hội Thánh Báp Tít Nam Phương cho đến nay.

Câu Hỏi Tự Kiểm

1. Giáo hội Báp Tít Nam Phương hiện đang có bao nhiêu tín hữu?
2. Những người lãnh đạo Báp Tít tiên phong tại Anh Quốc là ai?
3. Những người lãnh đạo Báp Tít tiên phong tại Mỹ Quốc là ai?
4. Tín hữu Báp Tít còn được gọi là người gì? (danh hiệu gì?)
5. Ông John Leland đã đem ảnh hưởng gì cho xã hội Hoa Kỳ?

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: **Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít**

Đề Mục 1: “Thẩm Quyền Của Kinh Thánh”

Kinh Thánh: 2 Ti 3:16-17; 1 Ti 4:16; 1 Phi-e-rơ 3:15

Câu Ghi Nhớ: Cô-lô-se 3:16

Thảo Luận Kinh Thánh: Kinh Thánh là gì?

1. Tại Sao Phải Đọc Kinh Thánh?

- a. _____
- b. _____
- c. _____
- d. _____

2. Chuẩn Bị Cho Việc Đọc Kinh Thánh:

- a. _____
- b. _____
- c. _____
- d. _____

TÓM LƯỢC:

ÁP DỤNG:

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG

1. Các Tổ Chức Hiệp Hội - Formal Organizations

Giáo hội Báp Tít Nam Phương là một gia đình liên kết những Hội Thánh tự trị địa phương nhỏ hoặc lớn, theo nhiều kiểu mẫu khác nhau, đa dạng về màu da, chủng tộc, và văn hóa.

Báp Tít Nam Phương được tổ chức dựa theo niềm tin đặt vào nền tảng của Kinh Thánh. Chỉ có những ai xưng nhận đức tin vào Đức Chúa Giê-su Christ mới được gọi là hội viên của Hội Thánh. Báp-tem không cần thiết cho sự cứu rỗi. Tuy nhiên, báp tem cần thiết cho việc trở nên hội viên trong Hội Thánh. Lễ Tiệc Thánh nhắc nhở các hội viên tưởng niệm sự chết, chôn, và sống lại của Chúa Giê-su Christ. Tiệc Thánh không có quyền năng cứu chuộc tội nhân.

Báp Tít Nam Phương nhấn mạnh tính cách cá nhân và quyền tự do của mỗi linh hồn trước mặt Thượng Đế. Tất cả các hội viên đều bằng nhau trong Hội Thánh và sự quản trị Hội Thánh thuộc về cả hội chúng. Mục sư là người chăn bầy lãnh đạo Hội Thánh.

Người Báp Tít đặt thẩm quyền tuyệt đối của Kinh Thánh cho niềm tin và nếp sống của mình. Người Báp Tít đáp ứng lời kêu gọi của Chúa cách cá nhân, tiếp nhận Chúa Giê-su là Chủ và Cứu Chúa đời sống mình, và để Đức Thánh Linh dẫn dắt đời sống mình.

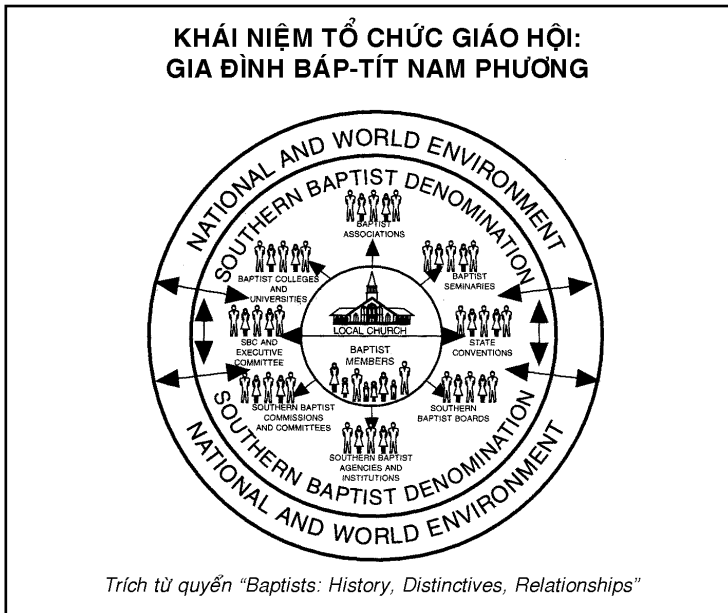
Muốn trở thành người Báp Tít, người đó

- (1) phải tiếp nhận Chúa Giê-su và đặt Ngài làm Chủ đời sống của mình.
- (2) phải sinh hoạt thường xuyên với Hội Thánh địa phương và

trở nên hội viên của Hội Thánh đó để góp phần kiện toàn Năm Mục Đích của Hội Thánh.

(3) phải tích cực dẫn thân trong công tác truyền bá Đạo Chúa cho người chưa biết Ngài.

Mục đích chính của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương (SBC) là yểm trợ các công tác truyền giáo tại quốc nội và ở quốc ngoại.



2. Hội Thánh Địa Phương - Local Church.

Hội Thánh địa phương là một tập thể tự do, độc lập, tự trị và tự dưỡng, tình nguyện liên hệ với giáo khu và giáo hội để thông công và hoàn tất năm mục vụ chính yếu như sau:

- a. Thờ Phượng - Worship
- b. Thông Công - Fellowship
- c. Huấn Luyện - Discipleship
- d. Phục Vụ - Ministry
- e. Truyền Giảng - Evangelism

Hội Thánh địa phương gia nhập hội viên của SBC bằng sự dâng hiến vào Chương Trình Quỹ Hợp Tác. Cá nhân tín hữu không thể tự gia nhập hội viên của SBC, nhưng trở thành người Báp Tít qua sự gia nhập hội viên tại Hội Thánh địa phương và sinh hoạt với Hội Thánh địa phương mình. Mục sư được cấp giấy phép giảng đạo (licensed minister) và thụ phong Mục sư thực thụ (ordained minister) qua Hội Thánh Báp Tít địa phương chứ Giáo hội Báp Tít không làm điều đó. Giáo hội Báp Tít Nam Phương hiện đang có 41,588 Hội Thánh.

3. Giáo Khu Báp Tít - Association

Giáo khu phối trí các sinh hoạt, đối phó với các tín lý sai lạc và luân lý suy đồi, giữ mối thông công và sự hợp tác với các Hội Thánh địa phương và Giáo hội tiểu bang. Giáo hội Báp Tít Nam Phương hiện đang có 1,200 Giáo khu.

4. Giáo Hội Tiểu Bang - State Convention

Giáo hội tiểu bang cung cấp các tài liệu và sinh hoạt liên hệ đến mục vụ truyền giáo của các Hội Thánh trong tiểu bang; bảo trợ các chương trình huấn luyện lãnh đạo, ủng hộ các đại học và cơ quan từ thiện; và tổ chức các chương trình truyền giảng và Đại Hội Báp Tít hằng năm trong tiểu bang. Giáo hội Báp Tít Nam Phương hiện đang có 42 Giáo hội Tiểu bang.

5. Giáo Hội Toàn Quốc - The National Baptist Convention

Giáo hội Toàn quốc tổ chức Đại Hội Báp Tít Toàn quốc hằng năm tại mỗi địa điểm khác nhau và phối trí các công tác truyền giáo quốc nội và quốc ngoại.

Trên nguyên tắc, Giáo Hội Báp Tít Nam Phương chỉ làm việc trong 2 ngày tại Đại Hội Thường niên Toàn Quốc mà thôi. Thời gian còn lại trong năm, Giáo Hội Báp Tít Nam Phương làm việc qua các Hội Thánh địa phương, các cơ quan Giáo Hội, các Đại Học & Chung viện Báp Tít để kiện toàn các công tác truyền giáo trong nước và ngoài nước.

Câu Hỏi Tự Kiểm

1. Cho biết cơ cấu tổ chức của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương như thế nào?
2. Chương Trình Quỹ Hợp Tác là gì?
3. Chương Trình Quỹ Hợp Tác trợ giúp những cơ quan và mục vụ nào trong Giáo Hội?
4. Ai có thể dâng vào Chương Trình Quỹ Hợp Tác?
5. Hội Thánh bạn sinh hoạt đang dâng vào Chương Trình Quỹ Hợp Tác bao nhiêu hàng năm?

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít

Đề Mục 2: “Sự Cứu Rỗi Chắc Chắn”

Kinh Thánh: 1 Giăng 5:11-12

Câu Ghi Nhớ: 1 Giăng 5:11-12

Thảo Luận Kinh Thánh: Sự cứu rỗi là gì?

1. Đức Chúa Trời Hứa Ban Sự Sống Đời Đời Cho Ai?
(Giăng 1:12; 3:16; Rô-ma 10:14-17; 2 Phi-e-rơ 3:9)

a. _____

b. _____

2. Làm Sao Con Người Nhận Được Sự Cứu Rỗi? (Êphê. 2:8- 9)

a. _____

b. _____

3. Làm Sao Bạn Biết Chắc Mình Có Sự Sống Đời Đời?

a. _____

(1 Giăng 5:13; Tít 1:2; Giăng 5:24)

b. _____

(Rô-ma 8:16)

c. _____

(2 Cô-rinh-tô 5:17)

TÓM LƯỢC:

ÁP DỤNG:

Chương III

CÁC CƠ QUAN TRONG GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG

1. Cơ Quan Văn Phẩm Cơ Đốc - Lifeway Christian Resources

Phải công nhận rằng Giáo Hội Báp Tít Nam Phương rất giàu có về tài liệu Văn phẩm Cơ Đốc để cung cấp cho các mục vụ trong Hội Thánh và các cơ quan của giáo hội. Cơ Quan Văn Phẩm Cơ Đốc (Lifeway Christian Resources) được thay thế cho tên gọi Cơ Quan Trường Chúa Nhật (The Baptist Sunday School Board) kể từ năm đầu 1999. Trở lại dòng lịch sử của Giáo hội Báp Tít Nam Phương, lúc bấy giờ dù còn là một Giáo hội non trẻ, chỉ mới thành hình được 9 tuổi, nhưng kể từ năm 1900 Giáo hội đã đẩy mạnh công tác giáo dục Cơ Đốc cho các Hội Thánh địa phương. Năm 1891, J.M. Frost và J.B. Gambrell kêu gọi thiết lập Cơ Quan Trường Chúa Nhật. Năm đó, Giáo Hội Báp Tít Nam Phương biểu quyết chấp thuận đề nghị và Cơ Quan Trường Chúa Nhật được ra đời.

Trong gần 100 năm, trải 8 đời Tổng Giám Đốc, Cơ Quan Trường Chúa Nhật tồn tại và phát triển đến ngày nay. Tổng Giám Đốc hiện nay là Tiến sĩ James Draper, Jr. Trụ sở Trung ương của Cơ Quan Văn phẩm Cơ Đốc tọa lạc tại 127 Ninth Avenue North, Nashville, Tennessee 37234. Chương trình Trường Chúa Nhật là một mục vụ đặc thù của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương. Thật vậy, trong Giáo hội Báp Tít Nam Phương, Trường Chúa Nhật và Hội Thánh địa phương có mối liên hệ bất phân ly.

Trước thập niên 1900, nhiều Hội Thánh Báp Tít vẫn còn chống đối chương trình Trường Chúa Nhật bởi vì chương trình này chỉ nhắm vào các trẻ em nghèo và chủ trương khuyến khích giới phụ nữ vào chức vụ giảng dạy. Tuy nhiên, đến năm 1900, có 50%

các Hội Thánh Báp Tít Nam Phương đã có chương trình Trường Chúa Nhật. Đến năm 1926, có 84% Hội Thánh tổ chức Trường Chúa Nhật. Và đến năm 1960 đến nay, có hơn 97% Hội Thánh Báp Tít tổ chức chương trình Trường Chúa Nhật. Ông William P. Clemmons nhận xét: “Trường Chúa Nhật là sự bày tỏ phổ thông để chứng minh sinh hoạt của một Hội Thánh năng động của người Báp Tít Nam Phương.”

Năm 1919, ông Arthur Blake viết một quyển sách về tổ chức Trường Chúa Nhật mang tên *Arthur Flake's Building a Standard Sunday School*. Công thức Flake gồm 5 ý niệm căn bản:

1. Tìm học viên (discover prospects)
2. Mở rộng tổ chức (organize to reach the people)
3. Tuyển mộ và huấn luyện cán sự (enlist and train workers)
4. Cung cấp phòng ốc (provide space)
5. Thăm viếng và ghi danh học viên (visit and enlist the prospects)

Qua cách tổ chức Trường Chúa Nhật trên, nhiệm vụ Trường Chúa Nhật được Cơ Quan Văn Phẩm Cơ Đốc đề ra gồm có:

1. Tìm kiếm người học Kinh Thánh
2. Dạy Kinh Thánh
3. Làm chứng đạo và hướng dẫn học viên thành hội viên Hội Thánh
4. Phục vụ và săn sóc
5. Giải thích và đảm nhận công tác của Hội Thánh và của giáo hội
6. Hướng dẫn học viên đến sự thờ phượng

Tài liệu Trường Chúa Nhật được biên soạn theo nhu cầu của các lớp: người lớn, thanh niên, thiếu niên, thiếu nhi, và nhi đồng. Bên cạnh đó, Cơ Quan Văn Phẩm ngày nay còn cung cấp tài liệu

cho các nhóm khác như độc thân, cao niên, tật nguyền, câm điếc, và bệnh thần kinh. Kể từ năm 1980, tài liệu văn phẩm Cơ Đốc đã được dịch ra nhiều ngôn ngữ để đáp ứng cho nhu cầu của các Hội Thánh ngữ tộc. Hiện nay, Văn phẩm Cơ Đốc có hai tài liệu chính.

Tài liệu thứ nhất là *Family Bible Study* còn được gọi là *Life and Work* trước đây. Tài liệu này nhấn mạnh về các đề tài liên quan đến cuộc sống và giúp học viên tìm nguyên tắc dạy dỗ của Thánh Kinh để áp dụng vào cuộc sống hằng ngày. Đây là tài liệu rất thích hợp cho lứa tuổi thanh niên và tráng niên. Tài liệu thứ hai là *Exploring the Bible* còn được gọi là *Bible Book Series* trước đây. Đây là tài liệu chú trọng đến việc đào sâu Lời Chúa theo cách học có hệ thống trọn một sách, hay trọn Cựu Ước và Tân Ước. Tài liệu này thích hợp cho lứa tuổi trung niên và cao niên. Hội Thánh Báp Tít Việt Nam đang học theo tài liệu này qua loạt bài nghiên cứu Thư tín Ê-phê-sô.

Bên cạnh cung cấp tài liệu cho Trường Chúa Nhật, Văn Phẩm Cơ Đốc cũng cung cấp tài liệu mục vụ cho các ban ngành trong Hội Thánh như Ban Nam Giới (Brotherhood), Ban Nữ Giới (Woman's Missionary Union), và các mục vụ trong Hội Thánh như Thánh Kinh Mùa Hè (Vacation Bible School), thánh nhạc, thánh ca, và các tổ chức sinh hoạt vui chơi của Hội Thánh. Giáo Hội Báp Tít Nam Phương thành lập hai địa điểm để đào tạo nhân viên Trường Chúa Nhật và các mục vụ Cơ Đốc hằng năm. Ridgecrest Baptist Conference Center tại Ridgecrest, North Carolina được thành lập từ năm 1928. Glorieta Baptist Conference Center tại Glorieta, New Mexico được thành lập từ năm 1952.

Với kỹ thuật càng thêm hiện đại ngày nay, các Hội Thánh Báp Tít địa phương có thể mua các tài liệu ở trên bằng sách, DVD hay CD Rom tại các nhà sách Lifeway Christian Stores (Baptist Book Store cũ). Mọi người cũng có thể đọc và mua tài liệu trên Internet của Giáo hội qua địa chỉ <www.lifeway.com>. và liên

lạc qua địa chỉ e-mail <info@lifeway.com>. Mỗi Hội Thánh cũng có thể đọc tạp chí *Facts & Trends* của Văn phẩm Cơ Đốc để biết thêm những tài liệu mới hầu đáp ứng nhu cầu cho Hội Thánh mình hàng tháng.

2. Cơ Quan Luân Lý và Tự Do Tôn Giáo - Ethics and Religious Liberty Commission

Vì nhận thức quốc gia mình đang sống là một quốc gia được bậc cha ông thành lập trên niềm tin Cơ Đốc giáo cho nên người Báp Tít luôn đóng góp tích cực để xây dựng một xã hội theo nền tảng Thánh Kinh. Báp Tít Nam Phương là những người đầu tiên tranh đấu quyền tự do tôn giáo trên lãnh thổ Hoa Kỳ. Kể từ năm 1907, Giáo Hội Báp Tít Nam Phương thành lập Ban Công Dân Công Chính để có tiếng nói với xã hội bên ngoài trong các nan đề đạo đức và xã hội. Năm 1961, Giáo Hội Báp Tít Nam Phương ủy thác hai chức năng của Cơ Quan Luân Lý và Tự Do Tôn Giáo là (1) trợ giúp các Hội Thánh hiểu rõ tiêu chuẩn đạo đức đòi hỏi từ Thánh Kinh, và (2) giúp đỡ người Báp Tít thực hành nguyên tắc sống đạo khi đối diện với các nan đề đạo đức và xã hội. Câu châm ngôn của Cơ Quan Luân Lý và Tự Do Tôn Giáo là “*Giúp đỡ những đời sống được thay đổi để thay đổi thế giới.*”

Trong tạp chí *SBC Life* tháng 10 năm 2000, Cơ Quan Luân Lý & Tự Do Tôn Giáo đã nhấn mạnh sứ mạng của mình như sau: “*Cơ Quan Luân Lý & Tự Do Tôn Giáo phục vụ bằng cách giáo dục, trang bị, và khuyến khích người Báp Tít Nam Phương khắp toàn quốc trở nên những nhà vô địch đức tin-- phục vụ thầm lặng nhưng hữu hiệu trong danh của Cứu Chúa Giê-su Christ cho những linh hồn bị lầm lạc trong tội lỗi để được giải cứu hầu kinh nghiệm sự tự do thật qua lời hằng sống của Ngài.*”

Hiện nay, Tiến sĩ Richard D. Land là Chủ tịch và Tổng Giám Đốc của Cơ Quan Luân Lý và Tự Do Tôn Giáo. Tiến sĩ Land đã giữ chức vụ này kể từ tháng 10 năm 1988. Ông tốt nghiệp chương Cao học tại Đại Chung viện Báp Tít New Orleans và chương trình

Tiến sĩ (Ph.D) tại Oxford University in England. Mọi người có thể nghe Tiến sĩ Land bình luận trên đài Radio call-in-talk-show, “*For Faith & Family*” hoặc đọc trên các tạp chí của Giáo hội Báp Tít Nam Phương. Ông thường nói chuyện về các đề tài như giá trị truyền thống gia đình, chống dùng thuốc kích thích và các loại thuốc nghiện khác, chống vấn đề phơi bày hình ảnh khiêu dâm, chống vấn đề đồng tính luyến ái, và phá thai.

Hiện nay, Tiến sĩ Land và Cơ quan Luân Lý & Tự Do Tôn Giáo đang chú tâm đến vấn đề cải tiến giáo dục công cộng, chương trình y tế cho các bệnh nhân tâm thần, tàn tật, và AIDS. Nếu muốn biết tin tức mới nhất về công tác của Cơ Quan Luân Lý & Tự Do Tôn Giáo, mọi người có thể lên Internet theo địa chỉ <www.erc.com> hoặc <www.faithandfamily.com>. Trụ sở Trung ương của Cơ Quan Luân Lý và Tự Do Tôn Giáo tọa lạc tại 901 Commerce, Suite 550, Nashville, Tennessee 37203.

Điều mà Cơ Quan Luân Lý & Tự Do Tôn Giáo đã làm, đang làm, và tiếp tục làm đó là nhập thế để sống đạo cách xứng đáng với chất “*muối mặn của đất và sự sáng của thế gian.*” (Ma-thi-ơ 5:13-16). Cầu xin Chúa giúp mỗi Hội Thánh Báp Tít Việt Nam phát huy tinh thần cao đẹp này, không nên làm thình với những tội lỗi đang gây thối nát xã hội, mà phải tranh đấu cho Chân Lý vì chỉ có Chân Lý mới giải cứu được con người và xây dựng một xã hội ấm no hạnh phúc.

3. Cơ Quan Hưu Bổng - Annuity Board

Giáo hội Báp Tít Nam Phương là một trong những Giáo hội Tin Lành cung cấp tiền hưu bổng cho các Mục sư và các nhân viên làm việc trong Hội Thánh và các cơ quan của giáo hội. Trong giai đoạn đầu, nhiều Mục sư Báp Tít không nhận tài trợ từ Giáo hội Tiểu bang và chỉ sống dựa vào quỹ tự trị hằng tuần của Hội Thánh địa phương. Khi các Mục sư này đến tuổi về hưu thì không biết phải nhờ vào đâu để sống. Lúc bấy giờ, các Mục sư phải áp dụng một vài cách như (1) sống nhờ vào tiền để dành hưu

trí; (2) sống với người thân trong gia đình; hoặc (3) sống với các tín hữu thương yêu giúp đỡ mình.

Với nhu cầu thiết thực lo cho gia đình các đầy tớ Chúa, sau cuộc Nội Chiến, một số tiểu bang bắt đầu lập ngân quỹ tài trợ cho các gia đình Mục sư hưu trí và Quả phụ Mục sư. Đến năm 1850, Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế cũng bắt đầu đối diện nan đề trên với các giáo sĩ hưu trí hay bị bệnh tật. Nhất là các giáo sĩ bị bệnh tật không thể tiếp tục phục vụ nữa thì Giáo hội phải tài trợ họ một ít để sống sau này. Lời đề nghị trên của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế đã được Giáo hội Báp Tít Nam Phương đồng ý và áp dụng kể từ năm 1918. Người thật sự khởi xướng chương trình Quỹ Hưu Bổng này là Mục Sư William Lunsford quản nhiệm một Hội Thánh tại thành phố Nashville, Tennessee. Ông nói, *“Thật là một điều vô đạo đức cho người Báp Tít nếu để cho các Mục sư, sau khi hy sinh cả đời tận tụy phục vụ Chúa, phải sống trong sự thiếu thốn lúc về hưu.”* Ông Lunsford thảo luận điều này trong buổi Đại Hội Các Mục Sư tại Nashville vào năm 1916. Lời đề nghị của Mục sư Lunsford được mọi người hưởng ứng, kết quả, tại Đại Hội Báp Tít Toàn quốc thường niên ở Dallas, Texas vào năm 1918, Cơ Quan Hưu Bổng được thành lập và đặt Trụ sở Trung ương tại 2401 Cedar Springs Rd. Dallas, Texas 75221-2190.

Cơ Quan Hưu Bổng hiện nay đang mở rộng không những cho các Mục sư, giáo sĩ mà còn cho các nhân viên làm việc trọn thời gian và bán thời gian trong Hội Thánh và trong các cơ quan của giáo hội. Chương trình Hưu Bổng Hội Thánh là kế hoạch nghỉ hưu, ngoài tiền hưu bổng, còn có những lợi tức khi hưu viên bị tàn phế hoặc qua đời, trước khi hồi hưu. Theo tài liệu *Meeting Your Retirement & Insurance Needs* của Cơ Quan Hưu Bổng năm 2002, hiện nay có hơn 100,000 người gửi tiền vào Quỹ Hưu Bổng của Giáo Hội cho chương trình bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, tàn phế, và hưu trí.

Tiến sĩ O.S.Hawkins, cựu quản nhiệm Hội Thánh First Baptist Church of Dallas, hiện giữ chức vụ Chủ tịch và Tổng Giám Đốc

Cơ Quan Hưu Bổng. Tôn chỉ của Cơ Quan Hưu Bổng là hiện hữu để trợ giúp các Hội Thánh các cơ quan của giáo hội bằng cách cung cấp các chương trình bảo hiểm sức khỏe, nhân thọ, tàn phế, và hưu trí. Có năm lý do Cơ Quan Hưu Bổng khuyến khích mọi người làm việc trong Giáo hội Báp Tít nên đóng tiền vào chương trình này.

1. Bảo vệ gia đình trong hiện tại và bảo đảm tài chánh ở tương lai.
2. Khi một cá nhân và Hội Thánh đóng vào ít nhất \$105.00/tháng thì Giáo hội Tiểu bang sẽ giúp thêm \$17.50 vào trương mục lợi tức hưu bổng của hưu viên. Lợi tức này có thể lên tới \$4,000.00 một năm, và sẽ kéo dài đến suốt đời.
3. Được núp bóng thuế (tax-sheltered). Hưu viên khỏi đóng thuế lợi tức cho đến khi người đó hoặc người thừa kế rút tiền ra.
4. Có cơ hội đầu tư để được tiền lãi.
5. Uyển chuyển theo nhu cầu đóng tiền của hưu viên.

Đầu tư tiền bạc vào Quỹ Hưu Bổng là một vấn đề vẫn còn mới mẽ cho các Mục sư và các Hội Thánh Báp Tít Việt Nam tại Hoa Kỳ. Phần đông các Mục sư Việt Nam áp dụng như thế này-- trong hiện tại thì sống nhờ vợ để mua bảo hiểm sức khỏe; còn ở tương lai thì hy vọng sống nhờ con cái trong gia đình khi hưu trí. Người viết kêu gọi các Hội Thánh Báp Tít Việt Nam nên bắt chước tinh thần quý trọng và lo lắng đầy đủ cho các gia đình đầy tớ Chúa của các Hội Thánh Báp Tít người Mỹ. Một người sống tại Mỹ khi tìm công việc làm thì điều đầu tiên người đó quan tâm bên cạnh tiền lương là bảo hiểm sức khỏe cho gia đình và các quyền lợi khác của công ty hay hãng xưởng đó cung cấp. Cũng một thể ấy, khi mời một Mục sư về quản nhiệm, Hội Thánh phải cố gắng lo những điều căn bản cho gia đình Mục sư như cung lương tùy theo mức sống kinh tế tại địa phương đó và tài trợ tiền

đóng hưu bổng. Hội Thánh nên tách rời tiền hưu bổng, bảo hiểm sức khỏe và tàn phế khỏi lương hàng tháng để dành cho Mục sư khai thuế cuối năm. Thông thường, vị Mục sư đóng 5% tiền lương cho Quỹ Hưu Bổng hàng tháng. Như vậy, mỗi tháng Hội Thánh đóng góp \$2.00 so với \$1.00 của vị Mục sư. Giáo hội Tiểu bang sẽ giúp thêm \$17.50 nữa vào trường mục hưu bổng của vị Mục sư. Thí dụ: Nếu Mục sư gửi tổng số tiền \$105.00 vào trường mục hưu bổng hàng tháng thì trong số tiền đó, Hội Thánh góp phần là \$70.00 và Mục sư đóng góp là \$35.00.

Bên cạnh phụ cấp lương và đóng hưu bổng ở trên, Hội Thánh Báp Tít Việt Nam cũng nên có trách nhiệm mua bảo hiểm sức khỏe và tàn phế cho Mục sư Quản nhiệm của mình. Thể theo luật chính phủ tiểu bang, Mục sư và các nhân viên (paid staff) của Hội thánh phải có bảo hiểm sức khỏe và tàn phế. Điều này không những bày tỏ sự lo liệu cho Mục sư và nhân viên Hội Thánh mà còn bảo vệ Hội Thánh tránh khỏi những tổn kém khi tai nạn xảy ra trong cơ sở Hội Thánh. Rất buồn cho một Hội Thánh có gần cả trăm tín hữu nhóm lại hàng tuần mà lại để cho gia đình của Mục sư Quản nhiệm mình sống nhờ vào housing và Medicaid của chính phủ!

Khi Hội Thánh phụ cấp lương đủ sống, mua được bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tàn phế, và đóng tiền hưu bổng cho vị Mục sư Quản nhiệm mình, chắc chắn vị Mục sư Quản nhiệm đó sẽ không còn bị chi phối gánh nặng tài chánh gia đình, ngược lại sẽ vui vẻ hết lòng hầu việc Chúa cách lâu dài với Hội Thánh đó!

Người viết khuyến khích các đầy tớ Chúa nên đầu tư vào chương trình bảo hiểm nhân thọ và tàn phế của Cơ Quan Hưu Bổng để phòng khi được Chúa kêu gọi về Nước Ngài cách thình lình thì vợ trẻ con thơ còn ở lại có được một chút đỉnh để mưu sinh và học hành! Hãy nhớ rằng, càng đóng góp vào Quỹ Hưu Bổng sớm chừng nào thì càng có lợi nhiều chừng nấy. Tuổi bắt đầu đầu tư vào Quỹ Hưu Bổng là 25. Vì thế, xin các đầy tớ Chúa đừng nên chần chừ. Hãy bắt đầu ngay từ bây giờ. Muốn biết thêm các chi

tiết này, hãy liên lạc qua số 1-800-262-0511 hoặc lên Internet theo địa chỉ <www.absbc.org>.

4. Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ - North American Mission Board

Kể từ đầu năm 1999, Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ, North American Mission Board được thay thế cho ba Cơ Quan: The Brotherhood Commission, Home Mission Board, và Radio and TV Commission. Tiến sĩ Robert (Bob) E. Reccord hiện đang giữ chức vụ Chủ tịch của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ. Trụ sở Trung ương của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ tọa lạc tại 4200 North Point Parkway, Alpharetta, Georgia, 30022-4176. Công tác của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ bao gồm việc khai phá những vùng đất mới để truyền bá Tin Lành, thành lập Hội Thánh, giúp đỡ các Hội Thánh yếu, tài trợ cho Mục sư và Hội Thánh mới, tài trợ công tác xây nhà thờ và trường học, và yểm trợ các chương trình truyền giáo trong thành phố, nhất là các khu vực chung cư. Câu Kinh Thánh chìa khóa của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ là *“Mùa gặt thì thật trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy cầu xin chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa mình.”* (Ma-thi-ơ 9:37-38). Hiện nay, có khoảng 316 triệu người sống tại Hoa Kỳ và Canada. Trong số đó, chỉ có khoảng 88 triệu người tin nhận Chúa. Khả tượng của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ là đem Tin Lành Cứu Rỗi đến cánh đồng rộng lớn đang có gần 228 triệu người chưa biết Chúa tại Hoa Kỳ và Canada.

Cơ Quan Truyền giáo Bắc Mỹ đã phát động được một số mục tiêu như thành lập 30 nghìn Hội Thánh mới “The Thirty Thousand Movement” trong năm 1956 và 50 nghìn Hội Thánh mới qua chương trình Target: AD 2000. Đặc biệt, kể từ năm 1974, Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ phát động chương trình cá nhân chứng đạo rất hiệu quả tại Hội Thánh địa phương qua chương trình *“Bold Mission Thrust.”*

Trong thập niên 1970, Cơ quan Truyền giáo Bắc Mỹ đã mở

rộng thêm các mục vụ khác như: Language Missions, Christian Social Ministries, Black Church Relations, Mission Service Corps, Rural-Urban Missions, Chaplaincy Ministries, Metropolitan Missions, Church Extension, Church Loans, và Interfaith Witness. Theo thống kê năm 1987, trong Mục vụ Truyền giáo cho các Ngữ Tộc (Language Missions), Cơ quan Truyền giáo Bắc Mỹ đã làm việc với hơn 82 nhóm Ngữ tộc trong 72 ngôn ngữ khác nhau. Trong thập niên 1980, Cơ quan Truyền giáo Bắc Mỹ đã trợ giúp các nhóm người tị nạn từ Cuba và Việt Nam. Hiện nay Giáo Hội Báp Tít Nam Phương có hơn 6,900 Hội Thánh Chung Tộc và Mỹ Đen. Hằng tuần có khoảng 216 ngôn ngữ khác nhau được sử dụng trong các Hội Thánh Báp Tít Nam Phương.

Theo báo *SBC Life* tháng 10 năm 2000, những thành quả đáng kể của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ từ khi xác nhập ba Cơ quan kể trên như cắt giảm số nhân viên từ 20% xuống còn 11.8% để dùng số tiền khoảng 20 triệu cho công tác truyền giáo và mở mang các Hội Thánh mới. Đến nay, Cơ quan Truyền giáo Bắc Mỹ đã gởi 5,184 giáo sĩ đi ra phục vụ và thành lập 1,800 Hội Thánh mới; có hơn 415,000 người được báp tem.

Một số thách thức và cũng là mục tiêu của Cơ Quan Truyền giáo Bắc Mỹ trong tương lai là

- ♦ Tiếp tục làm vững mạnh và gìn giữ các mối liên hệ với Hội Thánh, giáo khu, tiểu bang, và các bạn đồng lao truyền giáo toàn quốc.
- ♦ Làm mới các thách thức của mỗi Hội Thánh Báp Tít hầu chia sẻ niềm tin cách hiệu quả qua tài liệu FAITH and the Net.
- ♦ Nâng cao trình độ mới về phẩm lượng trong chương trình gia đình qua tài liệu FAITHNET.
- ♦ Phát động tinh thần truyền giáo của người Báp Tít trong các thành phố Las Vegas và Boston trong năm 2001.

- ♦ Philadelphia và Seattle trong năm 2002 và nhiều thành phố khác trong tương lai.
- ♦ Thành lập những Hội Thánh khỏe mạnh và đem Tin Lành đến thế hệ trẻ, các nhóm ngữ tộc, và lãnh thổ Canada. Mục tiêu của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ từ nay cho đến năm 2020 là mở mang thêm 60 nghìn Hội Thánh mới.

Người viết khuyến khích các Hội Thánh Việt Nam theo dõi tin tức sinh hoạt của Cơ Quan Truyền giáo Bắc Mỹ để cầu nguyện và góp phần mở mang Vương Quốc Chúa qua Giáo hội của chúng ta. Mọi người có thể đọc tin tức cập nhật qua tạp chí *On Mission* còn gọi là (Missions USA trước đây) phát hành hàng tháng hoặc lên Internet qua địa chỉ <www.namb.net> hoặc <www.FamilyNetTV.com>.

5. Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế - International Mission Board

Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế là tên gọi mới của hai Cơ quan--the Foreign Mission Board và the Domestic Mission Board vốn đã được Giáo Hội Báp Tít Nam Phương thành lập từ năm 1845. Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế được đổi tên để thích hợp với công tác truyền giáo toàn cầu của người Báp Tít Nam Phương. Tôn chỉ của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế là hướng dẫn người Báp Tít Nam Phương tham gia công tác truyền giáo với Cứu Chúa Giê-su Christ bằng cách đem nhiều người ở khắp nơi trên khắp thế giới trở lại tin nhận Ngài. Hiện nay, còn có 1.7 tỉ người trên thế giới chưa hề nghe hay nghe rất ít về Tin Lành Cứu Rỗi của Cứu Chúa Giê-su Christ. Tiến sĩ Jerry Rankin, cựu giáo sĩ đã phục vụ hơn 23 năm tại Á Châu, là Chủ tịch thứ 11 của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế kể từ tháng 6 năm 1993 cho đến nay.

Trụ sở Trung ương của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế tọa lạc tại 3800 Monument Ave., Richmond, Virginia 23230.

Trở lại dòng lịch sử của Giáo hội Báp Tít Nam Phương, người Báp Tít Bắc Phương và Nam Phương không đồng ý với nhau về quan điểm gởi chủ nô lệ làm giáo sĩ ở nước ngoài nên đã tách rời nhau và trở thành hai giáo hội kể từ năm 1845. Buổi lễ đặt tay biệt phái giáo sĩ đi ra phục vụ Chúa ở nước ngoài đầu tiên của Giáo hội Báp Tít Nam phương được tổ chức vào năm 1846 tại Richmond, Virginia. Hai cánh đồng đầu tiên có mặt các giáo sĩ Báp Tít Nam Phương là Trung Hoa và Phi Châu. Từ năm 1870, Giáo hội Báp Tít Nam Phương bắt đầu gởi thêm các giáo sĩ phục vụ ở các quốc gia khác như Ýtaly, Mexico, Brazil và Japan. Trong thời gian đất nước bị Nội Chiến, Giáo hội bị thiếu hụt tài chánh nên không gởi thêm được giáo sĩ đi ra phục vụ ở quốc ngoại. Tuy nhiên, từ sau Đệ nhị Thế Chiến, Giáo hội đã gởi thêm nhiều giáo sĩ phục vụ ở các nơi như East Asia; South and Southeast Asia; West Africa; Eastern and Southern Africa; Europe and the Middle East; Eastern South America; Western South America, and Middle America and the Caribbean countries.

Đến năm 1955, Giáo hội Báp Tít Nam Phương đã gởi hơn 1,000 giáo sĩ ra nước ngoài. Con số giáo sĩ dần thân vào cánh đồng quốc ngoại càng được gia tăng mỗi năm. Đến năm 1980, Giáo hội đã gởi được 3,000 giáo sĩ phục vụ ở 94 quốc gia trên thế giới. Đặc biệt trong suốt gần 11 năm từ 1981 đến 1992, dưới sự lãnh đạo của cựu Chủ tịch, Tiến sĩ Keith Parks, Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế đã nỗ lực phát động chương trình truyền giảng Bold Mission Thrust, lớn rộng khắp toàn cầu cho đến năm 2000.

Cảm tạ Chúa đã giúp Giáo hội Báp Tít Nam Phương đạt nhiều thành quả tốt đẹp cho Thiên quốc Ngài. Số tín hữu Báp Tít Nam Phương gia tăng rất nhanh, nhất là các quốc gia ở Phi Châu, Châu Mỹ La-tinh, và Á Châu. Trong năm 2001 qua, có 451,301 người được báp tem và 6,525 Hội Thánh được thành lập ở hải ngoại. Tổng cộng số tín hữu Báp Tít ở quốc ngoại hiện nay là 5.6 triệu, tăng 14.4% so với năm 1999. Hiện nay, Giáo hội Báp Tít Nam Phương gởi hơn 5,566 giáo sĩ đang hầu việc Chúa ở 165 quốc gia trên thế giới.

Những công tác chính yếu của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế tại nước ngoài là trợ giúp công tác các giáo sĩ, truyền giảng và phát triển Hội Thánh, mục vụ sinh viên và trường học, mục vụ văn phẩm, mục vụ y tế, và mục vụ từ thiện. Trong công tác trợ giúp các giáo sĩ, Giáo hội sẽ cung lương đầy đủ theo mức sống tại quốc gia đó, lo cho chỗ ở, tài trợ chương trình giáo dục cho con cái các giáo sĩ, lo phương tiện di chuyển, bảo hiểm sức khỏe và hưu bổng.

Các giáo sĩ trong Giáo hội được chia ra theo ba thành phần: đàn ông, hai vợ chồng, và phụ nữ độc thân. Có bốn chương trình phục vụ trong Giáo hội. Thứ nhất, Giáo sĩ Chức nghiệp có tính cách trọn đời (Career Missionary). Thứ hai là Giáo sĩ Cộng tác (Missionary Associate) dành cho người lớn tuổi phục vụ ngắn hạn. Thứ ba là Giáo sĩ Công du (Journeyman) dành cho giới trẻ, sinh viên đại học phục vụ ngắn hạn ít nhất là 2 năm. Thứ tư là Giáo sĩ Công chức (International Service Corps) dành cho những người chuyên biệt trong các ngành nghề phục vụ ở những nơi có nhu cầu trong thời gian ngắn hạn ít nhất là 2 năm.

Điều kiện căn bản để được làm giáo sĩ chức nghiệp trong Giáo hội Báp Tít Nam Phương phải là người tín hữu Báp Tít mẫu mực tại Hội Thánh địa phương; có sự kêu gọi truyền giáo rõ ràng; và tốt nghiệp chương trình Cao học tại một Trường viện Báp Tít hay một Trường viện được công nhận theo tiêu chuẩn học trình của Trường viện Báp Tít. Nếu cả hai vợ chồng đều làm giáo sĩ thì chỉ có người chồng cần có bằng Cao học Thần học và người vợ chỉ cần có bằng Cao đẳng hai năm là được rồi.

Mọi người có thể đọc tin tức về các chủng tộc đang cần nghe Tin Lành Cứu Rỗi và công tác truyền giáo quốc ngoại của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế qua tạp chí *the Commission* miễn phí phát hành hàng tháng và liên lạc qua các địa chỉ trên Internet như <www.imb.org/resources> và e-mail: <resource.enter@imb.org> hoặc điện thoại miễn phí 1-800-866-3621.

Câu Kinh Thánh chìa khóa của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc

Tế là “*Ta sẽ làm nên thánh danh lớn của Ta ... khi trước mắt chúng nó Ta sẽ được tỏ ra thánh bởi các người.*” (Ê-xê-chi-ên 36:23b). Câu châm ngôn của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế là *cầu nguyện, dâng hiến, và đi ra*. Người viết kêu gọi người Báp Tít Việt Nam và Hội Thánh Báp Tít Việt Nam hãy trở nên một Cộng đồng Cơ Đốc có tinh thần truyền giáo. Vì người Báp Tít Nam Phương được gọi là người toàn cầu (global people), tín hữu Báp Tít Việt Nam không nên giới hạn mình chỉ phục vụ trong Hội Thánh Việt Nam hay chỉ truyền giáo cho người Việt Nam mà thôi, nhưng hãy nghĩ mình là người toàn cầu cho các chủng tộc. Có thực hành được như vậy chúng ta mới thật sự làm đúng theo sứ mạng của một công dân Nước Trời.

Điều mà mỗi tín hữu Báp Tít có thể làm là cầu nguyện cho công tác truyền giáo, dâng hiến vào Chương Trình Hợp Tác để yểm trợ công tác truyền giáo thế giới, và dẫn thân đi ra phục vụ Chúa ở bất cứ mọi nơi và cho bất cứ mọi chủng tộc mà Chúa kêu gọi và thúc đẩy mình tham gia công tác truyền giáo này với Ngài.

6. Ban Giám Đốc Điều Hành của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương - Executive Committee of Southern Baptist Convention.

Ban Giám Đốc Điều Hành của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương thành lập từ năm 1917 và văn phòng chính thức tọa lạc tại Nashville từ năm 1927 cho đến nay. Ban Giám Đốc Điều Hành này kết hợp 81 đại diện được lựa chọn từ các tiểu bang và địa phận khác nhau để làm việc thay cho Đại Hội Báp Tít vào mỗi giữa các chương trình nhóm họp tại Đại Hội Toàn quốc. Ban Giám Đốc Điều Hành được bầu cử từ những vị đại diện vùng này. Vị Chủ tịch của Ban Giám Đốc Điều Hành hiện thời là Tiến sĩ Morris Chapman. Trụ sở của Ban Giám Đốc Điều Hành tọa lạc tại 901 Commerce St. Suite 750, Nashville, TN 37203.

Mặc dầu Ban Giám Đốc Điều Hành không điều khiển hay chỉ dẫn các sinh hoạt của các Cơ quan Giáo Hội, nhưng ban này xem

xét các báo cáo tài chính và đề nghị với Đại Hội hằng năm về ngân sách mới. Bên cạnh đó, Ban Giám Đốc Điều Hành nhận và phân phối các khoản tiền từ Hội Thánh Báp Tít dâng hiến để giúp đỡ các mục vụ của Giáo Hội. Ban Giám Đốc Điều Hành làm việc như là một cơ quan bảo chứng và đáng tin cậy nhất cho các vật sở hữu của Giáo Hội và đặc trách công tác quảng bá, thông tin liên lạc trong Giáo Hội. Với công tác chuyên biệt kể trên, nhân viên của Ban Giám Đốc Điều Hành đều là những chuyên viên phục vụ theo công việc của mình.

Câu Hỏi Tự Kiểm

1. Cơ Quan Văn Phẩm Cơ Đốc (Lifeway Christian Resources) là gì?
2. Cơ Quan Luân Lý và Tự Do Tôn Giáo (Ethics and Religious Liberty Commission) hoạt động như thế nào?
3. Cơ Quan Hưu Bổng (Annuity Board) tổ chức ra sao?
4. Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ (North American Mission Board) hoạt động như thế nào?
5. Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế (International Mission Board) hoạt động như thế nào?
6. Ban Giám Đốc Điều Hành của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương (Executive Committee of SBC) điều hành công việc như thế nào?

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít

Đề Mục 3: “Phúc Âm Của Đấng Christ”

Kinh Thánh: *Mác 1:14-15; Ma-thi-ơ 4:23; Ga-la-ti 1:11-12, Công Vụ 4:12*

Câu Ghi Nhớ: *Rô-ma 1:16-17*

Thảo Luận Kinh Thánh:

1. Vị Trí Của Đấng Christ (Cô-lô-se 1:17-19)

- a. Đấng Christ ở trong vị trí nào của thế giới vũ trụ và Hội Thánh?

- b. Đấng Christ đang ở trong vị trí nào của đời sống bạn?

2. Nét Đặc Thù Của Phúc Âm Đấng Christ

- a. _____ (*Mác 1:14-15*)
- b. _____ (*Công Vụ 4:12*)
- c. _____ (*Ga-la-ti 1:11-12*)
- c. _____ (*Rô-ma 1:16-17*)

TÓM LƯỢC: Xem *1 Phi-e-rơ 3:15*

ÁP DỤNG:

Chương IV

CÁC LIÊN ĐOÀN TRONG GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG

1. Liên Đoàn Phụ Nữ Toàn Quốc - Woman's Missionary Union

Liên Đoàn Phụ Nữ được thành lập cách riêng biệt nhưng được xem như một tổ chức hỗ trợ cho Giáo Hội Báp Tít Nam Phương. Liên Đoàn Phụ Nữ được thành lập vào năm 1888. Tên gọi Woman's Missionary Union được chọn từ một buổi cầu nguyện của nhóm Phụ Nữ Báp Tít tại thành phố Austin, Texas vào năm 1880. Lần hồi tên gọi này được dùng cho Liên Đoàn Phụ Nữ Báp Tít Toàn quốc vào năm 1888. Liên Đoàn tự tuyển chọn Ban Quản Trị và các nhân viên. Cứ vào mỗi kỳ Đại Hội Báp Tít Toàn quốc hằng năm, Liên Đoàn Phụ Nữ báo cáo các sinh hoạt trong năm của mình cho Giáo Hội biết. Mặc dầu được gọi là một tổ chức hỗ trợ cho Giáo hội nhưng Liên Đoàn Phụ Nữ điều hành công việc không khác chút nào so với năm cơ quan trong Giáo Hội Báp Tít Nam Phương.

Liên Đoàn Phụ Nữ thực hiện một số mục vụ cần thiết trong Giáo Hội. Trụ sở Trung ương đầu tiên của Liên Đoàn được đặt tại thành phố Baltimore, Maryland vì Bà Annie Armstrong, người sáng lập Hội cư ngụ tại đó. Tuy nhiên, lòng ước mong dời Trụ sở Trung ương về một địa điểm ở trung tâm nước Mỹ đã giúp Đoàn Phụ Nữ chọn thành phố Birmingham, Alabama kể từ năm 1921. Địa chỉ của Trụ sở Trung Ương Đoàn Phụ Nữ là 100 Missionary Ridge, Birmingham, Alabama 35242-5235.

Thành phần Ban Chấp Hành của Liên Đoàn Phụ Nữ Báp Tít gồm có Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Thư ký, và Thủ Quỹ. Tuy nhiên, người giữ chức vụ Tổng Giám đốc điều hành công việc

nhiều hơn các chức vụ khác. Gần một thế kỷ phục vụ, nhưng chỉ có bảy người giữ chức vụ Tổng Giám đốc của Liên Đoàn. Chức vụ Tổng Thư ký (General Secretary) này được đổi tên lại là Tổng Giám đốc kiêm Thủ quỹ (Executive Director-Treasurer) từ năm 1989-1999. Hiện nay có hai vị đang giữ vai trò lãnh đạo Đoàn Phụ Nữ toàn quốc. Bà Janet Hoffman giữ chức vụ Chủ tịch. Bà Wanda S. Lee giữ chức vụ Tổng Giám đốc kiêm Thủ Quỹ. Những vị cựu Tổng Giám đốc kiêm Thủ Quỹ của Liên Đoàn Phụ Nữ gồm có:

- ◆ Bà Annie Armstrong (1888-1906)
- ◆ Bà Eddie C. Crane (1907-1912)
- ◆ Bà Kathleen Mallory (1912-1948)
- ◆ Bà Alma Hunt (1948-1974)
- ◆ Bà Carolyn Weatherford (1974-1989)
- ◆ Bà Dellanna W. O'Brien (1989-1999)
- ◆ Bà Wanda S. Lee (1999-present)

Trở lại dòng lịch sử của Đoàn Phụ Nữ trong giai đoạn đầu, Đoàn Phụ Nữ chú tâm việc phát triển các chương trình huấn luyện truyền giáo cho mọi lứa tuổi. Liên Đoàn đã bảo trợ chương trình Sunbeam Band cho các trẻ em trong năm 1890. Đến năm 1907 Đoàn đã chính thức thành lập chương trình Young Woman's Auxiliary (YMA) cho các thiếu nữ trên 16 tuổi. Đoàn Phụ Nữ cũng đã thành lập chương trình Girls Auxiliary (GA) và Royal Ambassadors (RA) cho các em trai. Mãi cho đến năm 1954, Đoàn Phụ Nữ chuyển mục vụ của RA đến Đoàn Nam Giới Báp Tít. Hai chương trình GA và RA vẫn còn hoạt động mạnh mẽ trong các Hội Thánh Báp Tít ngày nay.

Trong năm 1904, Đoàn Phụ Nữ Báp Tít cũng đã dâng hiến được \$10,000 cho Quỹ Margaret Fund để trợ giúp chương trình giáo dục của con cái của các giáo sĩ. Nhờ vào ngân quỹ này mà Đoàn Phụ Nữ đã có thể cung cấp học bổng cho nhiều học sinh

ở khắp nơi trong nước Mỹ trong những năm về sau. Kể từ năm 1961 công việc điều hợp Quỹ Học Bổng Margaret Fund scholarships được chuyển sang cho Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ đảm trách.

Trong những năm đầu thành hình, Đoàn Phụ Nữ gặp khó khăn trong việc đào tạo nhân sự phục vụ công tác truyền giáo. Lúc bấy giờ giới phụ nữ Báp Tít không được phép học tại các trường đại học. Kể cả Cô Lottie Moon được Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế của Giáo hội Báp Tít Nam Phương gửi đi phục vụ tại Trung Hoa vào năm 1873 chỉ học được một vài môn Cơ Đốc Giáo dục chứ chưa hề được trang bị một chương trình thần học nào. Mãi đến năm 1902 Ban Quản trị của Đại Chung Viện Southern Baptist Theological Seminary tại Louisville, Kentucky đồng ý cho phép giới nữ ghi danh học các môn Kinh Thánh và thần học. Trường Carter School dành cho giới nữ chuyên dạy các môn truyền giáo và xã hội đã được thành lập tại Louisville, KY. Đến năm 1962, trường này sát nhập với Đại Chung Viện Southern Seminary.

Một công tác thành công nhất của Đoàn Phụ Nữ Báp Tít là quản lý tiền bạc (Stewardship) trong Hội Thánh. Trong những thập niên đầu, quý bà dâng cao tinh thần dâng hiến trong các buổi nhóm thờ phượng của Hội Thánh và Ban Phụ Nữ. Quý bà nhấn mạnh dâng tuy ít tiền nhưng dâng hằng tuần trong khi phần đông các ông thích dâng nhiều tiền nhưng chỉ dâng trong một vài lần đặc biệt trong năm mà thôi. Quý bà là những người đề nghị chuẩn bị các phong bì nhỏ có sẵn trong nhà thờ để cho mỗi người dâng hiến tùy theo tấm lòng và khả năng của mình. Quý bà cũng là những người dâng hiến 1/10 trong khi quý ông không hề quan tâm đến hay chống đối việc làm đó.

Tinh thần dâng hiến và hầu việc Chúa cao độ của Đoàn Phụ Nữ đã giúp giải quyết được nhiều việc trong thập niên 1920.

Trong cuộc vận động trả nợ 75 triệu, Đoàn Phụ Nữ đã dâng hiến được 16 triệu đồng để góp phần trả nợ. Bên cạnh công tác trên, Đoàn Phụ Nữ cũng đã góp phần trả nợ cho Cơ Quan Truyền

Giáo Quốc Tế trong thời gian kinh tế bị khủng hoảng trong nước. Hai cuộc dâng hiến điển hình hằng năm mà quý bà đã tích cực góp phần đó là dâng vào Quỹ Lottie Moon cho công tác truyền giáo quốc tế, đặc biệt cho các gia đình giáo sĩ vào mỗi dịp Giáng Sinh về và dâng vào Quỹ Annie Armstrong cho công tác truyền giáo Bắc Mỹ trong mỗi dịp Phục Sinh về. Thông thường quý bà dâng hiến cho các công tác truyền giáo từ những đồng tiền dành giùm chất lót mỗi ngày của mình. Năm 1998 Đoàn Phụ Nữ đã dâng cho Quỹ Lottie Moon là \$101,713,066. Năm 1999 Đoàn Phụ Nữ đã dâng cho Quỹ Annie Armstrong là \$43,550,000.

Kể từ khi được thành lập cho đến nay, Đoàn Phụ Nữ Báp Tít không những duy trì được các công tác mục vụ của Đoàn mà lại còn mở rộng thêm các mục vụ cần thiết khác. Trong những thập niên gần đây, sự đấu tranh về bình quyền và bình đẳng của giới phụ nữ ngoài xã hội đã gây ảnh hưởng ít nhiều về vai trò của người nữ trong Hội Thánh và Giáo hội. Bà Christine Gregory, cựu Chủ tịch của Đoàn Phụ Nữ đã tuyên bố trong năm 1975 rằng: *“Nếu một người nữ cảm nhận rằng mình được kêu gọi vào chức vụ Mục sư, đó là công việc giữa người đó với Chúa, chúng ta không có quyền từ chối người đó.”* Trong những thập niên qua, có khoảng 1,600 giới nữ được thụ phong vào chức vụ Mục sư Báp Tít tại Hoa Kỳ. Tuy nhiên, theo điều lệ mới của Giáo hội đã quyết định tại Đại Hội Báp Tít Toàn quốc ở Orlando, Florida vào năm 2000, giới nữ sẽ không được thụ phong vào chức vụ Mục sư quản nhiệm Hội Thánh nữa. Quý bà có thể phục vụ với nhiều chức năng khác trong Hội Thánh và Giáo hội. Số nhân viên làm việc với các tổ chức của Đoàn Phụ Nữ đã có lần lên đến 1,149,266 vào năm 1982. Trong năm 2000, Đoàn Phụ Nữ có được 991,232 nhân viên làm việc.

Mục đích trọng tâm của Đoàn Phụ Nữ là giáo dục và mời gọi các bà từ 18 tuổi trở lên, các thiếu nữ từ 12-17 tuổi, và các em thiếu nhi từ 6-11 tuổi tham gia vào công tác Cơ Đốc truyền giáo tại Bắc Mỹ và Quốc tế.

Sinh hoạt của Đoàn Phụ Nữ toàn quốc và Ban Phụ Nữ tại Hội Thánh địa phương được xoay quanh các chương trình như:

- ♦ **Dạy dỗ về các công tác truyền giáo** (teach missions)
- ♦ **Tham gia các hoạt động truyền giáo và cá nhân chứng đạo** (engage in mission action and personal witnessing)
- ♦ **Cầu nguyện và ủng hộ các công tác truyền giáo** (pray for and give to missions)
- ♦ **Giải thích và yểm trợ các công tác của Hội Thánh và Giáo hội** (interpret and undergird the work of the church and the denomination).

Như vậy, chương trình sinh hoạt của Đoàn Phụ Nữ Báp Tít có một tầm vóc lớn mạnh chứ không phải chỉ lo việc nội trợ trong gia đình và công việc nấu ăn cho các buổi lễ lộc trong Hội Thánh mà thôi. Người viết khuyến khích Ban Phụ Nữ Hội Thánh Báp Tít phát huy theo tinh thần truyền giáo của Đoàn Phụ Nữ Báp Tít qua sự cầu nguyện và dâng hiến tài chánh không những cho quê hương Việt Nam mà còn cho công tác truyền giáo Bắc Mỹ và Quốc tế nữa.

Mọi người có thể theo dõi sinh hoạt hằng tháng của Đoàn Phụ Nữ Báp Tít qua trang Web: <www.sbc.net> và liên lạc tham khảo tài liệu qua địa chỉ e-mail: <webmaster@wmu.org> hoặc liên lạc với Giáo Khu Báp Tít tại địa phương để đáp ứng những nhu cầu sinh hoạt của Ban Phụ Nữ tại Hội Thánh mình.

2. Liên Đoàn Nam Giới - Statewide Brotherhood Organizations

Nhận thấy sự thành công của Liên Đoàn Phụ Nữ trong công tác yểm trợ Giáo Hội Báp Tít Nam Phương, Liên Đoàn Nam Giới cũng được thành lập theo tinh thần giống như vậy. Năm 1907, Phong Trào Nhân Sự Truyền Giáo được thành hình và tiếp tục với tên gọi the Laymen's Missionary Movement cho đến năm 1926.

Từ năm 1927 đến 1950 phong trào này được gọi là Anh Em Báp Tít Miền Nam (The Baptist Brotherhood of the South). Kể từ năm 1950, Phong trào này được gọi là the Brotherhood Commission. Tổ chức này được thành lập tại các Hội Thánh địa phương với tên gọi the Baptist Brotherhood và trở thành Baptist Men sau này.

Kể từ đầu năm 1999, Liên Đoàn Nam Giới sáp nhập với Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ, (North American Mission Board). Tiến sĩ Robert (Bob) E. Reccord hiện đang giữ chức vụ Chủ tịch của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ. Trụ sở Trung ương của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ tọa lạc tại 4200 North Point Parkway, Alpharetta, Georgia, 30022-4176. Công tác của Cơ Quan Truyền Giáo Bắc Mỹ bao gồm việc khai phá những vùng đất mới để truyền bá Tin Lành, thành lập Hội Thánh, giúp đỡ các Hội Thánh yếu, tài trợ cho Mục sư và Hội Thánh mới, tài trợ công tác xây nhà thờ và trường học, và yểm trợ các chương trình truyền giáo trong thành phố, nhất là các khu vực chung cư.

Người đầu tiên khởi xướng chương trình hoạt động của Baptist Men là ông John T. Henderson, đã giữ chức vụ tổng thư ký cho đến năm 1936. Sau đó, ông Lawson H. Cooke tiếp tục từ năm 1936-1951. Kế đến là ông George W. Schroeder phục vụ từ năm 1951-1971. Sau đó, ông W. Glendon McCullough tiếp nối từ năm 1971-1981. Rồi đến ông James H. Smith phục vụ từ năm 1981-1999.

Một người đã đóng góp tích cực trong Đoàn Nam Giới Báp Tít và được biết đến nhiều nhất là ông Jimmy Carter, cựu Thống đốc Tiểu bang Georgia và cũng là cựu Tổng thống Hoa Kỳ. Kể từ 1936, Trụ sở Trung ương của Đoàn Nam Giới được đặt tại Memphis, Tennessee.

Mục đích nguyên thủy của Đoàn Nam Giới Báp Tít là động viên các ông vào công tác yểm trợ truyền giáo. Về sau, mục đích này được mở rộng để yểm trợ thêm nhiều công tác khác. Năm 1956, công việc của của Đoàn Nam Giới Báp Tít được mô tả là *“Tìm kiếm và khai thác những tài năng trong vòng các ông và các*

bạn thanh niên hay các em thiếu niên trong các Hội Thánh Báp Tít Nam Phương để thách thức họ dấn thân vào các công tác truyền giáo, sử dụng đúng tài năng của họ cho Đấng Christ.”

Đoàn Nam Giới Báp Tít bảo trợ một số chương trình như Layman's Day hằng năm kể từ năm 1933; The Man and the Boys trong Giáo Hội Báp Tít Nam Phương kể từ năm 1949; Hội đồng Nam Giới toàn quốc; và một số chương trình Nhóm Bồi Linh cho Nam giới trong thập niên 1970. Kể từ năm 1954 đến 1957, công tác Royal Ambassadors là một chương trình Hưởng Đạo Cơ Đốc giáo dục cho các em trai được chính thức chuyển sang từ Đoàn Phụ Nữ Báp Tít với mục đích giúp các ông kiện toàn công tác giáo dục giữa người nam giới nhiều hơn.

Đoàn Nam Giới Báp Tít có được 529,642 người ghi danh trong các chương trình mục vụ của mình trong năm 1982. Đoàn Nam Giới cũng đã dâng vào Chương trình Hợp Tác được \$704,407 trong cùng năm đó. Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả có được, Đoàn Nam Giới cũng gặp một số khó khăn. Sự khó khăn lớn nhất của Đoàn Nam Giới là thiếu sự tập trung vào mục đích của mình. Không giống như Đoàn Phụ Nữ, vốn có một mục đích được xác định rõ ràng,

Đoàn Nam Giới thường phục vụ theo những mục đích tổng quát, và đôi khi sự ưu tiên hàng đầu không được xác định rõ ràng.

Đoàn Phụ Nữ Báp Tít bị giới hạn vai trò lãnh đạo tại Hội Thánh địa phương nên họ cần có một môi trường khác để hoạt động, nhưng đối với Đoàn Nam Giới thì các ông thực hành công tác lãnh đạo ngay tại Hội Thánh mình. Với lý do trên các ông thường đa đoan với mục vụ của Hội Thánh địa phương nên không đạt nhiều thành quả trong các chương trình truyền giáo và Cơ Đốc Giáo dục so với Đoàn Phụ Nữ. Các ông không nhấn mạnh giáo dục truyền giáo nhiều như các bà trong Đoàn Phụ Nữ. Do đó chương trình Hưởng Đạo trong Giáo hội bị mòn mỏi, giảm sút theo thời gian và bị các tổ chức Hưởng đạo bên ngoài lấn áp.

Trong những năm gần đây, Đoàn Nam Giới chú tâm đến các công tác từ thiện cho các nạn nhân bị thiên tai, tai nạn, và giúp đỡ các Hội Thánh truyền giáo mới thành lập xây cất nhà thờ cách miễn phí. Một số Hội Thánh Báp Tít Việt Nam chưa tự trị (Mission) trong thời gian qua đã được Đoàn Nam Giới Báp Tít giúp đỡ xây cất nhà thờ như là Hội Thánh Báp Tít tại Tulsa, Oklahoma và Hội Thánh Cộng Đồng Báp Tít tại Denver, Colorado.

Sinh hoạt của Đoàn Nam Giới và Ban Nam Giới tại Hội Thánh địa phương được xoay quanh các chương trình như

- ♦ **Dạy dỗ về các công tác truyền giáo** (teach missions)
- ♦ **Tham gia các hoạt động truyền giáo và cá nhân chứng đạo** (engage in mission action and personal witnessing)
- ♦ **Cầu nguyện và ủng hộ các công tác truyền giáo** (pray for and give to missions)
- ♦ **Phát triển mục vụ cá nhân** (develop personal ministry)
- ♦ **Giải thích và yểm trợ các công tác của Hội Thánh và Giáo hội** (interpret and undergird the work of the church and the denomination).

Một số Ban Nam Giới của các Hội Thánh Báp Tít Việt Nam tại Hoa Kỳ cũng đang áp dụng theo tinh thần của Đoàn Nam Giới Báp Tít như giúp đỡ sơn sửa nhà cửa, dọn nhà, tune-up xe cho các gia đình tín hữu; trồng cây kiểng cho nhà thờ, bảo trì và làm các công tác vệ sinh cơ sở nhà Chúa.

Mọi người có thể theo dõi sinh hoạt của Đoàn Nam Giới qua tạp chí *On Mission* còn gọi là (Missions USA trước đây) phát hành hàng tháng hoặc lên Internet qua địa chỉ <www.namb.net>.

Người viết ước mong tinh thần của Ban Nam Giới Báp Tít Việt Nam sẽ phát huy càng mạnh mẽ hơn tại các Hội Thánh địa phương, đồng góp tài chánh nhiều hơn vào Liên Đoàn Nam Giới

Báp Tít của người Mỹ và Việt để hỗ trợ cho các công tác truyền giáo không những cho quê hương Việt Nam mà còn cho Bắc Mỹ và Quốc tế nữa.

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít

Đề Mục 4: “Đức Chúa Trời Ba Ngôi”

Kinh Thánh: 1 Phi-e-rơ 1:2; Ma-thi-ơ 3:16-17

Câu Ghi Nhớ: 1 Phi-e-rơ 1:2

Thảo Luận Kinh Thánh:

1. Kinh Thánh Minh Chứng Đức Chúa Trời Ba Ngôi

a. Danh Xưng Đa Số Của Chúa Ba Ngôi

(1) Sáng Thế Ký 1:26: _____

(2) Sáng Thế Ký 11:6-7: _____

(3) Ma-thi-ơ 11:25-27: _____

(4) Ma-thi-ơ 26:39: _____

(5) Giăng 11:41: _____

b. Sự Thực Hữu Của Chúa Ba Ngôi

(1) Sáng Thế Ký 1:1-3: _____

(2) Ma-thi-ơ 3:16-17: _____

(3) Ma-thi-ơ 28:18-20: _____

2. Niềm Tin Cơ Đốc Nơi Chúa Ba Ngôi

a. 1 Cô-rinh-tô 12:1-3: _____

b. 2 Cô-rinh-tô 13:13: _____

c. 1 Phi-e-rơ 1:2: _____

TÓM LƯỢC:

ÁP DỤNG:

Chương V

TÁM NÉT ĐẶC THÙ CỦA GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG

Người Báp Tít Nam Phương có đồng quan điểm với nhiều Giáo Hội Tin Lành chính thống (Evangelical Denominations) về những tín lý căn bản. Tuy nhiên, có một số tín lý rất đặc thù và quan trọng đối với người Báp Tít Nam Phương. Sau đây là Tám Nét Đặc Thù của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương.

1. Chức Tế Lễ Của Tín Hữu - Priesthood of Believers (1 Phi-e-rơ 2:5)

Người Báp Tít tin rằng mỗi tín hữu đều có thể đến cùng Đức Chúa Trời trong danh Chúa Cứu Thế Giê-su. Người tín hữu không cần đến với một người thứ ba nào để nhờ cầu nguyện, xưng tội, giải nghĩa Kinh Thánh, hay bỏ phiếu trong Hội Thánh. Mỗi tín hữu là mà một mục sư (minister) của Chúa trong gia đình, Hội Thánh, và giữa cộng đồng xung quanh.

Với quan điểm trên, người cha trong gia đình được quyền báp tem cho con cái của mình; người chấp sự hay lãnh đạo Hội Thánh, kể cả các tín hữu được ơn cũng được quyền báp tem cho các tân tín hữu.

Qua chức vụ tế lễ, mỗi tín hữu cần ghi nhớ rằng mình được Chúa kêu gọi hầu việc, phục vụ tha nhân nên phải sống xứng đáng với Lời Chúa dạy mỗi ngày. Mặc dầu được giao phó chức vụ tế lễ, nhưng người Báp Tít Nam Phương không thực hành mục vụ chữa bệnh và nói tiếng lạ trong các nghi lễ của Hội Thánh, chỉ tin có những ơn này mà thôi.

2. Quyền Tự Trị Của Mỗi Hội Thánh Địa Phương - Local Church Autonomy (1 Cô-rinh-tô 12:27; 2 Cô-rinh-tô 10:7)

Người Báp Tít tin vào quyền tự điều hành của Hội Thánh địa phương, không có tổ chức nào có thẩm quyền trên Hội Thánh ngoại trừ Đấng Christ là Đầu Hội Thánh.

Sự tự do của mỗi Hội Thánh địa phương không có nghĩa là không có sự hợp tác. Ngược lại, mỗi Hội Thánh địa phương hợp tác với các Hội Thánh, Giáo khu, và Giáo hội tiểu bang bằng sự dâng hiến vào Chương Trình Hợp Tác (Cooperative Program) và đóng góp nhân sự để mang Tin Lành đến cho mọi dân tộc trên thế giới.

Sự tự trị của mỗi Hội Thánh Báp Tít Nam Phương áp dụng theo cách hành chánh hội chúng (Congregational Polity).

3. Chương Trình Hợp Tác - Cooperative Program

Một mục vụ rất quan trọng của Giáo hội Báp Tít Nam Phương được gọi là Chương Trình Hợp Tác với sự đóng góp từ các Hội Thánh địa phương để phát triển công việc Chúa trong nước và truyền bá Phúc Âm ở khắp nơi trên thế giới. Mục đích nguyên thủy của Giáo hội Báp Tít từ năm 1925 về Chương Trình Hợp Tác này là truyền giảng, dạy dỗ, và tương tế xã hội. Như Bà Helen Keller nhận xét: *“Đứng một mình chúng ta làm rất ít việc; đứng chung với nhau chúng ta có thể làm rất nhiều việc.”* Đúng vậy, Báp Tít Nam Phương đã áp dụng Lời Chúa trong Truyền Đạo 4:9: *“Hai người hơn một, vì họ sẽ được công giá tốt về công việc mình.”* Trong tinh thần đó, 76 năm trước đây, Báp Tít Nam Phương đã khám phá được sức mạnh của sự hợp tác để kiến tạo toàn sứ mạng Chúa giao phó trong Ma-thi-ơ 28:19-20 cho mỗi con dân Ngài. Cách điều hành của Chương Trình Hợp Tác này bắt đầu như sau.

Mỗi tín hữu dâng vào Hội Thánh. Hội Thánh sẽ dâng vào Quỹ Hợp Tác của Giáo hội Tiểu Bang. Giáo hội Tiểu bang sẽ dâng

vào Quỹ Hợp Tác của Giáo Hội Báp Tít Toàn quốc (SBC) và Giáo hội Toàn quốc sẽ chi số tiền đó vào công việc điều hành và công tác truyền giáo quốc nội và quốc ngoại.

Thí dụ: 100 đồng của một Hội Thánh Báp Tít tại tiểu bang Louisiana dâng vào Chương trình Hợp Tác sẽ được chia đều ra như sau:

*** 19.98% cho Các Cơ Quan Cơ Đốc của Tiểu bang
(Louisiana Institution & Agencies)**

- Louisiana College	13.82%
- Children's Home	2.89%
- Baptist Message	1.91%
- Baptist Foundation	1.22%
- Retirement Center	0.44%

*** 43.57% cho Công Tác Truyền Giáo của Tiểu bang
(State Mission Services)**

- General Services	12.03%
- New Work	3.24%
- Women Ministries	1.22%
- Business Division	6.63%
- Collegiate Ministries	5.05%
- Church Development	5.19%
- Evangelism/Prayer	1.13%
- Stewardship/CP	0.88%
- Administration	8.20%

*** 1.45% cho Giáo hội Báp Tít Nam Phương (General Convention)**

- SBC Retirement	1.01%
- Convention Operating	0.44%

*** 17.50% cho Công Tác Truyền Giáo Bắc Mỹ của Giáo Hội (Missions in the United States)**

- North American Mission Board	7.98%
- Seminaries (6 Đại Chủng Viện)	7.49%
- SBC Operating	1.16%
- Annuity Board	0.27%
- Other	0.60%

*** 17.50% cho Công Tác Truyền Giáo Quốc Tế của Giáo Hội (Missions Around the Word)**

- International Mission Board	17.50%
-------------------------------	--------

Theo bản thống kê trên, Chương Trình Hợp Tác được chia ra khoảng 65% cho Tiểu bang và 35% cho Giáo hội Toàn quốc. Tuy nhiên, có một số tiểu bang đã đặt mục tiêu chia đều 50% cho tiểu bang và 50% cho Giáo hội Toàn quốc.

Chương Trình Hợp Tác là một tổ chức đặc thù nhất của Giáo hội Báp Tít Nam Phương so với các Giáo hội Tin Lành tại Hoa Kỳ. Theo cách tổ chức của một số các hệ phái Tin Lành, mỗi khi gửi người đi truyền giáo hay giúp đỡ các công tác truyền giáo đều phải lạc quyền từ Hội Thánh địa phương. Có một số hệ phái Tin Lành chủ trương vấn đề đầu tư tài chánh vào các cơ sở thương mại hay thị trường chứng khoán để có tiền điều hành trong Giáo hội. Báp Tít Nam Phương ngược lại, giữ quan điểm biệt lập giữa Hội Thánh và quốc gia (Separation of Church and State) nên chỉ dựa vào Chương Trình Hợp Tác để hoạt động mọi công tác trong Giáo hội. Có thể nói Chương Trình Hợp Tác này là huyết mạch sống còn của Giáo hội Báp Tít Nam Phương từ 1925 cho đến nay.

Để cụ thể hóa Chương Trình Hợp Tác vào Hội Thánh Báp Tít Việt Nam tại Hoa Kỳ thì cách điều hành được áp dụng như sau:

- Nếu một Hội Thánh Báp Tít Việt Nam mới được thành lập thì được Giáo hội Tiểu bang trợ giúp tài chánh đủ sống cho Mục sư và Hội Thánh trong vòng 5 năm đầu (số tiền nhiều hay ít và thời gian có thể gia hạn thêm tùy theo điều lệ và ngân sách của mỗi tiểu bang).

- Nếu một tín hữu Báp Tít Việt Nam vào học trọn thời gian một trong sáu Đại Chung Viện Báp Tít thì được Giáo hội giúp trả học phí \$4,700 cho trọn một niên học. Thí dụ: Tại Chung Viện Báp Tít New Orleans, Giáo hội sẽ trả học phí trọn thời gian trong 1 năm (2 khóa) là \$4,700. Mỗi sinh viên cao học chỉ trả \$2,600 (2 khóa) còn lại mà thôi.

- Nếu một tín hữu Báp Tít Việt Nam được kêu gọi đi truyền giáo quốc ngoại thì Giáo hội sẽ cung lương đầy đủ theo mức sống tại quốc gia đó, lo cho chỗ ở, phương tiện di chuyển, bảo hiểm sức khỏe, và hưu bổng.

Với cách tổ chức thật hay của Giáo hội Báp Tít Nam Phương về Chương Trình Hợp Tác này, người viết kêu gọi các tín hữu Báp Tít Việt Nam hãy tích cực dâng hiến vào Hội Thánh Báp Tít tại địa phương mình nhiều hơn là dâng vào những mục vụ khác bởi vì đó là cách duy nhất chúng ta có thể xây dựng và mở rộng Nước Chúa ở khắp nơi trên thế giới qua Giáo hội của chúng ta.

Số tín hữu Báp Tít Nam Phương gia tăng rất nhanh, nhất là các quốc gia ở Phi Châu, Châu Mỹ La-tinh, và Á Châu. Riêng tại Hoa Kỳ, giáo hội cũng đặc biệt chú trọng việc truyền giáo cho các nhóm ngữ tộc với nhiều ngôn ngữ và phong tục khác nhau. Trong các nhóm ngữ tộc phát triển nhanh nhất gần đây là Hội Thánh Đại Hàn (Korea) và Hội Thánh Hispanics.

Hiện nay, Giáo hội Báp Tít Nam Phương gửi hơn 5,566 giáo sĩ đang hầu việc Chúa ở 167 quốc gia trên thế giới. Riêng trong nước, năm 2001 vừa qua, Cơ quan Truyền giáo Bắc Mỹ (NAMB)

đã gởi 5,081 giáo sĩ đi ra phục vụ và thành lập 1,700 Hội Thánh mới; có hơn 415,000 người được báp tem. Tại sáu Đại Chung Viện Thần Học Báp Tít, có hơn 13,399 sinh viên được đào tạo để đi ra phục vụ Chúa sau này.

Những thành quả của một vài công tác được nêu lên ở trên là do Chúa ban phước và nhờ vào sự cộng tác trung tín của mỗi tín hữu và mỗi Hội Thánh trong Giáo hội Báp Tít Nam Phương. Điều mà mỗi người Báp Tít có thể tiếp tục làm là cầu nguyện cho Chương Trình Hợp Tác, dâng hiến vào Chương Trình Hợp Tác, và sẵn sàng ra đi phục vụ để Nước Chúa mau mở rộng trên đất và danh Ngài được vinh hiển đời đời.

4. Sự Chính Xác Của Kinh Thánh - Inerrancy of Scripture

Người Báp Tít tin hoàn toàn vào thẩm quyền của Kinh Thánh. Kinh Thánh là lời Hằng Sống (Living Word) được hà hơi, soi dẫn bởi Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là tác giả của Kinh Thánh. Sự cứu rỗi là chủ đích của Kinh Thánh. Kinh Thánh tiết lộ những nguyên lý mà Đức Chúa Trời sẽ phán xét loài người. Vì thế, bây giờ và mãi mãi cho đến ngày tận thế Kinh Thánh vẫn là trọng tâm chân thật cho toàn Cơ Đốc giáo.

Kinh Thánh là kim chỉ nam cho đức tin và đời sống của con dân Chúa. Kinh Thánh là tiêu chuẩn tối cao mà mọi cư xử nhân thế, tôn chỉ, và ý nguyện tín ngưỡng cần được nương theo. Kinh Thánh là trọng tâm của sự dạy dỗ trong Hội Thánh. Kinh Thánh cần được rao giảng với Chúa Giê-su là nền tảng căn bản.

5. Đức Tin & Thông Điệp Báp Tít - Baptist Faith & Message

Niềm tin của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương được tóm lược trong quyển *Đức Tin và Thông Điệp Báp Tít* với phần dẫn chứng của nền tảng Thánh Kinh kèm theo. Người viết xin lược dịch và

trích lại Niềm Tin của người Báp Tít dựa theo quyển *Đức Tin và Thông Điệp Tin Lành* (Vietnamese Edition) và quyển *Baptist Faith & Message* được chấp nhận từ bản *New Hampshire Confession of Faith* vào năm 1925 và tu chỉnh vào năm 1963 và 2000. Điều lưu ý là người Báp Tít không dùng các bản Tín Điều (Creeds) nhưng chỉ áp dụng bản *Đức Tin & Thông Điệp Báp Tít* này vào trong các tổ chức và sinh hoạt của Hội Thánh, các Cơ quan của Giáo hội, các Đại Chủng viện, và Đại học Báp Tít.

* **Kinh Thánh - Bible**

Người Báp Tít tin hoàn toàn vào thẩm quyền của Kinh Thánh. Kinh Thánh là lời Hằng Sống (Living Word) được hà hơi, soi dẫn bởi Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là tác giả của Kinh Thánh. Sự cứu rỗi là chủ đích của Kinh Thánh. Kinh Thánh tiết lộ những nguyên lý mà Đức Chúa Trời sẽ phán xét loài người. Vì thế, bây giờ và mãi mãi cho đến ngày tận thế Kinh Thánh vẫn là trọng tâm chân thật cho toàn Cơ Đốc giáo.

Kinh Thánh là kim chỉ nam cho đức tin và đời sống của con dân Chúa. Kinh Thánh là tiêu chuẩn tối cao mà mọi cư xử nhân thế, tôn chỉ, và ý nguyện tín ngưỡng cần được nương theo. Kinh Thánh là trọng tâm của sự dạy dỗ trong Hội Thánh. Kinh Thánh cần được rao giảng với Chúa Giê-su là nền tảng căn bản.

Xuất Ê-díp-tô ký 24:4; Phục Truyền 4:1-2; 17:19; Giô-suê 8:34; Thi-thiên 19:7-10; 119:11, 89, 105, 140; Ê-sai 34:16; 40:8; Giê-rê-mi 15:16; 36:1-32; Ma-thi-ơ 5:17-18; 22:29; Lu-ca 21:33; 24:44-46; Giăng 5:39; 16:13-15; 17:17; Công Vụ 2:16ff; 17:11; Rô-ma 15:4; 16:25-26; 2 Ti-mô-thê 3:15-17; Hê-bơ-rơ 1:1-2; 4:12; 1 Phi-e-rơ 1:25; 2 Phi-e-rơ 1:19-21.

*** Đức Chúa Trời - God**

Chỉ có một Đức Chúa Trời sống và chân thật. Ngài là Đấng Sáng tạo và trị vì vũ trụ, Đấng Toàn năng, Toàn tri, Toàn tại. Đức Chúa Trời là Đấng Thánh khiết tuyệt đối. Chúng ta dâng lên Ngài tình yêu thương, lòng kính trọng, và sự vâng lời hoàn toàn.

Đức Chúa Trời đời đời tỏ bày chính Ngài cho chúng ta qua ba Ngôi vị: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh với những bản tính riêng biệt, nhưng không có sự phân chia của bản chất, nguyên thể, hay bản thể.

Sáng Thế Ký 1:1; 2:7; Xuất Ê-díp-tô ký 3:14; 6:2-3; 15:1ff; 20:1ff; Lê-vi ký 22:2; Phục Truyền 6:4; 32:6; 1 Sử Ký 29:10; Thi-thiên 19:1-3; Ê-sai 43:3, 15; 64:8; Giê-rê-mi 10:10; 17:13; Ma-thi-ơ 6:9ff; 7:11; 23:9; 28:19; Mác 1:9-11; Giăng 4:24; 5:26; 14:6-13; 17:1-8; Công Vụ 1:7; Rô-ma 8:14-15; 1 Cô-rinh-tô 8:6; Ga-la-ti 4:6; Ê-phê-sô 4:6; Cô-lô-se 1:15; 1 Ti-mô-thê 1:17; Hê-bơ-rơ 11:6; 12:9; 1 Phi-e-rơ 1:17; 1 Giăng 5:7.

*** Đức Chúa Cha - God the Father**

Đức Chúa Cha trị vì, chăm sóc vũ trụ của Ngài, tạo vật của Ngài, và cả bánh xe lịch sử loài người theo chủ đích của ân điển Ngài. Đức Chúa Trời là Cha chân thật cho những ai đã trở thành con cái của Ngài qua đức tin đặt vào Chúa Giê-su Christ. Đức Chúa Trời tỏ bày bản tính, thái độ qua vai trò người Cha Thiên thượng cho con dân Ngài.

Sáng Thế Ký 1:1; 2:7; Xuất Ê-díp-tô ký 3:14; 6:2-3; 15:1ff; 20:1ff; Lê-vi ký 22:2; Phục Truyền 6:4; 32:6; 1 Sử Ký 29:10; Thi-thiên 19:1-3; Ê-sai 43:3, 15; 64:8; Giê-rê-mi 10:10; 17:13; Ma-thi-ơ 6:9ff; 7:11; 23:9; 28:19; Mác 1:9-11; Giăng 4:24; 5:26; 14:6-13; 17:1-8; Công Vụ 1:7; Rô-ma 8:14-15; 1 Cô-rinh-tô 8:6; Ga-la-ti 4:6; Ê-phê-sô 4:6; Cô-lô-se 1:15; 1 Ti-mô-thê 1:17; Hê-bơ-rơ 11:6; 12:9; 1 Phi-e-rơ 1:17; 1 Giăng 5:7.

*** Đức Chúa Con - God the Son**

Đấng Christ là Đức Chúa Con. Trong chương trình cứu chuộc nhân loại, Đấng Christ là Đức Chúa Giê-su được hoài thai bởi Thánh Linh, sinh bởi nữ đồng trinh Mari. Ngài đã tỏ bày cũng như thi hành ý chỉ của Đức Chúa Trời một cách hoàn hảo. Ngài đã chịu mọi hoàn cảnh cũng như nhu cầu của bản tính con người. Ngài đã làm người nhưng không có bản tánh tội lỗi như con người. Ngài tôn kính luật pháp thiên thượng.

Trong cái chết của trên thập tự giá, Đức Chúa Giê-su đã tạo nên một phương cách hầu cho loài người được cứu chuộc khỏi tội lỗi. Ngài đã sống lại với một thân thể phục sinh một cách vinh quang và đã hiện ra cùng các môn đồ như trước khi Ngài bị đóng đinh. Chúa Giê-su đã thắng thiên và bây giờ đang ngồi bên hữu Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Giê-su Christ là Đấng Trung Bảo duy nhất có thể mang đến sự giải hòa giữa Đức Chúa Trời và loài người. Ngài sẽ trở lại với quyền thế trong vinh quang để phán xét thế gian và hoàn tất sứ mạng cứu chuộc loài người. Bây giờ Ngài đang ở trong mỗi Cơ Đốc nhân như một Cứu Chúa hằng sống.

Sáng Thế Ký 18:1ff; Thi-thiên 2:7ff; Ê-sai 7:14; 53; Ma-thi-ơ 1:18-23; 3:17; 8:29; 11:27; 14:33; 16:16, 27; 17:5; 27; 28:1-6, 19; Mác 1:1,; 3:11; Lu-ca 1:35; 4:41; 22:70; 24:46; Giăng 1:1-18, 29; 10:30, 38; 11:25-27; 12:44-50; 14:7-11; 16:15-16, 28; 17:1-5, 21-22; 20:1-20, 28; Công Vụ 1:9; 2:22-24; 7:55-56; 9:4-5, 20; Rô-ma 1:3-4; 3:23-26; 5:6-21; 8:1-3, 34; 10:4; 1 Cô-rinh-tô 1:30; 2:2; 8:6; 15:1-8, 24-28; 2 Cô-rinh-tô 5:19-32; 8:9; Ga-la-ti 4:4-5; Ê-phê-sô 1:20; 3:11; 4:7-10; Phi-líp 2:5-11; Cô-lô-se 1:13-22; 2:9; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:14-18; 1 Ti-mô-thê 2:5-6; 3:16; Tít 2:13-14; Hê-bơ-rơ 1:1-3; 4:14-14; 7:14-28; 9:12-15, 24-28; 12:2; 13:8; 1 Phi-e-rơ 2:21-25; 3:22; 1 Giăng 1:7-9; 3:2; 4:14-15; 5:9; 2 Giăng 7-9; Khải Huyền 1:13-16; 5:9-14; 12:10-11; 13:8; 19:16.

*** Đức Thánh Linh - God the Holy Spirit**

Đức Thánh Linh là Thần Linh của Đức Chúa Trời. Đức Thánh Linh hà hơi và soi dẫn những vị thánh (trước giả) ngày xưa để viết Kinh Thánh. Qua sự soi sáng, Ngài giúp con người khả năng để hiểu được chân lý Thiên Chúa. Ngài tôn vinh Đức Chúa Giê-su Christ. Ngài khiến con người nhận thức về tội lỗi, về lẽ công chính, và về sự phán xét ngày sau.

Đức Thánh Linh hướng dẫn con người đến cùng Đấng Cứu Thế và ấn chứng sự tái sinh cho con người. Ngài chăm sóc, yên ủi, và ban năng quyền cho con dân Ngài để họ phục vụ cách kết quả. Ngài dẫn dắt kẻ tin cho đến ngày cứu chuộc sau cùng. Sự hiện hữu của Đức Thánh Linh trong mỗi Cơ Đốc nhân nói lên sự kết ước của Đức Chúa Trời là Ngài sẽ đưa dẫn mọi kẻ tin vào bản tính hoàn hảo tuyệt đỉnh của Đức Chúa Giê-su Christ. Đức Thánh Linh soi sáng và bảo vệ mỗi Cơ Đốc nhân và cả Hội Thánh trong sự thờ phượng, truyền giảng, và phục vụ.

Sáng Thế Ký 1:2; Các Quan xét 14:6; Gióp 26:13; Thi-thiên 51:11; 139:7ff; Ê-sai 61:1-3; Giô-ên 2:28-32; Ma-thi-ơ 1:18; 3:16; 4:1, 12:28-32; 28:19; Mác 1:10,12; Lu-ca 1:35; 4:1, 18-19; 11:13; 12:12; 24:49; Giăng 4:24; 14:16-17, 26; 15:26; 16:7-14; Công Vụ 1:8; 2:1-4, 38; 4:31; 5:3; 6:3; 7:55; 8:17, 39; 10:44; 13:2; 15:28; 16:6; 19:1-6 Rô-ma 8:9-11, 14-16, 26-27; 1 Cô-rinh-tô 2:10-14; 3:16; 12:3-11, 13; Ga-la-ti 4:6; Ê-phê-sô 1:13-14; 4:30; 5:18; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:19; 1 Ti-mô-thê 3:16; 4:1; 2 Ti-mô-thê 1:14; 3:16; Hê-bơ-rơ 9:8-14; 2 Phi-e-rơ 1:21; 1 Giăng 4:13; 5:6-7; Khải Huyền 1:10; 22:17.

*** Con Người - Man**

Con người được tạo nên bởi đặc quyền của Đức Chúa Trời trong hình ảnh của Ngài và là tác phẩm sáng chói nhất trong việc tạo dựng của Thiên Chúa. Ngài dựng nên người nam và người nữ. Món quà về phái tính là một phần của sự tốt lành trong công trình

sáng tạo của Ngài. Trong buổi ban đầu con người đều vô tội và được Đấng Tạo Hóa ban bố cho sự tự do lựa chọn. Nhưng bởi sự tự do lựa chọn này mà tổ phụ con người là A-đam và Ê-va đã phạm tội nghịch cùng Đức Chúa Trời và đã mang tội lỗi vào thế gian. Qua sự cám dỗ của quỷ Sa-tan và tư dục, con người đã đi ra ngoài những điều răn của Đức Chúa Trời. Vì thế, những thế hệ về sau gánh lấy bản tính cũng như môi trường có khuynh hướng tội lỗi.

Một khi con người có đủ khả năng để phán đoán việc thiện và ác, họ trở nên những kẻ phản nghịch và bị xét xử bởi Đức Chúa Trời. Chỉ bởi ân điển của Ngài mới có thể mang con người vào cùng mối liên hệ thánh khiết và giúp con người hoàn tất ý chỉ sáng tạo của Đức Chúa Trời. Đời sống tâm linh của con người được bày tỏ qua sự được tạo dựng giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời và trong đó, Chúa Giê-su Christ đã chết thay thế tội con người trên cây thập tự một lần đủ cả. Nhờ vậy con người được vinh dự trở nên con cái của Đức Chúa Trời, được tôn trọng và yêu mến trong vòng tay thương yêu của Thiên Chúa.

Sáng Thế ký 1:26-30; 2:5-7, 18-22; 3; 9:6; Thi-thiên 1; 8:3-6; 32:1-5; 51:5; Ê-sai 6:5; Giê-rê-mi 17:5; Ma-thi-ơ 16::26; Công Vụ 17:26-31; Rô-ma 1:19-32; 3:10-18, 23; 5:6, 12, 19; 6:6; 7:14-25; 8:14-18, 29; 1 Cô-rinh-tô 1:21-31; 15:19, 21-22; Ê-phê-sô 2:1-22; Cô-lô-se 1:21-22; 3:9-11.

*** Sự Cứu Rỗi - Salvation**

Sự cứu rỗi liên quan đến việc cứu chuộc cả bản thể con người. Sự cứu rỗi chỉ đến với những ai sẵn sàng tiếp nhận Chúa Giê-su là Chúa Cứu Thế, nhờ huyết của Ngài mà người tin được cứu chuộc. Sự cứu rỗi bao gồm sự tái sinh (regeneration), sự xưng nghĩa (justification), sự thánh hóa (sanctification), và sự vinh hiển (glorification).

a. **Sự Tái Sanh** là một việc trong ân điển của Đức Chúa Trời hầu mọi kẻ tin có thể trở nên một tạo dựng mới trong Đức Chúa Giê-su Christ. Đây là một sự thay đổi tấm lòng có được nhờ bởi Đức Thánh Linh qua việc kẻ phạm tội đã tỏ lòng ăn năn về cùng Đức Chúa Trời với đức tin nơi Chúa Giê-su Christ. Sự ăn năn tội và đức tin đặt nơi Chúa là hai kinh nghiệm không tách rời được trong ân điển Đức Chúa Trời. Ăn năn là sự dứt khoát với tội lỗi để quay về cùng Đức Chúa Trời. Đức tin là tiếp nhận Chúa Giê-su Christ và dâng hiến cả đời sống cho Ngài làm Chủ.

b. **Sự Xưng Nghĩa** là một sự ân xá hoàn toàn của Đức Chúa Trời trên bản tánh công nghĩa của Ngài cho mọi tội nhân biết ăn năn và tin vào Chúa Giê-su Christ. Sự xưng nghĩa dẫn dắt kẻ tin vào mối liên hệ an bình và phước hạnh với Đức Chúa Trời.

c. **Sự Thánh Hóa** là kinh nghiệm sau khi được tái sanh mà nhờ đó kẻ tin được tăng trưởng càng hơn về đạo đức và tâm linh qua quyền năng của Đức Thánh Linh ngự trị trong lòng. Việc tăng trưởng thuộc linh tiến diễn liên tục qua suốt cuộc sống của một người đã được tái sanh.

d. **Sự Vinh Hiển** là tột đỉnh của sự cứu rỗi và là trạng thái phước hạnh vĩnh viễn của kẻ được cứu chuộc trong Thiên quốc vĩnh hằng.

Sáng Thế ký 3:15; Xuất Ê-díp-tô ký 3:14-17; 6:2-8; Ma-thi-ơ 1:21; 4:17; 16:21-26; 27:22-28:6; Lu-ca 1:68-69; 2:28-32; Giăng 1:11-14, 29; 3:3-21, 36; 5:24; 10:9, 29-29; 15:1-16; 17:17; Công Vụ 2:21; 4:12; 15:11; 16:30-31; 17:30-31; 20:32; Rô-ma 1:16-17; 2:4; 3:23-25; 4:3ff; 5:8-10; 6:1-23; 8:1-18, 29-39; 10:9-10, 13; 13:11-14; 1 Cô-rinh-tô 1:18, 30; 6:19-20; 15:10; 2 Cô-rinh-tô 5:17-20; Ga-la-ti 2:20; 3:13; 5:22-25; 6:15; Ê-phê-sô 1:7; 2:8-22; 4:11-16; Phi-líp 2:12-13; Cô-lô-se 1:9-22; 3:1ff; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23-24; 2 Ti-mô-thê 1:12; Tút 2:11-14; Hê-bơ-rơ 2:1-3; 5:8-9; 9:24-28; 11:1-12:8, 14; Gia-cơ 2:14-26; 1 Phi-e-rơ 1:2-23; 1 Giăng 1:6-11; Khải Huyền 3:20; 21:1-22:5.

*** Mục Đích Của Ân Điển Đức Chúa Trời - God's**

Purpose of Grace

Được chọn làm con cái Chúa là một chủ đích đầy ân điển của Đức Chúa Trời mà theo đó mọi kẻ tin được tái sanh, xưng nghĩa, thánh hóa, và vinh hiển. Ân điển Chúa là một sự ban cho cách nhưng không, vô điều kiện cho những ai thành tâm tin nhận. Đó là tiêu biểu lòng cao đẹp, sáng suốt, thánh thiện và không đổi dời của Đức Chúa Trời.

Mỗi kẻ tin chân chính thì nhận được sự cứu rỗi cho đến cuối cùng. Những ai đã nhờ Chúa Giê-su tin Đức Chúa Trời và được thánh hóa bởi Thánh Linh sẽ không bao giờ rời khỏi ân điển Ngài, nhưng sẽ được bảo bọc, nuôi dưỡng cho đến cùng. Kẻ tin có thể rơi trở về tội lỗi qua sự bị cám dỗ, và vì thế, làm buồn Đức Thánh Linh, tổn thương ân điển và bình an đã có, thiếu mất lòng tin cậy vào Chúa Giê-su Christ, bị định tội; dẫu vậy, họ vẫn luôn được gìn giữ bởi quyền năng của Đức Chúa Trời qua đức tin vào sự cứu rỗi.

Sáng Thế ký 12:1-3; Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-8; 1 Sa-mu-ên 8:4-7, 19-22; Êsai 5:1-7; Giê-rê-mi 31:31ff; Ma-thi-ơ 16:18-19; 21:28-45; 24:22, 31; 25:34; Lu-ca 1:68-79; 2:29-32; 19:41-44; 24:44-48; Giăng 1:12-14; 3:16; 5:24; 6:44-45, 65; 10:27-29; 15:16; 17:6, 12, 17-18; Công Vụ 20:32; Rô-ma 5:9-10; 8:28-39; 10:12-15; 11:5-7, 26-36; 1 Cô-rinh-tô 1:1-2; 15:24-28; Ê-phê-sô 1:4-23; 2:1-10; 3:1-11; Cô-lô-se 1:12-14; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:13-14; 2 Ti-mô-thê 1:12; 2:10, 19; Hê-bơ-rơ 11:39-12:2; Gia-cơ 1:12; 1 Phi-e-rơ 1:2-5, 13; 2:4-10; 1 Giăng 1:7-9; 2:19; 3:2.

*** Hội Thánh - The Church**

Một Hội Thánh của Chúa Giê-su theo Tân Ước là một tập thể địa phương của mọi kẻ tin đã được làm lễ Báp Tem bởi giao ước của đức tin và thông công của Phúc Âm. Hội Thánh phải tuân chỉ theo hai thánh lễ và các huấn điều của Đấng Christ, xử dụng các

ân tứ, quyền hạn, và đặc ân Ngài đã tỏ cho Hội Thánh qua lời hằng sống của Ngài, cùng hưởng về việc rao giảng Lời Hằng Sống đó cho đến ngày tận thế.

Mỗi Hội Thánh hoạt động qua thể thức dân chủ dưới sự hướng dẫn của Cứu Chúa Giê-su Christ. Trong một Hội Thánh như vậy, mỗi hội viên đều có trách nhiệm tâm linh của chính mình với Cứu Chúa. Những lãnh đạo Hội Thánh gồm có Mục sư và các chấp sự. Trong khi cả hai người nam và người nữ đều nhận ân tứ phục vụ khác nhau trong Hội Thánh, nhưng mục vụ chặn bầy chỉ được giới hạn cho người đàn ông xứng hợp theo tiêu chuẩn của Kinh Thánh mà thôi.

Kinh Thánh Tân Ước cũng nói về Hội Thánh như là thân thể của Đấng Christ và bao gồm tất cả mọi người tin đã được cứu chuộc thuộc mọi lứa tuổi, chủng tộc, ngôn ngữ, và quốc gia.

Ma-thi-ơ 16:15-19; 18:15-20; Công Vụ 2:41-42, 47; 5:11-14; 6:3-6; 13:1-3; 14:23, 27; 15:1-30; 16:5; 20:28; Rô-ma 1:7; 1 Cô-rinh-tô 1:2; 3:16; 5:4-5; 7:17; 9:13-14; 12; Ê-phê-sô 1:22-23; 2:19-22; 3:8-11, 21; 5:22-32; Phi-líp 1:1; Cô-lô-se 1:18; 1 Ti-mô-thê 2:9-14; 3:1-15; 4:14; Hê-bơ-rơ 11:39-40; 1 Phi-e-rơ 5:1-4; Khải Huyền 2-3; 21:2-3.

*** Lễ Báp Tem và Lễ Tiệc Thánh - Baptism and the Lord's Supper**

Lễ Báp Tem của Cơ Đốc giáo là sự chìm mình dưới nước một người tin trong danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh. Đó là một cử chỉ phục tùng tiêu biểu đức tin nơi Đấng Cứu Thế đã chịu đóng đinh, được chôn cất, và thắng thiên. Cử chỉ này cũng tiêu biểu việc kẻ tin rời xa tội lỗi, chôn vùi cuộc sống quá khứ, được tái sinh để bước vào cuộc sống mới trong Đức Chúa Giê-su Christ. Đó là kết ước của đức tin trong sự sống lại sau cùng của một kẻ đã chết. Là một trong những giáo điều của Hội Thánh, báp tem này là một điều kiện tiên quyết để trở

nên hội viên chính thức của Hội Thánh và được dự lễ Tiệc Thánh.

Dự Tiệc Thánh là một cử chỉ tiêu biểu về sự vâng phục mạng lệnh Chúa Giê-su truyền dạy. Con dân Chúa trong Hội Thánh dùng bánh và chén để tưởng niệm sự chết của Cứu Chúa, nhắc nhở nhau về việc rao truyền Phúc Âm, và trông đợi ngày Ngài trở lại.

Ma-thi-ơ 3:13-17; 26:26-30; 28:19-20; Mác 1:9-11; 14:22-26; Lu-ca 3:21-22; 22:19-20; Giăng 3:23; Công Vụ 2:41-42; 8:35-39; 16:30-33; 20:7; Rô-ma 6:3-5; 1 Cô-rinh-tô 10:16, 21; 11:23-29; Cô-lô-se 2:12.

*** Ngày Chúa Nhật - The Lord's Day**

Chúa Nhật là ngày đầu tiên của một tuần lễ. Mọi hội đoàn Cơ Đốc sử dụng ngày này để thờ phượng Chúa và thông công với nhau. Đây là dịp để kỷ niệm sự sống lại của Cứu Chúa Giê-su. Với lý do trên, con dân Chúa biệt riêng Chúa Nhật để thờ phượng, tập trung tâm trí vào việc thuộc linh ở nơi công cộng hay chỗ riêng tư, và nhất là tham gia vào những hoạt động giải trí thuộc thể. Cũng trong ngày này, mọi công việc làm thuộc thể được ngưng nghỉ ngoại trừ những việc làm vì nhu cầu hay những công tác từ thiện.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:8-11; Ma-thi-ơ 12:1-12; 28:1ff; Mác 2:27-28; 16:1-7; Lu-ca 24:1-3, 33-36; Giăng 4:21-24; 20:1, 19-28; Công Vụ 20:7; Rô-ma 14:5-10; 1 Cô-rinh-tô 16:1-2; Cô-lô-se 2:16; 3:16; Khải Huyền 1:10.

*** Thiên Quốc - The Kingdom**

Thiên quốc của Đức Chúa Trời bao gồm quyền năng tối cao của Ngài trên vũ trụ và sự tể trị của Ngài trên tất cả mọi người tôn Ngài làm Vua. Đặc biệt, Thiên quốc Đức Chúa Trời là nơi của sự cứu rỗi mà ai vào đều phải bởi lòng tin cậy như con trẻ giao

phó đời sống mình cho Chúa Giê-su Christ dắt dẫn.

Mọi Cơ Đốc nhân nên cầu nguyện và hầu việc Ngài đặc lực ngỏ hầu Thiên quốc của Đức Chúa Trời mau đến và ý chỉ của Đức Chúa Trời sớm được nên. Chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời sẽ được hoàn tất khi Đức Chúa Giê-su Christ tái lâm vào cuối thời đại này để thiết lập một Thiên quốc vĩnh hằng.

Sáng Thế ký 1:1; Ê-sai 9:6-7; Giê-rê-mi 23:5-6; Ma-thi-ơ 3:2; 4:8-10, 23; 12:25-28; 13:1-52; 25:31-46; 26:29; Mác 1:14-15; 9:1; Lu-ca 4:43; 8:1; 9:2; 12:31-32; 17:20-21; 23:42; Giăng 3:3; 18:36; Công Vụ 1:6-7; 17:22-31; Rô-ma 5:17; 8:19; 1 Cô-rinh-tô 15:24-28; Cô-lô-se 1:13; Hê-bơ-rơ 11:10, 16; 12:28; 1 Phi-e-rơ 2:4-10; 4:13; Khải Huyền 1:6, 9; 5:10; 11:15; 21-22.

*** Những Việc Sau Cùng - The Last Things**

Đức Chúa Trời trong thời điểm và thánh ý Ngài, sẽ mang thế giới đến một kết cuộc vinh hiển nhất. Theo lời Ngài đã hứa, chính Chúa Giê-su sẽ tái lâm cách vinh quang. Người chết sẽ được sống dậy và Chúa Giê-su sẽ xét mọi người theo lẽ công chính của Ngài. Những người bất nghĩa sẽ bị đưa vào hỏa ngục, nơi hình phạt đời đời. Những người công nghĩa, trong thân thể phục sinh và vinh hiển sẽ nhận được phần thưởng và sống trên Thiên đàng cùng Chúa Giê-su đời đời.

Ê-sai 2:4; 11:9; Ma-thi-ơ 16:27; 18:8-9; 19:28; 24:27,30,36,44; 25:31-46; 26:64; Mác 8:38; 9:43-48; Lu-ca 12:40,48; 16:19-26; 17:22-37; 21:27-28; Giăng 14:1-3; Công Vụ 1:11; 17:31; Rô-ma 14:10; 1 Cô-rinh-tô 4:5; 15:24-28, 35-58; 2 Cô-rinh-tô 5:10; Phi-líp 3:20-21; Cô-lô-se 1:5; 3:4; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:14-18; 5:1ff; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 1:7ff; 2; 1 Ti-mô-thê 6:14; 2 Ti-mô-thê 4:1,8; Tít 2:13; Hê-bơ-rơ 9:27-28; Gia-cơ 5:8; 2 Phi-e-rơ 3:7ff; Giăng 2:28; 3:2; Giu-đe 14; Khải Huyền 1:18; 3:11; 20:1-22:13.

*** Truyền Giảng và Truyền Giáo - Evangelism and Missions**

Mọi người tin theo Đấng Christ và mọi Hội Thánh đều có bổn phận, trách nhiệm mang Giáo lý Cơ Đốc đến cùng mọi quốc gia trên thế giới. Sự tái sinh của một người nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Trời được khởi đầu trong việc đem tình thương của Ngài đến cho kẻ khác. Truyền giáo là mạng lệnh của Chúa nhưng là trách nhiệm của mỗi con cái Ngài. Con dân Chúa phải luôn tìm cách dẫn dắt những kẻ lầm lạc đến cùng Đấng Christ qua lời làm chứng và qua cách sống đạo, hay bằng mọi phương cách khác xứng hợp với Phúc Âm của Đấng Christ.

Sáng Thế ký 12:1-3; Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-6; Ê-sai 6:1-8; Ma-thi-ơ 9:37-38; 10:5-15; 13:18-30,37-43; 16:19; 22:9-10; 24:14; 28:18-20; Lu-ca 10:1-18; 24:46-53; Giảng 14:11-12; 15:7-8, 16; 17:15; 20:21; Công Vụ 1:8; 2; 8:26-40; 10:42-48; 13:2-3; Rô-ma 10:13-15; Ê-phê-sô 3:1-11; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:8; 2 Ti-mô-thê 4:5; Hê-bơ-rơ 2:1-3; 11:39-12:2; 1 Phi-e-rơ 2:4-10; Khải Huyền 22:17.

*** Cơ Đốc Giáo Dục - Education**

Niềm tin Cơ Đốc giáo được xây dựng trên nền tảng học Kinh Thánh. Trong Chúa Giê-su chứa đựng những báu vật của sự khôn ngoan và hiểu biết. Người được tái sinh có một sự khao khát học biết thêm về Chúa. Đây là một ước muốn và là một phần của di sản người Cơ Đốc. Vì nhu cầu được giáo dục về Lời Chúa tương đồng với những lý do vì sao phải truyền giáo và làm những công tác từ thiện nên cần được sự hậu thuẫn rộng rãi từ các Hội Thánh địa phương.

Giáo dục Cơ Đốc cần phải được cân nhắc giữa tự do giáo huấn và trách nhiệm giáo huấn. Tự do trong mối liên hệ của con người với nhau luôn có giới hạn và không bao giờ tuyệt đối. Tự do của một nhà giáo huấn trong trường Cơ Đốc, đại học Cơ Đốc,

hay chủng viện thần học bị giới hạn bởi sự siêu phàm của Đấng Christ và thẩm quyền của Thánh Kinh.

Phục Truyền 4:1,5,9,14; 6:1-10; 31:12-13; Nê-hê-mi 8:1-8; Gióp 28:28; Thi-thiên 19:7ff; 119:11; Châm Ngôn 3:13ff; 4:1-10; 8:1-7,11; 15:14; Truyền Đạo 7:19; Ma-thi-ơ 5:2; 7:24ff; 28:19-20; Lu-ca 2:40; 1 Cô-rinh-tô 1:18-31; Ê-phê-sô 4:11-16; Phi-líp 4:8; Cô-lô-se 2:3,8-9; 1 Ti-mô-thê 1:3-7; 2 Ti-mô-thê 2:15; 3:14-17; Hê-bơ-rơ 5:12-6:3; Gia-cơ 1:5; 3:17.

*** Chức Vụ Quản Lý - Stewardship**

Đức Chúa Trời là khởi nguồn của mọi ơn phước thuộc linh và thuộc thể. Mọi thứ chúng ta có được là nhờ nơi Ngài. Mọi Cơ Đốc nhân đều có một món nợ tâm linh đối với thế gian. Mỗi con dân Chúa cũng là một nhân chứng của Phúc Âm và một quản gia của mọi vật sở hữu. Với lý do trên, mỗi Cơ Đốc nhân chịu trách nhiệm phục vụ Chúa qua thời giờ, tài năng, tài vật và phải nhìn nhận những điều đó được Chúa giao cho mình để dùng cho sự vinh hiển Đức Chúa Trời và giúp đỡ nhiều người khác. Theo Thánh Kinh, mọi Cơ Đốc nhân nên góp phần dâng hiến tiền bạc, thì giờ, và công sức của mình một cách vui vẻ, thường xuyên, rộng rãi, có hệ thống, và tự nguyện để giúp cho mục đích của Đấng Christ được trải ra khắp đất.

Sáng Thế ký 14:20; Lê-vi ký 27:30-32; Phục Truyền 8:18; Ma-la-chi 3:8-12; Ma-thi-ơ 6:1-4, 19-21; 19:21; 23:23; 25:14-29; Lu-ca 12:16-21, 42; 16:1-13; Công Vụ 2:44-47; 5:1-11; 17:24-25; 20:35; Rô-ma 6:6-22; 12:1-2; 1 Cô-rinh-tô 4:1-2; 6:19-20; 12; 16:1-4; 2 Cô-rinh-tô 8-9; 12:15; Phi-líp 4:10-19; 1 Phi-e-rơ 1:18-19.

*** Sự Hiệp Tác - Cooperation**

Người của Đấng Christ nên tổ chức những hội đoàn, đại hội, tùy nhu cầu hầu được sự hợp tác tối đa cho mục tiêu vĩ đại của Nước Đức Chúa Trời. Những đoàn thể không có quyền trên nhau hay trên Hội Thánh địa phương. Đó là những hội đoàn tình nguyện và là những hội đồng cố vấn được gây dựng lên để khởi xướng, phối hợp cũng như chỉ hướng mọi nỗ lực của những người trong Chúa được hữu hiệu.

Tín hữu Hội Thánh theo Tân Ước nên hợp tác với nhau để chu toàn những trọng trách truyền giáo, giáo dục, và làm việc lành hầu mở rộng Thiên quốc của Đấng Christ. Sự đoàn kết Cơ Đốc theo như thời Tân Ước là sự hòa hợp thuộc linh và tình nguyện hợp tác của nhiều nhóm người trong Chúa vì một mục đích chung. Cần phát huy tinh thần hợp tác giữa những hệ phái Cơ Đốc có đồng quan điểm niềm tin và lý tưởng phục vụ theo lời dạy Thánh Kinh.

Xuất Ê-díp-tô ký 17:12; 18:17ff; Các Quan xét 7:21; Exơra 1:3-4; 2:68-69; 5:14-15; Nê-hê-mi 4; 8:1-5; Ma-thi-ơ 10:5-15; 20:1-16; 22:1-10; 28:19-20; Mác 2:3; lu-ca 10:1ff; Công Vụ 1:13-14; 2:1ff; 4:31-37; 13:2-3; 15:1-35; 1 Cô-rinh-tô 1:10-17; 3:5-15; 12; 2 Cô-rinh-tô 8-9; Ga-la-ti 1:6-10; Ê-phê-sô 4:1-16; Phi-líp 1:15-18.

*** Thứ Tự Cơ Đốc và Thứ Tự Xã Hội - The Christian and the Social Order**

Mọi Cơ Đốc nhân đều phải chịu trách nhiệm đặt ý chỉ của Đấng Christ trên hết trong cuộc sống của mình và trong xã hội này. Mọi phương cách dùng trong việc cải thiện xã hội và nền tảng công lý giữa con người chỉ có thể thật sự hữu hiệu khi nó khởi nguồn từ việc một cá nhân được tái sinh bởi ân điển trong Chúa Giê-su Christ.

Cơ Đốc nhân nên chống đối mọi hình thức tham lam, ích kỷ, kỳ thị chủng tộc, tà dâm, đồng tính luyến ái, và khiêu dâm. Mỗi người nên đóng góp để giúp đỡ kẻ mồ côi, người nghèo khó, kẻ bị hành hung, người già cả, kẻ bệnh tật, và người không thể giúp chính họ. Cơ Đốc nhân cũng phải lên tiếng bênh vực cho những thai nhi vô tội và tranh đấu bảo vệ mạng sống của mọi người.

Mỗi Cơ Đốc nhân nên tìm cách giúp nền kỹ nghệ, chính quyền, và xã hội theo nguyên tắc công chính, chân lý, và tình huynh đệ. Để thúc đẩy những mục tiêu này, Cơ Đốc nhân cần sẵn sàng làm việc chung với những người có cùng tâm ý tốt lành trong bất cứ nhu cầu nào, nhất là phải cẩn thận luôn hành động tốt lành trong tinh thần yêu thương mà không giảm đi lòng trung thành với Đấng Christ và chân lý của Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:3-17; Lê-vi ký 6:2-5; Phục Truyền 10:12; 27:17; Thi-thiên 101:5; Mi-chê 6:8; Xa-cha-ri 8:16; Ma-thi-ơ 5:13-16,43-48; 22:36-40; 25:35; Mác 1:29-34; 2:3ff; 10:21; Luca 4:18-21; 10:27-37; 20:25; Giăng 15:12; 17:15; Rô-ma 12-14; 1 Cô-rinh-tô 5:9-10; 6:1-7; 7:20-24; 10:23-11:1; Ga-la-ti 3:26-28; Ê-phê-sô 6:5-9; Cô-lô-se 3:12-17; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 3:12; Phi-lê-môn; Gia-cơ 1:27; 2:8.

*** Hòa Bình và Chiến Tranh - Peace and War**

Cơ Đốc nhân có bốn phận tìm kiếm sự hòa bình với mọi người trên nguyên tắc công chính, xứng hiệp với tinh thần và Phúc Âm của Đấng Christ. Mọi Cơ Đốc nhân nên làm mọi điều có thể làm trong khả năng của mình để chấm dứt chiến tranh.

Giải pháp chân thật cho tinh thần chiến tranh là Phúc Âm của Đức Chúa Giê-su Christ. Nhu cầu tối thượng của thế giới là sự chấp nhận huấn điều của Ngài trong mọi cơ cấu tổ chức của con người, quốc gia, và sự thực thi luật pháp yêu thương của Ngài. Cơ Đốc nhân trên toàn thế giới phải cầu nguyện cho sự mau đến trị vì của Vua Hòa Bình tức là Cứu Chúa chúng ta.

Ê-sai 2:4; Ma-thi-ơ 5:9,38-48; 6:33; 26:52; Lu-ca 22:36,38; Rô-ma 12:18-19; 13:1-7; 14:19; Hê-bơ-rơ 12:14; Gia-cơ 4:1-2.

*** Tự Do Tôn Giáo - Religious Liberty**

Chỉ có Đức Chúa Trời là Chúa của lương tâm con người và Ngài cho con người quyền tự do tìm kiếm, thờ phượng, và hầu việc Ngài. Hội Thánh và quốc gia cần phải riêng biệt. Quốc gia cần phải bảo vệ Hội Thánh và để cho Hội Thánh mọi tự do tìm đến mục tiêu tâm linh cuối cùng.

Để cho sự tự do tôn giáo này không bị vi phạm, chính quyền không được thiên vị hay đặt ưu tiên cho bất cứ giáo phái nào. Chính quyền hành chính được lập theo thánh chỉ của Đức Chúa Trời nên mọi Cơ Đốc nhân có bổn phận phải trung thành tuân theo mọi điều nếu điều đó không đi ngược với ý chỉ Đức Chúa Trời.

Hội Thánh không nên nhờ cậy vào chính quyền để thi hành công việc của Hội Thánh. Phúc Âm của Đấng Christ định chỉ phương tiện tâm linh để tìm đến mục đích sau cùng. Chính quyền không có quyền xử phạt bất cứ ai bất đồng ý kiến tín ngưỡng. Chính quyền cũng không có quyền tính thuế trên những quyền góp có tính cách tôn giáo. Một Hội Thánh tự do trong một quốc gia tự do là lý tưởng của Cơ Đốc giáo. Điều này ám chỉ quyền tự do của mọi người thông công với Đức Chúa Trời không bị gò bó và quyền phát huy ý kiến trong một nơi mà tín ngưỡng không bị chính quyền xen vào.

Sáng Thế ký 1:27; 2:7; Ma-thi-ơ 6:6-7,24; 16:26; 22:21; Giăng 8:36; Công Vụ 4:19-20; Rô-ma 6:1-2; 13:1-7; Ga-la-ti 5:1,13; Phi-líp 3:20; 1 Ti-mô-thê 2:1-2; Gia-cơ 4:12; 1 Phi-e-rơ 2:12-17; 3:11-17; 4:12-19.

*** Gia Đình - Family**

Đức Chúa Trời thiết lập gia đình là một tổ chức cơ bản trong xã hội con người. Gia đình là sự kết hợp của những người có quan hệ bởi hôn nhân, huyết thống, hay tiếp nhận con nuôi. Hôn nhân là sự kết hợp giữa người nam và người nữ trong giao ước cam kết sống trọn đời. Hôn nhân là một món quà đặc thù của Chúa được hình bóng về sự kết hợp thiêng liêng giữa Đấng Christ và Hội Thánh của Ngài. Khuôn mẫu tốt đẹp trong hôn nhân là sự giúp đỡ lẫn nhau trong mối liên hệ mật thiết, giao hợp tình dục theo lời dạy Thánh Kinh, và duy trì dòng giống trên mặt đất.

Chồng và vợ đều bằng nhau trước mặt Chúa, vì hai người đều được tạo dựng trong ảnh tượng của Ngài. Mối liên hệ hôn nhân là một phương cách Đức Chúa Trời bày tỏ mối liên hệ với con dân Ngài. Chồng phải yêu thương vợ như Đấng Christ yêu thương Hội Thánh. Chồng có trách nhiệm Chúa giao trong việc cung cấp, bảo vệ, và lãnh đạo gia đình.

Vợ phải thuận phục theo sự lãnh đạo phục vụ của chồng như Hội Thánh vâng phục sự làm đầu của Đấng Christ. Vợ, được tạo dựng trong ảnh tượng của Chúa nên được xem bình đẳng với chồng. Vợ mang trách nhiệm Chúa giao là phải tôn kính chồng và phục vụ như người giúp đỡ trong công tác quản lý gia đình và dưỡng dục con cái cho thế hệ mai sau.

Con cái từ khi được kết hợp trong bào thai của mẹ, là phước hạnh và cơ nghiệp của Chúa ban. Cha mẹ phải thể hiện cho con cái khuôn mẫu của hôn nhân Cơ Đốc. Cha mẹ phải dạy dỗ con cái mình những giá trị thuộc linh, đạo đức và hướng dẫn con cái qua đời sống gương mẫu liên tục, kỷ luật trong yêu thương, và làm quyết định dựa theo lẽ thật của Kinh Thánh. Con cái phải biết hiếu kính và vâng lời cha mẹ.

Sáng Thế ký 1:26-28; 2:15-25; 3:1-20; Xuất Ê-díp-tô ký 20:12; Phục Truyền 6:4-9; Giô-suê 24:15; 1 Sa-mu-ên 1:26-28; Thi-thiên 51:5; 78:1-8; 127; 128; 139:13-16; Châm Ngôn 1:8; 5:15-20; 6:20-22; 12:4; 13:24; 14:1; 17:6; 18:22; 22:6,15; 23:13-14;

24:3; 29:15,17; 31:10-31; Truyền Đạo 4:9-12; 9:9; Ma-la-chi 2:14-16; Ma-thi-ơ 5:31-32; 18:2-5; 1:3-9; Mác 10:6-12; Rô-ma 1:18-32; 1 Cô-rinh-tô 7:1-16; Ê-phê-sô 5:21-33; 6:1-4; Cô-lô-se 3:18-21; 1 Ti-mô-thê 5:8,14; 2 Ti-mô-thê 1:3-5; Tít 2:3-5; Hê-bơ-rơ 13:4; 1 Phi-e-rơ 3:1-7.

6. Báp Tem Bằng Cách Dìm Mình Dưới Nước - Baptism by Immersion (Ma-thi-ơ 3:16; 28:19)

Người Báp Tít quan niệm rằng người được báp tem vào đại gia đình của Chúa, trước hết phải xưng nhận tội lỗi và tin nhận Chúa Giê-su làm Chúa và Chủ của đời sống mình. Theo thứ tự của Đại Mạng Lệnh của Cứu Chúa Giê-su Christ trong Phúc Âm Ma-thi-ơ 28:19-20, đầu tiên là đi làm cho muôn dân thành môn đệ Chúa, kế đến là làm phép báp tem cho họ.

Người Báp Tít tin rằng Kinh Thánh Tân Ước không cho phép làm báp tem cho các trẻ em dưới 1 tuổi (infants), nhưng chỉ cho những người đủ hiểu biết trong việc xác quyết niềm tin nơi Cứu Chúa Giê-su mà thôi. Kể từ Thế kỷ 17, người Báp Tít đã thực hành lễ Dâng Con (Infant Dedication or Baby Dedication). Tuy nhiên, ý nghĩa lễ Dâng Con hoàn toàn khác với lễ Báp tem. Lễ Dâng Con là thánh lễ hứa nguyện của cha mẹ trước Chúa và Hội Thánh để nuôi dưỡng, dạy dỗ đứa con sớm nhận biết Chúa và tin theo Ngài để được báp tem sau này.

Người Báp Tít thực hành việc báp tem bằng cách dìm mình dưới nước (immersion). Theo Hy ngữ, chữ *baptizo* theo nghĩa đen, là nhận chìm (immerse); còn theo nghĩa bóng, là thanh tẩy. Người Báp Tít quan niệm rằng báp tem mang hình ảnh đồng chết, chôn, và sống lại với Chúa Giê-su. Hình ảnh trên hình bóng cho sự quyết định chết đi đời sống cũ và sống lại một đời sống mới với Chúa (Rô-ma 6:3-5).

7. Quyền Biệt Lập Của Hội Thánh và Quốc Gia - Separation of Church and State (Công vụ 4:19; 5:29; Ma-thi-ơ 22:21)

Cả Hội Thánh và Quốc gia đều được tổ chức bởi Đức Chúa Trời. Mỗi một cơ cấu đều phải riêng biệt. Hội Thánh và Quốc gia không thể xâm lấn quyền hạn của nhau. Hội Thánh và Quốc gia tuy có sự riêng biệt nhưng có liên hệ đúng đắn với nhau dưới sự quản trị của Chúa.

Theo quyển *Đức Tin và Thông Điệp Báp Tít*, chỉ có Đức Chúa Trời là Chúa của lương tâm con người và Ngài cho con người quyền tự do tìm kiếm, thờ phượng, và hầu việc Ngài. Quốc gia cần phải bảo vệ Hội Thánh và để cho Hội Thánh mọi tự do tìm đến mục tiêu tâm linh cuối cùng.

Để cho sự tự do tôn giáo này không bị vi phạm, chính quyền không được thiên vị hay đặt ưu tiên cho bất cứ giáo phái nào. Chính quyền hành chính được lập theo thánh chỉ của Đức Chúa Trời nên mọi Cơ Đốc nhân có bổn phận phải trung thành tuân theo mọi điều nếu điều đó không đi ngược với ý chỉ Đức Chúa Trời.

Một Hội Thánh tự do trong một quốc gia tự do là lý tưởng của Cơ Đốc giáo. Điều này ám chỉ quyền tự do của mọi người thông công với Đức Chúa Trời không bị gò bó và quyền phát huy ý kiến trong một nơi mà tín ngưỡng không bị chính quyền xen vào.

8. Đảm Bảo Sự Cứu Rỗi - Assurance of Salvation

Sự cứu rỗi liên quan đến việc cứu chuộc cả bản thể con người. Sự cứu rỗi chỉ đến với những ai sẵn sàng tiếp nhận Chúa Giê-su là Chúa Cứu Thế, nhờ huyết của Ngài mà người tin được cứu chuộc

Được chọn làm con cái Chúa là một chủ đích đầy ân điển của Đức Chúa Trời mà theo đó mọi kẻ tin được tái sanh, xưng nghĩa,

thánh hóa, và vinh hiển. Ân điển Chúa là một sự ban cho cách nhưng không, vô điều kiện cho những ai thành tâm tin nhận. Đó là tiêu biểu lòng cao đẹp, sáng suốt, thánh thiện và không đổi dời của Đức Chúa Trời.

Mỗi kẻ tin chân chính thì nhận được sự cứu rỗi cho đến cuối cùng. Những ai đã nhờ Chúa Giê-su tin Đức Chúa Trời và được thánh hóa bởi Thánh Linh sẽ không bao giờ rời khỏi ân điển Ngài, nhưng sẽ được bảo bọc, nuôi dưỡng cho đến cùng. Kẻ tin có thể rơi trở về tội lỗi qua sự bị cám dỗ, và vì thế, làm buồn Đức Thánh Linh, tổn thương ân điển và bình an đã có, thiếu mất lòng tin cậy vào Chúa Giê-su Christ, bị định tội; dẫu vậy, họ vẫn luôn được gìn giữ bởi quyền năng của Đức Chúa Trời qua đức tin vào sự cứu rỗi.

Bên cạnh Tám Nét Đặc Thù ở trên, người Báp Tít còn có những lý tưởng (Baptist Ideals) đặt trên nền tảng Kinh Thánh như sau:

1. Quyền Dân Chủ của Giáo Hội - Democracy of Convention (Công Vụ 1:15-26; Ma-thi-ơ 18:15-17; Công Vụ 13:1-3)

Hội Thánh địa phương có quyền tự do, độc lập, và tự trị như thế nào thì Giáo hội cũng có quyền giống như vậy. Chữ Giáo hội (Convention) có nghĩa là tập trung nhiều người có cùng một mục đích gặp gỡ nhau. Đó cũng là lý do chính của các sứ giả từ nhiều Hội Thánh Báp Tít có cùng một mục đích gặp gỡ nhau hằng năm tại Đại Hội toàn quốc. Kinh Thánh Tân Ước không có đề cập đến chữ “*convention*”, tuy nhiên, có bao gồm khái niệm về tinh thần hợp tác của các Hội Thánh (Công vụ 1:15-26; Ma-thi-ơ 18:15-17; Công vụ 13:1-3). Hội Thánh có thể hợp tác trong tinh thần tình nguyện với Giáo khu và Giáo hội để hoàn tất năm mục đích chính yếu: *Thờ phượng, thông công, huấn luyện, phục vụ, và truyền giảng.*

Mối liên hệ giữa Hội Thánh địa phương và Giáo hội hoàn toàn dựa theo tinh thần tình nguyện (volunteer) và thông công

(fellowship). Hội Thánh không có thẩm quyền (authority) trên Giáo hội. Ngược lại, Giáo hội cũng không có thẩm quyền trên Hội Thánh. Có người nói rằng: “*Hội Thánh tôi thuộc về (belongs) Giáo hội Báp Tít Nam Phương.*” Câu nói trên có nghĩa là Hội Thánh đó có liên hệ với (affiliates), hợp tác (cooperates with), hay cùng làm việc với (works with) Giáo hội Báp Tít Nam Phương chứ không thuộc về trong ý nghĩa sở hữu (ownership).

2. Sứ Giả và Quyền Bầu Cử - Messengers and Voting

Kể từ khi Giáo hội được thành lập vào năm 1845, tên gọi đại biểu (delegates) được áp dụng cho những tín hữu đại diện Hội Thánh địa phương đi dự Đại hội toàn quốc hằng năm. Tuy nhiên, kể từ sau năm 1907, người Báp Tít gọi những đại diện Hội Thánh là sứ giả (messengers) cho đến nay. Tên gọi sứ giả (messengers) và đại biểu (delegates) cũng đã gây nhiều khó hiểu cho nhiều người trong và ngoài Giáo hội. Tiến sĩ Leon McBeth, Giáo sư môn *Lịch Sử Hội Thánh* tại Chung viện Southwestern Baptist Theological Seminary tại Fort Worth, Texas đã giải thích sự khác biệt của hai chữ đại biểu và sứ giả như sau:

Chữ “*đại biểu*” có nghĩa là một người hành động thay thế người khác. Người này có thẩm quyền quyết định mọi việc tại Đại hội toàn quốc. Còn chữ “*sứ giả*” có nghĩa là một người mang sứ điệp của Hội Thánh đến Đại hội toàn quốc. Người này không có thẩm quyền quyết định mọi việc tại Đại hội toàn quốc. Với lý do trên, chữ “*sứ giả*” thích hợp theo hành chánh của người Báp Tít hơn.

Lẽ dĩ nhiên, các Hội Thánh địa phương thường lựa chọn và gửi những sứ giả nào có đồng quan điểm với Hội Thánh nhiều nhất để dễ dàng trong việc bỏ phiếu bầu cử.

Mặc dầu chữ sứ giả không có đề cập đến trong cách hành chánh của Hội Thánh Tân Ước, tuy nhiên, tinh thần bình đẳng, bình quyền của vai trò người sứ giả rõ ràng là theo sát với Lời Chúa dạy hơn (1 Cô-rinh-tô 12:21).

3. Không Có Thể Chế Giáo Hoàng - No Pope (Cô-lô-se 1:18)

Câu “*Tự do, dưới thẩm quyền của Đức Chúa Giê-su Christ.*” là một câu nói mà người Báp Tít thường dùng. Mới nghe qua câu nói trên tưởng như mâu thuẫn nhưng xét kỹ lại thì đó chính là quan điểm đặc thù của người Báp Tít. Theo quan điểm của Báp Tít, Đức Chúa Giê-su có thẩm quyền hoàn toàn trên niềm tin và hành động của con dân Ngài. Ngài là Chúa của chúng ta.

Đối với người Báp Tít, không có một cá nhân nào có thể làm “vị giáo hoàng” giữa con người và Đấng Cứu Thế. Kinh Thánh cho biết rõ chỉ có Đức Chúa Giê-su Christ là Đầu của Hội Thánh (Cô-lô-se 1:18). Sứ đồ Phi-e-rơ và Sứ đồ Phao Lô cũng không dám thừa nhận mình là đầu của Hội Thánh. Để giải quyết mọi công việc, chúng ta tự hỏi: “*Chúa Giê-su Christ muốn chúng ta làm điều gì?*” Điều này chứng tỏ chúng ta không tìm kiếm sự khôn ngoan và kinh nghiệm của con người mà là chỉ tìm kiếm thánh ý của Chúa trong Kinh Thánh mà thôi.

Người Báp Tít giữ quan điểm chức tế lễ thánh của mỗi tín nhân qua khả năng đối diện với Đấng Christ. Điều này có nghĩa mỗi tín nhân đều có thể xưng tội, nhận sự cứu rỗi, cầu nguyện, thờ phượng, và làm chứng về Chúa. Người Báp Tít không cần tìm đến một trung gian nào từ con người để làm những điều kể trên. Lẽ dĩ nhiên, Mục sư và các lãnh đạo Hội Thánh có thể giúp đỡ các tín hữu bằng sự giảng dạy Lời Chúa và cầu nguyện. Nhưng mỗi tín hữu có sự tự do tìm kiếm Lời Chúa để xem xét người khác nói có đúng không (Công Vụ 17:11).

Người Báp Tít không có thể chế giáo hoàng. Hội Thánh Báp Tít Nam Phương áp dụng hành chánh hội chúng. Mỗi tín hữu đều dự phần trong mọi quyết định của Hội Thánh. Trong Hội Thánh Báp Tít Nam Phương, không có người “lãnh đạo độc tài.” Kể từ khi Giáo hội Báp Tít thành hình (1845) cho đến nay vị chủ tịch của Giáo hội được tuyển chọn do sự bỏ phiếu của các sứ giả từ các Hội Thánh địa phương. Nhiệm kỳ của vị chủ tịch Giáo hội và

Ban Chấp Hành đều là một năm. Nếu được tái đắc cử thì họ phục vụ thêm một nhiệm kỳ nữa. Sau hai nhiệm kỳ, vị chủ tịch đó không được tiếp tục đề cử hay ứng cử, để nhường cho người khác có cơ hội phục vụ, và cũng để không ai được tạo ảnh hưởng quyền hành, thế lực lâu dài trên bất cứ một tổ chức nào cả!

4. Chức Vụ Chấn Bầy - Pastoral Leadership (1 Ti-mô-thê 4:11-16)

Hội Thánh Báp Tít không đòi hỏi Mục sư Quản nhiệm phải tốt nghiệp trường Kinh Thánh, nhưng chú trọng ơn kêu gọi và tâm tình hầu việc của vị Quản nhiệm Hội Thánh. Tuy nhiên, thông thường, một Hội Thánh lớn ở một thành phố lớn, có trình độ học thức cao, và nhu cầu nhiều thì luôn đòi hỏi Mục sư Quản nhiệm phải tốt nghiệp trường Kinh Thánh, tối thiểu là bằng cao học Thần đạo. Cho nên, mỗi Mục sư Quản nhiệm Hội Thánh đều phải cố gắng trau dồi, học tập thêm để hầu việc Chúa cách kết quả hơn.

Về thể thức mục vụ, trước hết, Mục sư Quản nhiệm phải nhận được sự kêu gọi từ Chúa. Sau đó, được sự tín nhiệm của cả Hội Thánh địa phương qua nghi thức thụ phong Mục sư Nhiệm chức (Licensed Minister). Rồi sau một thời gian phục vụ cách đầy ơn và kết quả, Hội Thánh sẽ đề nghị làm lễ thụ phong Mục sư thực thụ (Ordained Minister), sau khi đã hoàn tất thủ tục phỏng vấn với Hội Đồng Thẩm vấn gồm có đại diện của Giáo hội, Giáo khu, Mục sư, và một số lãnh đạo Hội Thánh.

Giáo hội Báp Tít luôn luôn tạo mọi điều kiện cho các Mục sư Quản nhiệm Hội Thánh địa phương được tôi luyện để kiên toàn trong chức vụ chấn bầy. Bên cạnh sáu Đại Chủng viện và 68 Trường Đại học Báp Tít, các trung tâm Thần học và các chương trình học Hàm thụ (Seminary Extension Programs) bằng tiếng Anh và tiếng Việt cũng đang thực hiện ở nhiều nơi trong nước Mỹ. Kể từ đầu tháng 7 năm 2002, Viện Thần Học Báp Tít tại Arlington, Texas đã thành hình và đang phối hợp với các Trung

Tâm Mục Vụ khác để trang bị lãnh đạo cho các Hội Thánh Báp Tít Việt Nam.(xin liên lạc: www.vbti.net or VBTInst@aol.com).

Vấn đề còn lại là người lãnh đạo có muốn trau dồi học hỏi theo học trình đề nghị của Giáo hội hay không! Dĩ nhiên, khi đi học thì phải tốn kém tiền bạc, công sức, và thời giờ. Hội Thánh địa phương phải tạo điều kiện tài chánh cho Mục sư Quản nhiệm mình được trang bị đúng theo tiêu chuẩn học lực của một người chăn bầy.

Một trong những vai trò của Mục sư Quản nhiệm là đào tạo nhân sự (equipper). Nếu Mục sư Quản nhiệm thiếu sự trang bị cho mình thì làm sao đào tạo thêm nhân sự trong Hội Thánh được. Theo thống kê của báo *Baptist Message* thuộc Louisiana Baptist Convention và của Tạp chí *Christianity Today*, 9/10 (94%) các Mục sư Quản nhiệm Hội Thánh người Mỹ tốt nghiệp bằng Cử nhân và 3/4 (75%) số Mục sư kể trên tốt nghiệp bằng Cao học Thần đạo (Master of Divinity).

Người viết nghĩ rằng để đáp ứng nhu cầu cho một Hội Thánh Việt Nam tại xã hội Mỹ hiện nay, Mục sư Quản nhiệm Hội Thánh phải có sự kêu gọi vào chức vụ, được ơn Chúa, và được trang bị kiến thức về mục vụ chăn bầy. Vì chức vụ chăn bầy là một thánh chức, người chăn phải quý trọng chức vụ, yêu mến bầy chiên, và phục vụ cách trung thành và thật kết quả xứng đáng với sự kêu gọi của Đấng Chấn Chiên Trưởng (1 Phi-e-rơ 5:1-4). Khi một Hội Thánh có hơn 150 tín hữu nhóm hằng tuần, Mục sư Quản nhiệm cần trau dồi thêm ân tứ giảng dạy, khả năng lãnh đạo và tổ chức điều hành Hội Thánh.

Người viết quan niệm rằng Chúa cho mỗi đấng tể Ngài có ơn quản nhiệm Hội Thánh theo ơn và khả năng của người đó. Theo định nghĩa của Hội Thánh Mỹ, một Hội Thánh nhỏ là dưới 200 người lớn nhỏ sinh hoạt hằng tuần.

Đối với Hội Thánh Việt Nam, Hội Thánh nhỏ là dưới 75 người lớn nhỏ sinh hoạt hằng tuần. Mục sư Quản nhiệm Hội Thánh phải biết rõ mình có ơn chăn bầy của một Hội Thánh lớn (trên 135

người lớn nhỏ sinh hoạt hằng tuần) hay nhỏ (dưới 75 người lớn nhỏ sinh hoạt hằng tuần). Nếu Mục sư Quản nhiệm không thể quản nhiệm Hội Thánh lớn thì nên nhường bước cho vị lãnh đạo khác đến thay thế để chấn dất Hội Thánh. Hội Thánh Chúa dù nhỏ hay lớn đều phải tiếp tục tăng trưởng và phát triển. Hầu việc Chúa ở hai loại Hội Thánh kể trên đều có giá trị bằng nhau và hưởng công giá bằng nhau trong Thiên quốc Chúa.

Về vấn đề đời sống gia đình, nếu Mục sư Quản nhiệm ly dị không vì cơ người phối ngẫu phạm tội tà dâm, đồng tính luyến ái thì rất khó tiếp tục chức vụ chăn bầy. Tuy nhiên, vẫn có một số ít Hội Thánh Báp Tít chấp nhận Mục sư Quản nhiệm đã ly dị. Cho đến nay, theo điều lệ của Cơ Quan Truyền giáo Bắc Mỹ và Quốc Tế, người đã ly dị cho dù bất cứ lý do nào cũng không được cử làm giáo sĩ chức nghiệp (Career Missionary); nếu đang học trường Kinh Thánh thì phải tạm ngưng một năm; và ở đa số các Hội Thánh, người ấy không được mời phục vụ với chức vụ Quản nhiệm Hội Thánh.

Kể từ Đại Hội Báp Tít Toàn quốc tại Orlando, Florida vào tháng 6 năm 2000, Giáo hội Báp Tít không chấp nhận việc thụ phong cho giới nữ làm chức vụ Mục sư Quản nhiệm.

5. Thần Học Báp Tít - Baptist Theology

Chữ thần học (theology) đến từ hai chữ Hy ngữ, “*theos*” nghĩa là “Thần” “God” và “*logos*” nghĩa là “lời, học, hay nghiên cứu” “*study, reason, or word about*”. Thần học là học về Đức Chúa Trời (the study of God). Trên thế giới có năm tôn giáo lớn. Mỗi tôn giáo đều có thần đạo học của riêng mình. Thí dụ: Jewish theology, Muslim theology, Hindu theology. Riêng người Báp Tít thì quan tâm đến Thần học Cơ Đốc (Christian theology). Tuy nhiên, chữ “Thần” của người Cơ Đốc được viết hoa để nhấn mạnh Đức Chúa Trời là Đấng Chân Thần duy nhất so với các thần của các tôn giáo khác.

Từ thế kỷ 16, Cơ Đốc nhân không phân biệt sự khác nhau giữa tín lý (doctrine), đạo đức (morals), và thần học (theology). Tuy nhiên, kể từ bốn thế kỷ qua, Cơ Đốc nhân phân biệt rõ ràng sự khác nhau của những điều trên. Tín lý chỉ về lời dạy mối liên hệ giữa Chúa và con người. Luân lý hay đạo đức chỉ về lời dạy mối liên hệ đến mối quan hệ giữa người và người. Còn thần học luận về tín lý Cơ Đốc hay những chân lý của mối liên hệ giữa Chúa và người.

Đối với người Báp Tít, Kinh Thánh (Cựu Ước và Tân Ước) là nguồn tài liệu quan trọng hàng đầu cho Thần Đạo Học của mình. Người Báp Tít tin hoàn toàn vào tín lý Đức Chúa Trời Ba Ngôi. Người Báp Tít thừa nhận quyền năng và công việc của Đức Thánh Linh, nhưng nhấn mạnh Con Người và công việc của Cứu Chúa Giê-su Christ. Công việc hàng đầu của Đức Thánh Linh là làm sáng danh Đức Chúa Con. Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Rỗi duy nhất và là niềm hy vọng cho tất cả mọi người (Giăng 3:16; 14:6).

Theo quan điểm của người Báp Tít, mỗi Cơ Đốc nhân là một nhà thần học. Nói như vậy có nghĩa khi một Cơ Đốc nhân nói hay viết về bản tính Đức Chúa Trời hay mối liên hệ của con người với Đức Chúa Trời, người đó nói như một nhà thần học. Lời nói người đó có thể bị người khác lượng giá, tra xét đúng hay sai, tốt hay xấu, rõ ràng hay mập mờ, nhưng người đó đang nói như một người Cơ Đốc kinh nghiệm mối liên hệ Chúa và người và trình bày sự hiểu biết của mình như một nhà thần học.

Điều lưu ý là thần học có thể thay đổi theo thời gian nhưng Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi (Ma-la-chi 3:6; Hê-bơ-rơ 13:8). Chúng ta có thể nghiên cứu và tham luận nhiều sách vở, bài viết của các nhà thần học nổi tiếng từ xưa cho đến nay, tuy nhiên quan điểm của những nhà thần học đó có thể thay đổi theo thời gian. Chỉ có Lời Chúa trong Kinh Thánh mới còn lại đời đời (Ma-thi-ơ 24:35).

Sứ đồ Phi-e-rơ nhắc nhở mọi tín nhân rằng: “*Hãy tôn Đấng*

Christ, là Chúa, làm thánh trong lòng mình. Hãy thường thường sẵn sàng để trả lời mọi kẻ hỏi về sự trông cậy trong anh em...” (1 Phi-e-rơ 3:15). Người viết ước mong tất cả Tín hữu Báp Tít Việt Nam đều là những nhà thần học am tường Lời Chúa để trình bày Chân lý của Ngài cách rõ ràng, hầu dẫn dắt thêm nhiều người trở lại cùng Chúa. Mong lắm thay!

Câu Hỏi Tự Kiểm

1. Người Báp Tít tin Kinh Thánh như thế nào?
2. Lễ Đạo Ba Ngôi là gì?
3. Con người là gì?
4. Sự cứu rỗi là gì? Sự cứu rỗi bao gồm bốn giai đoạn nào?
5. Một người tin Chúa nếu lỡ phạm tội thì có còn được cứu không?
6. Người như thế nào thì bị rơi vào tình trạng “không có sự cứu rỗi”?
7. Hội Thánh là gì? Chức năng của Hội Thánh là gì? Hai Thánh Lễ thường cử hành trong Hội Thánh là Thánh lễ nào?
8. Con dân Chúa phải làm gì trong ngày Chúa Nhật?
9. Kinh Thánh nói gì về Thiên quốc Chúa?
10. Kinh Thánh nói gì về những việc sau cùng?

11. Người Báp Tít thực hành công tác truyền giảng và truyền giáo như thế nào?
12. Người Báp Tít có tổ chức Cơ Đốc Giáo dục ra sao?
13. Kinh Thánh dạy gì về chức vụ quản lý?
14. Tinh thần hợp tác của người Báp Tít ra sao?
15. Người Báp Tít có thái độ nào trong công tác xã hội?
16. Người Báp Tít giữ quan điểm gì về chiến tranh và hòa bình?
17. Tinh thần tự do tôn giáo của người Báp Tít cần phải thể hiện như thế nào hôm nay?
18. Kinh Thánh dạy gì về gia đình Cơ Đốc nhân?
19. Người Báp Tít có tín lý thế nào về Chức Tế Lễ của Tín hữu?
20. Ý nghĩa lễ Báp Tem là gì? Người Báp Tít giữ quan điểm thế nào về Báp Tem?

21. Ý nghĩa lễ Tiệc Thánh là gì? Người Báp Tít giữ quan điểm thế nào về lễ Tiệc Thánh?

22. Hội Thánh Báp Tít địa phương có đặc quyền gì?

23. Giáo Hội và Chính quyền có mối liên hệ gì?

24. Giáo Hội Báp Tít có mối liên hệ thế nào với các Hội Thánh Báp Tít địa phương?

25. Công tác của người Sứ giả tại Đại Hội Báp Tít là gì?

26. Tại sao người Báp Tít không chấp nhận thể chế giáo hoàng?

27. Người Mục sư giữ chức vụ chăn bầy phải hội đủ những tiêu chuẩn nào?
28. Thần học là gì? Người Báp Tít giữ quan điểm thế nào về Thần học?
29. Hãy viết lại Tám Nét Đặc Thù của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương:

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít

Đề Mục 5: “Hội Thánh Đấng Christ”

Kinh Thánh: *Công Vụ 2:42-47; Ma-thi-ơ 22:37-39; 28:19-20*

Câu Ghi Nhớ: *Ma-thi-ơ 22:37-39*

Thảo Luận Kinh Thánh: Hội Thánh là gì?

1. Đặc Điểm Của Hội Thánh Đấng Christ (Công Vụ 2:42-47)

- Hội Thánh Giêrusalem bắt đầu khi nào?
- Hội Thánh Giêrusalem sinh hoạt như thế nào?
- Hội Thánh của bạn có sinh hoạt giống như đặc điểm của Hội Thánh Giêrusalem không? Tại sao?

2. Chức Năng Của Hội Thánh Đấng Christ

- a. _____ (Ma-thi-ơ 22:37-39)
- b. _____ (Ma-thi-ơ 28:19-20)
- c. _____ (Cô-lô-se 1:18; Ê-phê-sô 5:23-24; Công vụ 2:42-47)
- d. _____ (Ma-thi-ơ 28:19-20)

3. Mục Đích Của Hội Thánh Đấng Christ (Công Vụ 2:42-47)

- 5 Mục đích của Hội Thánh theo Công Vụ 2:42-47 và Ma-thi-ơ 22:37-39; 28:19-20 là:

(1) _____

(2) _____

(3) _____

(4) _____

(5) _____

TÓM LƯỢC:

ÁP DỤNG: Hội Thánh bạn cần trau dồi thêm mục đích nào?

Chương VI

ĐẠI CHỦNG VIỆN & ĐẠI HỌC TRONG GIÁO HỘI BÁP TÍT NAM PHƯƠNG

1. Sáu Đại Chung Viện Thần Học Báp Tít - Six Seminaries

Qua quá trình lịch sử, Giáo Hội Báp Tít Nam Phương phục vụ với nhiều mục vụ khác nhau. Mục vụ giáo dục Lời Chúa và đào tạo người đi ra phục vụ Chúa là ưu tiên hàng đầu của Giáo Hội từ khi được thành hình cho đến nay. Giáo Hội Báp Tít hiện đang có sáu Đại Chung Viện đào tạo lãnh đạo và nhân sự để mở mang Thiên Quốc Chúa. Sáu Đại Chung Viện có khoảng hơn 11,000 sinh viên hằng năm, được xây dựng theo thứ tự thời gian như sau:

Southern Baptist Theological Seminary thành lập vào năm 1859 tại Louisville, KY, với số sinh viên khoảng 2,200 hằng năm. Chung viện tọa lạc tại 2825 Lexington Rd., Louisville, Kentucky 40280. Điện thoại: 1 (800) 626-5525. Viện trưởng là Tiến sĩ R. Albert Mohler, Jr.

Southwestern Baptist Theological Seminary thành lập vào năm 1908 tại Fort Worth, TX, với số sinh viên khoảng 3,100 hằng năm. Chung viện tọa lạc tại 2001 W. Seminary Dr., P.O. Box 22000, Fort Worth, Texas 76122-0500. Điện thoại: 1 (817) 923-1921. Viện trưởng là Tiến sĩ Kenneth S. Hemphill.

New Orleans Baptist Theological Seminary thành lập vào năm 1917 tại New Orleans, LA, với số sinh viên khoảng 3,000 hằng năm. Chung viện tọa lạc tại 3939 Gentilly Boulevard, New Orleans, Louisiana 70126. Điện thoại: 1 (800) 662-8701. Viện trưởng là Tiến sĩ Charles S. Kelley.

Golden Gate Baptist Theological Seminary thành lập vào năm 1944 tại Mill Valley, CA, với số sinh viên khoảng 1,300 hằng

năm. Chung viện tọa lạc tại 201 Seminary Dr., Mill Valley, California 94941-3197. Điện thoại: 1 (415) 380-1300. Viện trưởng là Tiến sĩ William O. Crews.

Southeastern Baptist Theological Seminary thành lập vào năm 1951 tại Wake Forest, NC, với số sinh viên khoảng 1,700 hằng năm. Chung viện tọa lạc tại 150-A North White St. Wake Forest, P.O. Box 1889, Wake Forest, North Carolina 27587-1889. Điện thoại: 1 (800) 284-6317. Viện trưởng là Tiến sĩ Paige Patterson.

Midwestern Baptist Theological Seminary thành lập vào năm 1957 tại Kansas City, MO, với số sinh viên khoảng 900. Chung viện tọa lạc tại 5001 N. Oak Trafficway, Kansas City, Missouri 64118. Điện thoại: 1 (800) 944-MBTS. Viện trưởng là Tiến sĩ R. Philip Roberts.

Mọi người có thể liên lạc với các Đại Chung viện Báp Tít kể trên để tìm hiểu thêm các chi tiết khác qua trang Web: <www.sbc.net> (click Home, then SBCLinks).

2. 68 Đại Học Báp Tít - 68 Baptist Universities and Colleges

Đây là danh sách tên của các Đại Học Báp Tít của mỗi tiểu bang trong toàn nước Mỹ được liệt kê theo thứ tự ABC. Lý do người viết liệt kê danh sách 68 Đại học Báp Tít này là để giúp các Hội Thánh Việt Nam khuyến khích các sinh viên Việt Nam vào học để được trang bị tốt đời sống tâm linh, Mục vụ Cơ Đốc hoặc nghề nghiệp chuyên môn bên ngoài. Bên cạnh đó, nếu sinh viên nào có ý định học lên chương trình Cao học tại một trong sáu Đại Chung viện Báp Tít về sau thì sẽ được tính ít nhất là 20 tín chỉ Kinh Thánh từ chương trình Cử nhân của các Đại học Báp Tít dưới đây.

Mọi người có thể mở trang Web: <www.sbc.net> và click vào Home, sau đó click vào SBCLinks, rồi mở ra khung có đề chữ Related Colleges and Schools.

Các Trường Đại học Báp Tít toàn quốc Hoa Kỳ gồm có:

- ♦ Averett College
- ♦ Baylor University
- ♦ Belmont University
- ♦ Blue Mountain College <www.bmc.edu>
- ♦ Bluefield College <www.bluefield.edu>
- ♦ Brewton-Parker College <www.bpc.edu>
- ♦ California Baptist College <www.calbaptist.edu>
- ♦ Campbell University <www.campbell.edu>
- ♦ Campbellsville University <www.campbellsvil.edu>
- ♦ Carson-Newman College <www.cn.edu>
- ♦ Charleston Southern University <www.csuniv.edu>
- ♦ Chowan College <www.chowan.edu>
- ♦ Clear Creek Baptist Bible College <www.ccbbc.edu>
- ♦ Criswell College <www.criswell.edu>
- ♦ Cumberland College <cc.cumber.edu>
- ♦ Dallas Baptist University <www.dbu.edu>
- ♦ East Texas Baptist University <www.etbu.edu>
- ♦ The Baptist College of Florida
<www.baptistcollege.edu>
- ♦ Furman University <www.furman.edu>
- ♦ Gardner-Webb University <www.gardner-webb.edu>
- ♦ Georgetown College <www.georgetowncollege.edu>
- ♦ Grand Canyon University <www.grand-canyon.edu>
- ♦ Hannibal-LaGrange College <www.hlg.edu>

- ♦ Hardin Simmons University <www.hsutx.edu>
- ♦ Houston Baptist University <www.hbu.edu>
- ♦ Howard Payne University <www.hputx.edu>
- ♦ Judson College <www.judson.edu/judson.html>
- ♦ Judson College <www.judson.edu/judson.html>
- ♦ Mars Hill College <www.mhc.edu>
- ♦ Mercer University <www.mercer.edu>
- ♦ Meredith College <www.meredith.edu>
- ♦ Mid-Continent College <www.midcontinent.edu>
- ♦ Mississippi College <www.mc.edu>
- ♦ Missouri Baptist College <www.mobap.edu>
- ♦ Oklahoma Baptist University <www.okbu.edu>
- ♦ Ouachita Baptist University <www.obu.edu>
- ♦ Palm Beach Atlantic College <www.pbac.edu>
- ♦ Samford University <www.samford.edu>
- ♦ Shorter College <www.shorter.edu>
- ♦ Southwest Baptist University <bearcat.sbuniv.edu/>
- ♦ Stetson University <www.stetson.edu>
- ♦ Union University <www.uu.edu>
- ♦ University of Mary Hardin-Baylor <www.umhb.edu>
- ♦ University of Mobile <www.umobile.edu>
- ♦ University of Richmond <www.urich.edu>
- ♦ Virginia Intermont College <www.vic.edu>
- ♦ Wake Forest University <www.wfu.edu>
- ♦ Wayland Baptist University <www.wbu.edu>

- ♦ William Carey College <www.wmcarey.edu>
- ♦ William Jewell College <www.jewell.edu>
- ♦ Williams Baptist College
- ♦ Wingate University <www.wingate.edu>
- ♦ Yellowstone Baptist College
<www.wtp.net/MSBF/YBCIndex.htm>

Câu Hỏi Tự Kiểm

1. Có bao nhiêu Giáo phái Báp Tít trên thế giới?
2. Có bao nhiêu Giáo phái Báp Tít có Hội Thánh Báp Tít Việt Nam?
3. Trong Giáo hội Báp Tít Nam phương, có hai Nhóm hoạt động khác nhau. Cho biết vài nét của mỗi Nhóm:

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít

Đề Mục 6: “Thiên Quốc Vĩnh Hằng”

Kinh Thánh: *Khải Huyền 21:1-8*

Câu Ghi Nhớ: *Khải Huyền 21:3b*

Thảo Luận Kinh Thánh:

1. Kinh Thánh Mô Tả Thế Nào Về Thiên Quốc?

- a. _____ (21:2-3)
- b. _____ (21:4, 22-26)
- c. _____ (21:10-26)

2. Kinh Thánh Nói Thiên Quốc Ở Đâu?

- a. _____ (Lu-ca 17:20-21)
- b. _____ (Lu-ca 23:43)
- c. _____ (Khải Huyền 21:1-3)

3. Làm Sao Con Người Vào Được Thiên Quốc?

- a. _____ (Giăng 3:16)
- b. _____ (Giăng 1:12)
- c. _____ (Rô-ma 10:9-10)

TÓM LƯỢC:

ÁP DỤNG:

- Bạn có biết chắc mình vào được Thiên Quốc không?

Chương VII

CÁC GIÁO PHÁI BÁP TÍT KHÁC

Khi nói đến Giáo hội Báp Tít, nhiều người tưởng rằng chỉ có một Báp Tít và tất cả các Hội Thánh Báp Tít và các Giáo phái Báp Tít đều có tổ chức và sinh hoạt giống nhau. Nhưng thực tế thì không phải như vậy. Trên thế giới có rất nhiều Giáo phái Báp Tít khác nhau. Theo tổ chức Baptist World Alliance, hiện nay đang có 127 Giáo phái Báp Tít trên 93 quốc gia khác nhau. Ở Úc Đại Lợi, có một vài Giáo phái Báp Tít, trong đó, cũng có một số Hội Thánh Báp Tít Việt Nam. Ở Gia Nã Đại cũng có một số Giáo phái Báp Tít và cũng có một số Hội Thánh Báp Tít Việt Nam.

Riêng tại Hoa Kỳ, Giáo Hội Báp Tít Nam Phương toàn quốc là lớn nhất trong các Giáo hội Tin Lành, hiện có 16 triệu tín hữu. Bên cạnh đó, các Giáo phái Báp Tít khác cũng đang hoạt động mạnh mẽ trong vòng các ngữ tộc. Tiến sĩ Leon McBeth, Giáo sư môn Lịch Sử Hội Thánh tại Trường viện Southwestern Baptist Theological Seminary tại Fort Worth, Texas liệt kê danh sách tên các Giáo phái Báp Tít đang hoạt động mạnh mẽ tại Hoa Kỳ như sau:

- ♦ American Baptist Church
- ♦ Baptist General Conference
- ♦ Seventh-Day Baptists
- ♦ Freewill Baptists
- ♦ Primitive Baptists
- ♦ Regular Baptists

- ♦ Ethnic Baptists in America - Các Hội Thánh Báp Tít Nam Phương thuộc Nhóm Ngữ Tộc tại Hoa Kỳ:
 - 1) European Baptists
 - 2) Czechoslovakian Baptists
 - 3) Hungarian Baptists
 - 4) Polish Baptists
 - 5) French Baptists
 - 6) Scandinavian Baptists
 - 7) Romanian Baptists
 - 8) Russian Baptists
 - 9) Swedish Baptists
 - 10) German Baptists
 - 11) Hispanics Baptists
 - 12) Asians Baptists - Các Hội Thánh Báp Tít Nam Phương Á Châu tại Hoa Kỳ:
 - (a) Chinese - Trung Hoa
 - (b) Japanese - Nhật Bản
 - (c) Korean - Đại Hàn
 - (d) Vietnamese - Việt Nam
 - (e) Filipinos - Phi-luật-tân
 - (f) Other Asians - Laotians and Combodians, Asian Indians - Lào, Cam-bốt và Ấn Độ.
 - 13) Landmark Baptists - (Hội Thánh chủ trương phải báp tem lại khi gia nhập hội viên).
 - 14) Fundamentalist Baptists
 - 15) The Calvinistic Baptists
 - 16) The National Baptists - Hội Thánh người Mỹ đen

Ngoài Hội Thánh Tin Lành Báp Tít theo Giáo Hội Báp Tít Nam Phương, Hoa Kỳ cũng có một số Hội Thánh Báp Tít khác. Theo *Niên Giám Mục Sư Quản Nhiệm Các Hội Thánh Việt Nam Trên Thế Giới 2002-2003*, Giáo Phái Báp Tít General Conference có 17 Hội Thánh Báp Tít Việt Nam và Giáo Phái American Baptist Church có 2 Hội Thánh Báp Tít Việt Nam.

Riêng trong Giáo Hội Báp Tít Nam Phương Hoa kỳ, kể từ 11 năm qua có hai nhóm hoạt động riêng biệt vì không đồng ý với nhau về một số quan điểm thần học và tổ chức hành chánh Giáo hội:

Nhóm thứ nhất được gọi là Nhóm Bảo Thủ (Fundamentalists or Conservatives) có đông Hội Thánh hơn (khoảng 41,588 Hội Thánh) và đang nắm giữ các cơ quan và sáu Đại Chủng Viện của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương, mang danh hiệu là Southern Baptist Convention (SBC).

Nhóm thứ hai được gọi là Nhóm Dung Hòa (Moderates or Liberals) có ít Hội Thánh hơn (khoảng 1,800 Hội Thánh) và đang có tổ chức hoạt động riêng với danh hiệu là Cooperative Baptist Fellowship (CBF). Một số tiểu bang đang có Tổ chức Cooperative Baptist Fellowship hoạt động mạnh như là Texas, Virginia, Missouri, North Carolina, South Carolina, Oklahoma, Arkansas, and Georgia. Nhóm Cooperative Baptist Fellowship cũng có Viện Thần học Báp Tít riêng là George W. Truett Seminary tại Baylor University ở Waco, Texas, Logsdon School of Theology at Hardin-Simmons University ở Abilene, Hispanic Baptist Theological School ở San Antonio, và Đại Học Baylor University cũng ở tại Waco, Texas. Nhóm Cooperate Baptist Fellowship chú tâm đến việc mở mang Hội Thánh và công tác truyền giáo trong tiểu bang nhiều hơn. Tuy nhiên, họ cũng đã gửi 120 giáo sĩ đang phục vụ Chúa ở hải ngoại.

Hiện nay, hai nhóm này vẫn đứng chung trong tên gọi Giáo Hội Báp Tít Nam Phương (Southern Baptist Convention). Theo nguồn tin mới nhất từ báo *The Times Picayune* tại New Orleans

Tìm Hiểu Giáo Hội Báp Tít Nam Phương

16/11/02, Giáo hội Báp Tít tiểu bang Texas (Texas General Convention of Texas: CBF) sau hai năm gián đoạn không ủng hộ SBC, vào ngày 11-12/11/02 Đại Hội Tiểu Bang tại Waco, Texas đã bỏ phiếu tái yểm trợ tài chánh cho 59 các Cơ Quan của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương và sáu Đại Chung Viện Báp Tít tại Hoa Kỳ.

Câu Hỏi Tự Kiểm

1. Viện Thần Học Báp Tít thành lập lâu đời nhất là:
2. Viện Thần Học Báp Tít có đông sinh viên học hằng năm nhất là:
3. Trường Đại Học Báp Tít thành lập lâu đời nhất là:
4. Trường Đại Học Báp Tít có đông sinh viên học hằng năm nhất là:

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: **Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít**

Đề Mục 7: “Truyền Giảng Tin Lành”

Kinh Thánh: *Ma-thi-ơ 28:19-20; Công Vụ 1:8*

Câu Ghi Nhớ: *Công Vụ 1:8*

Thảo Luận Kinh Thánh:

Truyền giảng là gì?

Truyền giáo là gì?

1. Lý Do Truyền Giảng Tin Lành

- a. _____
- b. _____
- c. _____
- d. _____

2. Sơ Lược Lịch Sử Những Nhà Truyền Giảng Tin Lành

- a. _____
- b. _____
- c. _____

3. Phương Cách Truyền Giảng Tin Lành

- a. _____
- b. _____
- c. _____

TÓM LƯỢC:

ÁP DỤNG: Bạn đang tham gia phương cách truyền giảng nào?

Chương VIII

LIÊN HỮU HỘI THÁNH TIN LÀNH BÁP TÍT VIỆT NAM

Năm 1975, làn sóng người Việt đến Hoa Kỳ thật đông đảo trong các trại tị nạn Pendleton, CA; Fort Chaffee; AR, Eglin, FL; Indiantown Gap, PA v.v... Các giáo sĩ đã hầu việc Chúa tại Việt Nam từ năm 1959 đến 1975 đã đến các trại tị nạn giúp đỡ, rao truyền lời Chúa như Giáo sĩ Samuel James, Giáo sĩ Lewis Myers, Giáo sĩ Herman Hayes, Giáo sĩ Bob Davis. Cảm tạ Chúa đã dùng các Hội Thánh thuộc Giáo Hội Báp Tít Nam Phương bảo trợ giúp đỡ, rồi từ đó khai sinh ra các Hội Thánh Báp Tít Việt Nam.

Hội Thánh Báp Tít đầu tiên tại El Cajon, CA, do Mục sư Phan Thanh Bình quản nhiệm. Sau đó, Hội Thánh Báp Tít Việt Nam Fayetteville, NC, do Mục sư Phan Minh Ân quản nhiệm, rồi đến Hội Thánh Báp Tít Westminster, CA, do Mục sư Nguyễn Thanh Ngà và Mục sư Nguyễn Minh Thắng đồng quản nhiệm. Thêm vào đó, Hội Thánh Báp Tít Orlando, FL, do Mục sư Đỗ Văn Dũng quản nhiệm. Các Hội Thánh Báp Tít dần dần dần được thành lập thêm trên khắp 50 tiểu bang của Hoa Kỳ.

Hội Thánh Báp Tít Việt Nam được phát triển nhanh là nhờ vào các công tác xã hội, sự bảo trợ cách tận tình của các Hội Thánh Báp Tít Nam Phương Hoa Kỳ. Phần đông tín hữu Báp Tít tin Chúa theo từng giai đoạn khác nhau như biến cố tháng 4/1975, thuyền nhân trong thập niên 1980, diện đoàn tụ, diện con lai và diện H.O. trong thập niên 1990, và diện ROV trong những năm gần đây. Một số tín hữu tin Chúa từ Việt Nam sang định cư tại Hoa Kỳ nhưng chọn sinh hoạt với Hội Thánh Báp Tít Nam Phương vì một vài lý do như địa điểm thuận tiện, đồng quan điểm niềm tin, và ưa thích cách tổ chức hành chánh và công tác truyền giáo của Giáo hội Báp Tít Nam Phương.

Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam được thành hình kể từ ngày 26 tháng 6 năm 1982. Mục sư Tiến sĩ Oscar Romo thuộc Khối Ngữ Tộc Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Nội của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương lúc bấy giờ đã mời 13 vị Mục sư Việt Nam họp lại tại Hội Thánh Báp Tít Westminster, CA. Trong buổi họp đầu tiên lịch sử này, một đề nghị được nêu lên về việc thành lập Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam. Đến năm 1985, Khối Ngữ Tộc của Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Nội tổ chức Đại Hội Đông Dương tại Bolivar Missouri. Trong ngày chót của kỳ Đại Hội này, 25 gia đình Mục sư đã họp lại bầu ra Ban Chấp Hành Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam, và có thể coi như đây là Đại Hội Báp Tít lần I.

Trong thời kỳ mới thành lập này, Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam đã tiếp tục tổ chức Đại Hội lần II vào ngày 2 đến 5 tháng 7 năm 1986 tại Deland, Florida. Trong Đại Hội này, Liên Đoàn Phụ Nữ và Liên Đoàn Thanh Niên được thành hình. Ban Chấp Hành Liên Hữu đã mời nhân sự đặc trách cho Mục vụ Thiếu Nhi. Vào năm 1987, Đại Hội Báp Tít lần thứ III được tổ chức tại Fullerton, CA. Trong kỳ Đại Hội này, Liên Đoàn Nam Giới được thành hình.

Kể từ đó cho đến nay, mỗi năm một lần vào dịp đầu tháng 7, các tôi con Chúa thuộc các Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Nam Phương Việt Nam quy tụ về tại mỗi địa điểm khác nhau để được bồi linh, thông công, trang bị, bầu cử tân Ban Chấp Hành và thảo luận công việc của Liên Hữu Báp Tít, và nhắc nhở nhau nỗ lực truyền bá Phúc Âm cho cộng đồng Việt Nam ở hải ngoại và tại quê nhà. Theo thời gian, Đại Hội Báp Tít đã được nhóm lại với số lượng đông đảo hơn mỗi năm.

Theo bản Nội Quy của Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam soạn thảo và được biểu quyết tại Đại Hội Báp Tít Thường Niên Toàn Quốc lần IX tại Fountain Valley, CA ngày 2 tháng 7 năm 1993, một số điều lệ cần được nhắc lại như sau:

Chương I: Danh Xưng, Mục Đích, Quyền Hạn, và Hội Viên
như sau:

Điều 1: Danh Xưng. Toàn thể Mục sư và tín hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ và Hải ngoại thuộc Giáo Hội Báp Tít Nam Phương (Southern Baptist Convention) liên kết thành một tổ chức lấy tên là Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam.

Điều 2: Mục Đích. Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam là một tổ chức bất vụ lợi, có mục đích liên kết, hỗ trợ lẫn nhau trong công tác truyền bá Phúc Âm và xây dựng Hội Thánh.

Điều 3: Quyền Hạn. Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam không có thẩm quyền trên các lãnh vực tổ chức, điều hành và quản trị Hội Thánh địa phương, nhưng chỉ thi hành các nghị quyết của Đại Hội Thường Niên toàn quốc. Tuy nhiên, Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam có nhiệm vụ hỗ trợ và cố vấn khi có sự yêu cầu.

Điều 4: Hội Viên. Hội viên là tất cả các Hội Thánh Tin Lành Báp Tít địa phương đặt niềm tin căn bản trên Kinh Thánh như đã được xác nhận trong bản *Đức Tin và Thông Điệp* của tín hữu Báp Tít (*Baptist Faith & Message*) đã được Đại Hội Báp Tít Nam Phương chấp thuận ngày 9 tháng 5 năm 1963. Tất cả Hội Thánh Báp Tít Việt Nam tại Hoa Kỳ và Hải ngoại đều được yêu cầu điền vào phiếu gia nhập Liên Hữu.

Chương IV: Phân Nhiệm. Thành phần Ban Chấp Hành Liên Hữu gồm có Chủ Tịch, Phó Chủ Tịch, Tổng Thư Ký, Thủ Quỹ, và Ủy viên Liên Hữu các vùng. Trong phạm vi giới hạn của cuốn sách này, người viết chỉ trích lại trách nhiệm của vị Chủ tịch Liên Hữu mà thôi.

Điều 10: Trách Nhiệm

Khoản 1: Trách Nhiệm Chủ Tịch

- a. Triệu tập các cuộc họp của Ban Chấp Hành Liên Hữu.
- b. Chủ tọa các cuộc họp và chủ tọa Đại Hội Thường Niên của Liên Hữu.
- c. Khai trình các hoạt động của Liên Hữu và những thành quả trong năm cho Đại Hội.
- d. Đại diện cho Liên Hữu giao dịch với các Cơ quan đoàn thể trong và ngoài Giáo hội nếu thấy có lợi cho công việc chung nhà Chúa và tuyệt đối không được lợi dụng danh nghĩa Chủ Tịch để làm lợi ích cho riêng mình.
- e. Điều hành và quản trị các tổ chức của Liên Hữu.
- f. Liên lạc với các Cơ quan của Giáo hội.
- g. Cổ động tài chánh giúp những Hội Thánh mới, các Mục sư bị đau ốm, tai nạn, thiên tai...
- h. Khuyến khích, đôn đốc các Hội Thánh thi hành các quyết định của Đại Hội.

Với trách nhiệm thật nhiều liệt kê ở trên, vị Chủ tịch Liên Hữu rất khó kiện toàn được vì đã quá đa đoan với công việc Hội Thánh địa phương của mình. Người viết nghĩ rằng các Hội Thánh Báp Tít cần dâng hiến rời rộng hơn (1/100 ngân sách của Hội Thánh mình) vào ngân quỹ Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam hằng năm để phụ cấp phân nửa (1/2) số lương cho vị Chủ tịch và Hội Thánh địa phương của ông phụ cấp phân nửa (1/2) số còn lại. Nhờ vào số phụ cấp đó, Mục sư Chủ tịch mới có thể thăm viếng bồi linh cho các Hội Thánh theo từng vùng và lo những công việc hành chánh khác. Bên cạnh đó, Hội Thánh địa phương nơi Mục sư Chủ tịch quản nhiệm có điều kiện tài chánh để mời thêm một Mục sư Phụ tá.

Khoản 2: Trách Nhiệm Phó Chủ Tịch

- a. Thay thế Chủ Tịch khi Chủ Tịch có lý do đặc biệt không thể thi hành chức vụ.
- b. Giúp Chủ Tịch thi hành những công tác của Liên Hữu.

Khoản 3: Trách Nhiệm Tổng Thư Ký

- a. Ghi chép mọi văn thư của Liên Hữu
- b. Lưu trữ văn thư, sổ sách của LHHTTLBTVN.
- c. Làm biên bản các buổi họp, phổ biến văn thư, quyết nghị của Ban Chấp Hành và của Đại Hội đến các Hội Thánh địa phương.
- d. Thay thế Chủ Tịch và Phó Chủ Tịch trong trường hợp hai vị này cùng gặp khó khăn không thể điều hành cho đến khi Đại Hội tới quyết định.

Khoản 4: Trách Nhiệm Tổng Thủ Quỹ

- a. Thu nhận các khoản dâng hiến.
- b. Đứng tên chung với Chủ Tịch và Phó Chủ Tịch để mở trương mục ngân hàng.
- c. Lưu giữ sổ sách, giấy tờ liên hệ đến tài chánh của Liên Hữu và các biên lai để chứng minh thu xuất.
- d. Khai trình sổ sách thu chi cho Ban Chấp Hành Liên Hữu mỗi tam cá nguyệt.
- e. Khai trình sổ sách thu chi cho Đại Hội.
- f. Xuất ngân với sự đồng ý của Ban Chấp Hành Liên Hữu nếu chi trên 100 Mỹ Kim.
- g. Chuẩn bị sổ sách phân minh mỗi lần soát sổ.

Hiện nay, Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam có 6 vùng trên lãnh thổ Hoa Kỳ và Canada được chia ra như sau: Vùng I: Tây Bắc & Canada. Vùng II: Tây Nam. Vùng III: Trung

Bắc. Vùng IV: Trung Nam. Vùng V: Đông Bắc & Canada. Vùng VI: Đông Nam & Trung Nam. Mỗi vùng kể trên đều có Ủy viên Liên Hữu đặc nhiệm vùng liên lạc và phối trí.

Khoản 5: Trách Nhiệm Ủy Viên Trong Vùng

- a. Hiệp với Ban Chấp Hành lo tổ chức bồi linh và huấn luyện cho các Hội Thánh trong vùng.
- b. Giúp Chủ Tịch và Phó Chủ Tịch biết tình hình Hội Thánh trong vùng để kịp thời đáp ứng những nhu cầu cần thiết.

Chương V: Quyền Hạn

Điều 11: Quyền hạn của Hội viên Liên Hữu

Tất cả các hội viên Liên Hữu đều có quyền hạn sau đây:

- a. Gởi sứ giả tham dự các Đại Hội Liên Hữu.
- b. Tham dự các Đại Hội của Liên Hữu.
- c. Đề nghị các ý kiến xây dựng và góp phần thực hiện các công tác của Liên Hữu.
- d. Đề cử ứng cử viên vào Ban Chấp Hành.
- e. Bầu cử Ban Chấp Hành tại Đại Hội.

Điều cảm tạ Chúa là số người tham dự Đại Hội Báp Tít mỗi năm càng gia tăng. Kể từ Đại Hội lần XIV tại New Orleans, Louisiana vào năm 1998, Đại Hội Báp Tít đã có hơn 500 người tham dự, chương trình nhóm họp và sinh hoạt của Đại Hội Báp Tít có đáp ứng cho nhu cầu của người lớn, thanh niên, thiếu Niên, và thiếu nhi. Cảm tạ Chúa, Đại Hội Báp Tít tại Dallas, Texas vào năm 2000 đã có gần 1,000 người về tham dự. Đó là kỳ Đại Hội đông đảo nhất của lịch sử Liên Hữu Hội Thánh Báp Tít Việt Nam.

Chữ “*Giáo Hội*” của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương còn chỉ về Đại Hội toàn quốc Hoa Kỳ hằng năm (Annual National Southern Baptist Convention). Thể theo tinh thần đó, Liên Hữu

Báp Tít Việt Nam được thành hình và tổ chức Đại Hội hằng năm không phải để điều khiển một Hội Thánh Báp Tít địa phương nào, nhưng để phối hợp các Hội Thánh Việt Nam lại ngổ hầu thông công và hợp tác làm nhiều công việc lớn giữa vòng người Việt Nam ở hải ngoại và tại quê nhà cho Vương Quốc của Chúa.

Với mục đích trên, mỗi Hội Thánh Báp Tít được khuyến khích gửi ít nhất là một sứ giả cùng với Mục sư Quản nhiệm tham dự Đại Hội hằng năm. Một trong những mục tiêu của Mục sư Chủ tịch và Ban Chấp Hành Liên Hữu là khuyến khích các Hội Thánh Báp Tít gửi sứ giả tham dự Đại Hội và tạo điều kiện tài chánh cho các gia đình Mục sư Báp Tít và các Giáo sĩ Báp Tít Việt Nam đang phục vụ ở hải ngoại tham dự Đại Hội hằng năm.

Người viết ước mong các Mục sư Quản nhiệm và những Hội Thánh Báp Tít Việt Nam ít tham dự Đại Hội Báp Tít nên ưu tiên việc tham dự Đại Hội Báp Tít và khuyến khích Hội Thánh mình gửi sứ giả về dự Đại Hội hằng năm. Đại Hội Báp Tít là một dịp tốt để cho các Mục sư Quản nhiệm có dịp tâm tình trao đổi kinh nghiệm trong mục vụ chăn bầy, nâng đỡ nhau bằng lời cầu nguyện. Người viết đang hầu việc Chúa tại một Hội Thánh hiểu rõ nhu cầu của người chăn bầy bằng cách đài thọ chi phí cho Mục sư Quản nhiệm đi dự Đại Hội Báp Tít và Đại Hội Liên Hữu Tin Lành Việt Nam Thế Giới hằng năm. Cảm tạ Chúa!

Người viết đề nghị mỗi Hội Thánh nên tạo điều kiện tài chánh đầy đủ cho Mục sư Quản nhiệm mình tham dự Đại Hội. Nếu có thể được, mỗi Hội Thánh địa phương ủng hộ tài chánh (ít nhất là 1/2 chi phí) cho Phu nhân của Mục sư và các sứ giả Hội Thánh tham dự Đại Hội Báp Tít hằng năm nữa. Còn phần của Mục sư Quản nhiệm là phải tham dự Đại Hội Báp Tít hằng năm ngoại trừ trường hợp khẩn cấp không tham dự được năm nay thì dời lại năm tới.

Tinh thần của người Báp Tít là tinh thần hợp tác, và sự hợp tác điển hình nhất là dâng hiến tài chánh và tham dự Đại Hội hằng năm. Các tín hữu cần tham dự Đại Hội để có dịp bồi linh,

thông công với con cái Chúa, tôi tớ Chúa xa gần và đóng góp ý kiến xây dựng, phát triển công việc chung của Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam chung.

Đại Hội Báp Tít không phải chỉ dành cho các Mục sư và những sứ giả, nhưng dành cho tất cả các tín hữu Báp Tít. Như vậy, mọi người đều được tham dự. Tuy nhiên, trong lãnh vực hành chánh, chỉ có các Hội Thánh Báp Tít địa phương gia nhập Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam, dâng hiến cho Liên Hữu hằng năm thì mới được quyền đề cử sứ giả để bỏ phiếu trong những lần bầu cử các chức viên Ban Chấp Hành Liên Hữu. Đó là cách tổ chức dân chủ và có hệ thống điều hành thật lớp lang của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương từ xưa cho đến nay.

Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam tại Hoa Kỳ hiện đang có 140 Hội Thánh (Churches & Missions), 120 Mục sư và Mục sư Nhiệm chức, 5 Giáo sĩ chuyên mở mang Hội Thánh mới tại Bắc Mỹ và 5 Giáo sĩ đang phục vụ cho Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế ở nước ngoài. Mục sư Chủ tịch, Nguyễn Văn Huệ, và Ban Chấp Hành Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam chia sẻ mục tiêu và hoài bão của Ban Chấp Hành Liên Hữu trong những năm tới như sau:

- ♦ Nâng đỡ đời sống tinh thần chức vụ của đầy tớ Chúa qua ***Bản Thông Tin và Liên Lạc*** phát hành mỗi 2 tháng một lần.

- ♦ Khuyến khích các Hội Thánh trong vùng tổ chức Ban Hiệp Nguyện và bầu người chủ tịch phối trí sinh hoạt của Ban Hiệp Nguyện.

- ♦ Ủng hộ qua sự cầu nguyện và dâng hiến để phát triển chương trình đào tạo người hầu việc Chúa qua Viện Thần Học Báp Tít, và năm Trung Tâm Huấn Luyện Mục Vụ của Viện tại một số tiểu bang Hoa Kỳ.

- ♦ Khuyến khích các Đầy tớ Chúa và các bạn trẻ Thanh niên tham gia Công tác Truyền Giáo ngắn hạn (Short-term Mission Trips) ở nhiều nơi, nhất là ở Cam-bốt.

♦ Khuyến khích các Đầy tớ Chúa và các Hội Thánh địa phương mở thêm Hội Thánh mới. Hiện đang có 20 tiểu bang tại Hoa Kỳ chưa có Hội Thánh Báp Tít Việt Nam thuộc Giáo hội Báp Tít Nam Phương.

♦ Thực hiện chương trình bảo trợ của một Hội Thánh Báp Tít tại Hoa Kỳ cho một Hội Thánh Báp Tít ở Việt Nam.

Mong rằng những mục tiêu và hoài bão kể trên cũng sẽ là mục tiêu và hoài bão của mỗi Hội Thánh Báp Tít Việt Nam. Người viết tin rằng khi 140 Hội Thánh Báp Tít hợp tác phục vụ và được Chúa chúc phước trên thì những mục tiêu kể trên sẽ thành đạt trong thời gian rất gần đây!

Muốn mở rộng Thiên Quốc Chúa trên đất chỉ có cách duy nhất là truyền giáo và mở Hội Thánh mới. Vì người Báp Tít có nét đặc thù về tinh thần truyền giáo và mở mang Hội Thánh địa phương nên đôi khi không tránh khỏi việc thiếu thận trọng lựa chọn người xứng đáng lãnh đạo Hội Thánh. Nhu cầu phát triển Hội Thánh luôn luôn có cần. Tuy nhiên, nhu cầu trang bị tốt người lãnh đạo để chặn dất Hội Thánh Chúa lả điều cần thiết giữa giữa vòng các Hội Thánh Việt Nam. Tạ ơn Chúa đã cho Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam được thành hình kể từ tháng 7 năm nay đã kịp thời đáp ứng nhu cầu này. Mục sư Tiến sĩ Trần Đào, Viện trưởng Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam chia sẻ mục tiêu và hoài bão của Viện Thần học như sau:

♦ Đào tạo những người phục vụ Chúa trong mọi ngành cho cánh đồng của Chúa.

♦ Tạo điều kiện, cơ hội và phương tiện để hỗ trợ những tôi tớ Chúa và lãnh đạo Hội Thánh đang phục vụ Chúa khắp nơi được dịp trau dồi, xây dựng kỹ năng mục vụ, quản trị và phát triển Hội Thánh, tăng cường kiến thức Kinh Thánh và tư tưởng thần học.

♦ Hợp tác và hỗ trợ các tôi tớ Chúa tại địa phương để huấn luyện nhân sự phục vụ Chúa tại Hội Thánh địa phương và góp sức môn đệ hóa mọi con dân Chúa trong Vương Quốc Ngài.

(*Thông Tin & Liên Lạc số 1*, tháng 9, năm 2002, trang 4).

Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam đang có năm Trung Tâm hoạt động trang bị lãnh đạo bằng tiếng Việt tại Dallas, Tulsa, Houston, Atlanta, và Virginia. Trung Tâm Dallas đang có 34 sinh viên tham dự trong khóa mùa Thu năm 2002 này. Mọi tín hữu đều có thể ghi danh học Lời Chúa và mục vụ Hội Thánh tại các Trung Tâm của Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam hoặc tại các Trung Tâm của các Đại Chung Viện Báp Tít Hoa Kỳ.

Người viết quan niệm rằng là người Báp Tít thì cần phải được trang bị trong Trường Kinh Thánh Báp Tít hoặc Viện Thần Học Báp Tít. Khi được trang bị theo tư tưởng thần học, quan điểm mục vụ, và phương cách tổ chức điều hành Hội Thánh theo Giáo Hội Báp Tít Nam Phương thì chúng ta sẽ giảm bớt những sự hiểu lầm và xung đột không cần thiết, mà chỉ dốc lòng chung lo mở rộng Vương Quốc Chúa trên đất mà thôi. Bên cạnh đó, mỗi sinh viên Viện Thần học Báp Tít trả học phí rất thấp vì được Chương Trình Hợp Tác của Giáo Hội trợ giúp. Hơn thế nữa, theo Tạp chí *Christianity Today* và *the Layman Online*, sáu Đại Chung Viện Báp Tít Nam Phương được liệt vào danh sách 20 chủng viện bảo thủ hàng đầu của 63 chủng viện thần học bảo thủ tại Hoa Kỳ và thế giới hiện nay.

Mong rằng những sinh viên đang theo học Lời Chúa ở tại các Đại Chung Viện Báp Tít Hoa Kỳ và Trung Tâm Thần Học của Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam đều được Chúa kêu gọi và dâng hiến đời sống mình để gia nhập vào đoàn Thợ gặt cho cánh đồng lúa Việt đang chín vàng. Mục sư John Maxwell, người sáng lập Tổ Chức Trang Bị Lãnh Đạo Hội Thánh (INJOY Group), nói rằng: “*Tăng trưởng người lãnh đạo--tăng trưởng Hội Thánh - Grow a leader--grow the organization (Church).*”

Mục sư Viện trưởng Trần Đào đã tâm tình về Khái Tượng của Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam như sau, “*VTHBTVN được thành hình bởi nhiều tôi tớ Chúa có cùng một tấm lòng và cái nhìn như Chúa yêu dấu của chúng ta. Dân tộc chúng ta từ trong*

nước lẫn hải ngoại đều đang bị hà hiếp và khốn đốn về cả vật chất lẫn tâm linh. Những con dân của Chúa thì rất nhiều nơi vẫn chưa có người chăn dắt. Sở dĩ chúng ta chưa gặt hái được nhiều linh hồn Việt Nam vì chúng ta không có đủ thợ gặt đi vào đồng lúa của Ngài.” (Thông Tin & Liên Lạc số 1, tháng 9, năm 2002, trang 4).

Cầu xin Chúa thức tỉnh và cảm động lòng quý Mục sư và Tín hữu Báp Tít cùng các Hội Thánh của Ngài để cùng nhìn thấy nhu cầu chung, ủng hộ bằng lời cầu nguyện và dâng hiến rời rộng hầu đáp ứng lời kêu gọi của Cứu Chúa Giê-su: *“Mùa gặt thì thật trủng, nhưng thợ gặt thì ít. Vậy, hãy cầu xin Chúa mùa gặt sai thêm thợ gặt vào đồng lúa của Ngài.”* (Ma-thi-ơ 9:37). Thợ gặt cho đồng lúa của Chúa là chính mỗi con dân Ngài dự phần trong công tác phục vụ và truyền bá Đạo Ngài. Mong rằng thời gian tới đây sẽ là thời điểm gặt hái thật nhiều kết quả cho Thiên Quốc Chúa qua tinh thần hợp tác phục vụ trong Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương. A-men.

Câu Hỏi Tự Kiểm

1. Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam được thành hình kể từ khi nào?
2. Ban Chấp Hành của Liên Hữu Tin Lành Báp Tít Việt Nam gồm có những chức viên nào?
3. Có bao nhiêu vùng trên lãnh thổ Hoa Kỳ và Gia Nã Đại? Những vùng này được phân chia như thế nào theo tổ chức của Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam?
4. Mục tiêu và hoài bão của Ban Chấp Hành Liên Hữu là gì?
5. Viện Thần Học Báp Tít được thành hình kể từ khi nào? Mục tiêu và hoài bão của Viện Thần Học Báp Tít là gì?

BÀI HỌC KINH THÁNH

Chủ Đề: **Niềm Tin & Nếp Sống Của Người Báp Tít**

Đề Mục 8: “Tinh Thần Hiệp Tác”

Kinh Thánh: Mác 2:1-12

Câu Ghi Nhớ: Mác 2:4

Thảo Luận Kinh Thánh:

- Thế nào là hiệp tác?

- Có bốn nhân vật trong câu chuyện này. Những nhân vật này tiêu biểu cho thành phần tham gia vào công việc nhà Chúa nhưng cũng có thành phần gây cản trở công việc nhà Ngài.

1. _____ (2:3)

2. _____ (2:3-5)

3. _____ (2:5)

4. _____ (2:2, 6-7)

TÓM LƯỢC:

Xem Truyền Đạo 4:9 “Hai người hơn một, vì họ sẽ được công giá tốt về công việc mình.”

ÁP DỤNG:

- Bạn có là người hiệp tác trong công việc Chúa không?

LỜI KẾT

Giáo Hội Báp Tít Nam Phương được tăng trưởng và phát triển mạnh và nhanh là nhờ vào mỗi con dân Chúa và Hội Thánh địa phương hết lòng kiện toàn **Điều Răn Lớn Nhất** trong Ma-thi-ơ 22:37-39 và **Mạng Lệnh Cao Cả Nhất** trong Ma-thi-ơ 28:19-20 của Chúa Giê-su truyền ban. Với lòng kính yêu Chúa và hết lòng dẫn thân phục vụ Ngài, người viết tin rằng Giáo Hội Báp Tít Nam Phương sẽ tiếp tục lớn mạnh hơn nữa, đưa dất thêm nhiều linh hồn trở lại cùng Chúa, và mở mang thêm nhiều Hội Thánh Ngài trên đất.

Mong rằng Hội Thánh trong Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam cũng phát huy theo tinh thần của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương, dâng hiến vào Chương Trình Quỹ Hợp Tác của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương và Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam để mở rộng Thiên Quốc Chúa trên đất, nhất là giữa vòng cộng đồng người Việt ở hải ngoại và tại Việt Nam. A-men.

CÂU TRẢ LỜI CHO BÀI HỌC KINH THÁNH

Đề Mục 1: Thẩm Quyền Của Kinh Thánh

- Kinh Thánh là gì? Xem chương V.

1. Tại sao phải đọc Kinh Thánh?
 - a. Bể trách, sửa trị
 - b. Khuyên bảo
 - c. Trang bị cho cuộc chiến thuộc linh
 - d. Nhận biết Đức Chúa Trời
2. Chuẩn bị cho việc đọc Kinh Thánh:
 - a. Một nơi yên tĩnh
 - b. Một thời giờ cố định
 - c. Tinh thần khao khát
 - d. Kinh Thánh và cuốn sổ tay

Đề Mục 2: Sự Cứu Rỗi Chắc Chắn

- Sự cứu rỗi là gì? Xem chương V.

1. Đức Chúa Trời hứa ban sự sống đời đời cho ai?
 - a. Người tin nhận Chúa
 - b. Người chưa hề nghe Phúc Âm Cứu rỗi
2. Làm sao con người nhận được sự cứu rỗi?
 - a. Nhờ ân điển Chúa
 - b. Bởi đức tin
3. Làm sao bạn biết chắc mình có sự sống đời đời?
 - a. Lời dạy dỗ của Kinh Thánh

- b. Lời chứng của Đức Thánh Linh
- c. Đời sống đổi mới trong Christ

Đề Mục 3: Phúc Âm Của Đấng Christ

1. Vị trí của Đấng Christ

- Đấng đứng đầu muôn vật
- Đấng làm đầu Hội Thánh

2. Nét đặc thù của Phúc Âm Đấng Christ

- Người nghe phải ăn năn và tin nhận Phúc Âm.
- Sự Cứu rỗi không đến từ loài người ở dưới đất.
- Phúc Âm của Chúa Giê-su chứ không phải của loài người.
- Phúc Âm là quyền năng của Đức Chúa Trời.

Đề Mục 4: Đức Chúa Trời Ba Ngôi

- là Tam Vị đồng nhất thể
- Ngôi: Thí dụ: - 3 giai đoạn thời gian của lịch sử nhân loại: 1 tài tử đóng 3 vai trong vở kịch.
- Bản thể: Thí dụ: - Quả trứng gà
- Phụ thuộc: Thí dụ: - Con sông: Nguồn sông, Cửa sông, và Dòng sông.

1. Kinh Thánh minh chứng Đức Chúa Trời Ba Ngôi

a. Danh xưng đa số của Chúa Ba Ngôi

- “Chúng ta”

b. Sự thực hữu của Chúa Ba Ngôi

- Ba Ngôi hiệp lại

2. Niềm tin Cơ Đốc nơi Chúa Ba Ngôi

- a. Nhìn nhận việc làm của Chúa Ba Ngôi
- b. Cầu nguyện chúc phước cho nhau
- c. Nhìn nhận sự đồng công của Chúa Ba Ngôi

Đề Mục 5: Hội Thánh Đấng Christ

Hội Thánh là gì? Xem thêm chương V.

- Hội Thánh là tập thể của những người thuộc về Đức Chúa Trời, tin nhận Chúa Giê-su làm Cứu Chúa của mình, thờ phượng Đức Chúa Trời Ba Ngôi, chăm sóc gây dựng đức tin cho nhau trong mối tương giao của Đức Thánh Linh, và truyền rao Phúc Âm của Chúa cho người chưa tin.

1. Đặc điểm của Hội Thánh Đấng Christ

- thành lập vào ngày Lễ Ngũ Tuần
- Lễ Ngũ Tuần kỷ niệm 50 ngày sau ngày Sa-bát của Lễ Vượt Qua (Lê-vi ký 23:15-16).
- nhóm thờ phượng, cầu nguyện, lễ bẻ bánh, ca ngợi, học Kinh Thánh, phục vụ lẫn nhau, và đưa người trở về cùng Chúa.

2. Chức năng của Hội Thánh Đấng Christ

- a. Thờ phượng Chúa
- b. Giáo dục về Lời Chúa
- c. Phụng sự, nâng đỡ, và khích lệ đời sống tín đồ
- c. Rao truyền Tin Lành Cứu rỗi

3. Mục đích của Hội Thánh Đấng Christ

- a. Thờ phượng
- b. Thông công

- c. Huấn luyện
- d. Phục vụ
- e. Truyền giảng

Đề Mục 6: Thiên Quốc Vĩnh Hằng

1. Kinh Thánh mô tả thế nào về Thiên Quốc?
 - a. Nơi Đức Chúa Trời ngự trị
 - b. Không có đau buồn và sự chết
 - c. Đầy đầy sự vinh hiển Chúa
2. Kinh Thánh nói Thiên Quốc ở đâu?
 - a. Trên đất: Ở trong lòng con dân Chúa
 - b. Nơi Tạm Thời: Vườn Phước Hạnh (Ba-ra-đi)
 - c. Cõi Vĩnh Hằng: Nhà trên Trời
3. Làm sao con người vào được Thiên Quốc?
 - a. Tin và tiếp tục tin Chúa Giê-su Christ.
 - b. Tin và nhận Giê-su Christ làm Chúa và Chủ.
 - c. Tuyên xưng đức tin cách công khai.

Đề Mục 7: Truyền Giảng Tin Lành

- Truyền giảng (Evangelism) là nói về Chúa, chứng đạo qua cách một người cho một người, hoặc bằng một buổi nhóm truyền giảng cho nhiều người.

- Truyền giáo (Missions) là nói về Chúa cho một người hay một dân tộc khác, dùng ngôn ngữ của họ và sống hòa đồng trong cuộc sống hằng ngày với họ.

1. Lý do truyền giảng Tin Lành

- a. Bởi lòng yêu thương linh hồn hư mất
- b. Bởi lòng biết ơn Chúa
- c. Bởi lòng vâng phục Chúa
- d. Bởi kết quả trong đời sống mới

2. Sơ lược lịch sử những nhà truyền giảng Tin Lành

a. Âu Châu & Mỹ Châu:

- Sứ đồ Phao Lô (Công vụ 13-28)
- Hoàng đế Constantine năm 337 A.D.

b. Trung Đông & Phi Châu:

- Các môn đồ - chấp sự Phi-líp (Công Vụ 8:26-40)
- Hoàng đế Constantine năm 337 A.D.

c. Á Châu:

- Giáo sĩ William Carrey của Hội Báp Tít Anh Quốc đến Ấn Độ năm 1792.
- Giáo sĩ Hudson Taylor của Hội C&MA đến Trung Hoa năm 1853.
- Giáo sĩ John Nievesk của Hội Trưởng Lão (Presbyterians) đến Đại Hàn năm 1884.
- Giáo sĩ Albert B. Simpson gửi giáo sĩ C&MA đến Việt Nam năm 1911.

3. Phương cách truyền giảng Tin Lành

- a. Cầu nguyện cho công tác truyền giảng Tin Lành
- b. Dâng hiến cho công tác truyền giảng Tin Lành
- c. Dấn thân truyền bá Tin Lành

Đề Mục 8: Tinh Thần Hiệp Tác

- Hiệp tác là tinh thần cùng làm việc với người khác để đi đến một mục đích chung hay lý tưởng chung mà không đòi hỏi quyền lợi cá nhân gì cả.

Có bốn nhân vật trong câu chuyện này. Những nhân vật này tiêu biểu cho thành phần tham gia vào công việc nhà Chúa nhưng cũng có thành phần gây cản trở công việc nhà Ngài.

1. Người tàn phế

- Kẻ đau bại

2. Người giúp đỡ

- 4 người bạn

3. Người chữa lành

- Chúa Giê-su

4. Người cản trở

- Đám đông & các lãnh đạo Do Thái giáo

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Clayton, Lynn P. (ed.) *Baptist Message*. Louisiana Baptist Convention. Alexandria, LA., June, 2000.
- Cooperative Program at Work Around the World*. Nashville: Executive Committee of the Southern Baptist Convention, 1999.
- Cooperative Baptist Fellowship*. <www.cbfonline.org>.
- Đức Tin Và Thông Điệp Tin Lành: Vietnamese Edition*. Nashville, Tennessee: The Sunday School Board of The Southern Baptist Convention, 1963.
- Edgemon, Anna Marie. *The Baptist Faith And Message: Teaching Notebook*. Nashville, Tennessee: Convention Press, 1996.
- Garrett, James Leo. *Systematic Theology: Biblical, Historical, and Theological*. North Richland Hills, Texas, 2000.
- Godfrey, Norman and Jennings, Roy. compiled. *Brotherhood Program of a Baptist Church*. Memphis, Tennessee: Brotherhood Commission, 1969.
- Greer, Jr., E. Eugene, gen. ed. *Baptists: History, Distinctives, Relationships*. Dallas, Texas: Baptist General Convention of Texas - Church Services Division, 1996.
- Hobbs, Herschel H. *The Baptist Faith And Message*. Nashville, Tennessee: Convention Press, 1971.
- Hunt, Alma. *History of Woman's Missionary Union*. Nashville, Tennessee: Convention Press, 1964.
- Larual, John. "Profile of Today's Pastor." Christianity Today, Oct 25, 2000.
- McBeth, H. Leon. *The Baptist Heritage*. Nashville: Broadman

Press, 1987.

Maxwell, John C. *Developing the Leaders Around You*.
Nashville: Thomas Nelson Publishers, 1995.

Nettles, Tom J. and Moore, Russell D. *Why I Am A Baptist*.
Nashville: Broadman & Holman Publishers, Nashville,
Tennessee, 2001.

Niên Giám 2001: Nội Quy Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam. Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam.

Niên Giám Mục Sư Quản Nhiệm Các Hội Thánh Việt Nam Trên Thế Giới 2002-2003. Liên Hữu Tin Lành Việt Nam Thế Giới.

Nguồn Phước. Liên Hữu Hội Thánh Tin Lành Báp Tít Việt Nam, 2002.

SBC Life, Journal of the Southern Baptist Convention. Nashville: Executive Committee of the Southern Baptist Convention, 1999.

SBC Life, Journal of the Southern Baptist Convention. Nashville: Executive Committee of the Southern Baptist Convention, 2001.

SBC Life, Journal of the Southern Baptist Convention. Nashville: Executive Committee of the Southern Baptist Convention, 2002.

Southern Baptist Convention. <www.sbc.net>.

Thông Tin và Liên Lạc. Liên Hữu Tin Lành Báp Tít Việt Nam, Tháng 9 năm 2002, bộ 1 số 1, Trang 4.

The Times Picayune. New Orleans, Louisiana, November 16, 2002.

The Layman Online. April 19, 2002. <www.layman.org>.

The Baptist Faith And Message. Nashville, Tennessee:
Convention Press, 2000.

The Southern Baptist Convention: A Closer Look. Nashville,
Tennessee: SBC Executive Committee, October, 1999.

“*Why Evangelicals Have the Biggest Seminaries*”. *Christianity
Today*. January 12, 1998., Vol. 42, No 1., Page 50.

Wood, Presnall H. (ed.) *Here's Help For You*. Dallas, Texas: The
Baptist Standard, 1994.

2000 Annual: Partners In The Harvest Worldwide. Orlando,
Florida: The Southern Baptist Convention, June 13-14, 2000.

VÀI NÉT VỀ SOẠN GIẢ

Mục Sư Peter Lê Hồng Phúc

Sinh năm 1966 tại Cao Lãnh và lớn lên trong gia đình hầu việc Chúa. Thân sinh là Cố Mục Sư Lê Quang Hồng. Tiếp nhận Chúa và được báp-tem năm 1980 tại Cà Mau. Tạm cư ở trại tị nạn Thái Lan năm 1981. Định cư tại Edmonton, Canada năm 1982.

Lập gia đình với Hanna Đặng Dịu Hồng, ái nữ của Mục Sư và Bà Đặng Đăng Khoa, năm 1995. Có hai con: Samuel Lê Phước Vĩnh (4 tuổi) và Steven Lê Phước Ân (2 1/2 tuổi).

Quản nhiệm hai Hội Thánh: Fort Worth, Texas (1991-1997) và New Orleans, Louisiana (1997-hiện nay). Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Thanh Niên Báp Tít (1997-1998, 1999-2000). Chủ tịch Ban Hiệp Nguyện 7 Hội Thánh Báp Tít Vùng Đông Nam Hoa Kỳ (1997-2000). Giám đốc & Giáo sư Trung Tâm Huấn Luyện Mục Vụ tại Đại Chung Viện New Orleans (1998-hiện nay). Giáo sư và thành viên Ban Quản Trị Viện Thần Học Báp Tít Việt Nam (2001-hiện nay). Sẽ phục vụ với Cơ Quan Truyền Giáo Quốc Tế của Giáo Hội Báp Tít Nam Phương tại Luân-đôn, Anh Quốc vào cuối năm 2003.

Tốt nghiệp: Cử Nhân Tôn Giáo và Âm Nhạc (B.A. in Religion/Music), 1990, tại North American Baptist College, Edmonton, Alberta, Canada; Cao Học Thần Đạo (Master of Divinity with Biblical Languages), 1995, và Cao Học Cơ Đốc Giáo Dục (Master of Arts in Religious Education), 1997, tại Southwestern Baptist Theological Seminary, Fort Worth, Texas; Tiến Sĩ Mục Vụ (Doctor of Ministry) tại New Orleans Baptist Theological Seminary, New Orleans, Louisiana, 2003.

